

**DANH SÁCH VÀ CHỮ KÝ CỦA CÁC THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG
TỰ ĐÁNH GIÁ**

TT	Họ và tên	Chức danh, chức vụ	Nhiệm vụ	Chữ ký
1	Dương Thị Phương Hảo	Hiệu trưởng	Chủ tịch HĐ	
2	Trần Thị Hà	Phó hiệu trưởng	Phó chủ tịch HĐ - Thư ký	
3	Bùi Thị Hồng Việt	Phó hiệu trưởng	Ủy viên HĐ	
4	Mai Hồng Loan	Kế toán - Văn thư	Ủy viên HĐ	
5	Vũ Thị Thu Trang	Khối trưởng 4-5 tuổi - PCTCĐ	Ủy viên HĐ	
6	Nguyễn Thị Thu	Khối phó 4-5 tuổi - PBTCĐ	Ủy viên HĐ	
7	Nguyễn Hương Thủy	Khối trưởng khối 2-3 tuổi	Ủy viên HĐ	
8	Nguyễn Thị Thanh Huyền	Khối phó khối 2-3 tuổi	Ủy viên HĐ	
9	Nguyễn Thị Hồng	Giáo viên 5 tuổi	Ủy viên HĐ	
10	Nguyễn Thị Huyền Trang	Giáo viên 5 tuổi	Ủy viên HĐ	
11	Nguyễn Mai Hẹn	Tổ trưởng tổ nuôi	Ủy viên HĐ	

MỤC LỤC

Nội dung	Trang
Danh sách và chữ ký các thành viên Hội đồng tự đánh giá	1
Mục lục	2
Danh mục các chữ viết tắt	4
Bảng tổng hợp kết quả tự đánh giá	5
Phần I. CƠ SỞ DỮ LIỆU CỦA NHÀ TRƯỜNG	6-9
Phần II. TỰ ĐÁNH GIÁ	
A. Đặt vấn đề	10-14
B. Tự đánh giá	
Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường	
Mở đầu	14-15
Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường	15-19
Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục) và các hội đồng khác.	19-22
Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường	22-28
Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng	28-32
Tiêu chí 1.5: Tổ chức nhóm trẻ và lớp mẫu giáo.	33-35
Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản	35-39
Tiêu chí 1.7: Cán bộ quản lý , giáo viên, nhân viên	39-43
Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục	43-47
Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở	47-49

Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học	49-53
<i>Kết luận về Tiêu chuẩn 1</i>	53
2. Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên	
Mở đầu	53-54
Tiêu chí 2.1: Đối với Hiệu trưởng, phó hiệu trưởng	54-58
Tiêu chí 2.2: Đối với Giáo viên	58-63
Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên	63-67
<i>Kết luận về Tiêu chuẩn 2</i>	67-68
Tiêu chuẩn 03: Cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học	
Mở đầu	68-69
Tiêu chí 3.1: Diện tích, khuôn viên và sân vườn.	69-72
Tiêu chí 3.2: Khối phòng nhóm trẻ, lớp mẫu giáo và khối phòng phục vụ học tập	73-75
Tiêu chí 3.3: Khối phòng hành chính quản trị	75-78
Tiêu chí 3.4: Khối phòng tổ chức ăn	78-80
Tiêu chí 3.5: Thiết bị, đồ dùng, đồ chơi	80-84
Tiêu chí 3.6: Khu nhà vệ sinh hệ thống cấp thoát nước	84-86
<i>Kết luận về Tiêu chuẩn 3</i>	86-70
Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội	
Mở đầu	87-88
Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ trẻ	88-92
Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường	92-96
<i>Kết luận về tiêu chuẩn 4</i>	96-97

Tiêu chuẩn 5: Hoạt động và kết quả chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ	
Mở đầu	97
Tiêu chí 5.1: Thực hiện Chương trình Giáo dục mầm non.	97-107
Tiêu chí 5.2: Tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ	107-104
Tiêu chí 5.3: Kết quả nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe trẻ	114-121
Tiêu chí 5.4: Kết quả giáo dục trẻ	121-125
<i>Kết luận về Tiêu chuẩn 5</i>	125-126
III. Kết luận	126
Phần III. PHỤ LỤC: Danh mục mã hoá minh chứng	

DANH MỤC CÁC CHỮ VIẾT TẮT

TT	Nội dung	Viết tắt
1	Trường mầm non	TMN
2	Ban giám hiệu	BGH
3	Cha mẹ học sinh	CMHS
4	Giáo dục và Đào tạo	GD&ĐT
5	Giáo viên	GV
6	Ủy ban nhân dân	UBND
7	Nhân viên	NV
8	An toàn giao thông	ATGT
9	Chủ tịch công đoàn	CTCD

10	Cán bộ quản lí	CBQL
11	Cán bộ	CB
12	Cơ sở vật chất	CSVC
13	Hội đồng nhân dân	HĐND
14	Ban chỉ đạo	BCĐ
15	Đồng chí	Đ/c
16	Đồ dùng dạy học	ĐDDH
17	Tự đánh giá	TĐG
18	Hội đồng trường	HĐT
19	Quyết định	QĐ
20	Ứng dụng công nghệ thông tin	UDCNTT
21	SS4- Ngô Quyền - Hải Phòng	SS4-NQ-HP
22	Tổ trưởng chuyên môn	TTCM
23	Cơ sở vật chất	CSVC
24	Đánh giá chất lượng	ĐGCL
25	Thanh tra nhân dân	TTND
26	Hiệu trưởng	HT
27	Bộ Giáo dục và Đào tạo	BGD&ĐT
28	Sở Giáo dục và Đào tạo	SGD&ĐT
29	Phòng Giáo dục và Đào tạo	PGD&ĐT
30	Chăm sóc, giáo dục	CSGD

TỔNG HỢP KẾT QUẢ TỰ ĐÁNH GIÁ

Kết quả đánh giá (Đánh dấu (X) vào ô tương ứng với kết quả Đạt hoặc Không đạt)

Đánh giá tiêu chí từ Mức 1 đến Mức 3

Tiêu chuẩn Tiêu chí	Kết quả			
	Không đạt	Đạt		
		Mức 1	Mức 2	Mức 3
Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường				
Tiêu chí 1		X	X	X
Tiêu chí 2		X	X	-
Tiêu chí 3		X	X	X
Tiêu chí 4		X	X	X
Tiêu chí 5		X	X	X
Tiêu chí 6		X	X	X
Tiêu chí 7		X	X	-
Tiêu chí 8		X	X	-
Tiêu chí 9		X	X	-
Tiêu chí 10		X	X	-
Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên				
Tiêu chí 1		X	X	X
Tiêu chí 2		X	X	X

Tiêu chí 3		x	x	x
Tiêu chuẩn 03: Cơ sở vật chất và trang thiết bị dạy học				
Tiêu chí 1		x	x	x
Tiêu chí 2		x	x	x
Tiêu chí 3		x	x	x
Tiêu chí 4		x	x	x
Tiêu chí 5		x	x	x
Tiêu chí 6		x	x	-
Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội				
Tiêu chí 1		x	x	x
Tiêu chí 2		x	x	x
Tiêu chuẩn 5: Hoạt động và kết quả chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ				
Tiêu chí 1		x	x	x
Tiêu chí 2		x	x	x
Tiêu chí 3		x	x	x
Tiêu chí 4		x	x	x
Tổng		25	25	19

Kết quả: Đạt Mức 3/ 3

PHẦN I
CƠ SỞ DỮ LIỆU CỦA NHÀ TRƯỜNG

Tên trường: Trường mẫu giáo Sao Sáng 4

Cơ quan chủ quản: Ủy ban nhân dân quận Ngô Quyền.

Tỉnh / thành phố trực thuộc Trung ương	Hải Phòng	Họ và tên hiệu trưởng	Dương Thị Phương Hảo
Huyện / quận / thị xã / thành phố	Ngô Quyền	Điện thoại trường	02253729248
Xã / phường / thị trấn	Đông Quốc Bình	Fax	
Đạt chuẩn quốc gia		Web	Mẫu giáo Sao Sáng 4
Năm thành lập trường (theo quyết định thành lập)	Năm 1978	Số điểm trường	1
Công lập	x	Loại hình khác	
Tư thục		Thuộc vùng khó khăn	
Trường liên kết với nước ngoài		Thuộc vùng đặc biệt khó khăn	

1. Số nhóm trẻ, lớp mẫu giáo

Số nhóm lớp	Năm học	Năm học	Năm học	Năm học	Năm học
	2018-2019	2019-2020	2020-2021	2021-2022	2022-2023
Nhóm trẻ từ 24-36 tháng	0	0	0	2	2
Lớp mẫu giáo 3-4 tuổi	4	4	4	4	4

Lớp mẫu giáo 4-5 tuổi	4	4	4	4	4
Lớp mẫu giáo 5-6 tuổi	3	4	4	4	4
Cộng	11	12	12	14	14

2. Cơ cấu khối công trình của nhà trường

T T	Số nhóm lớp	Năm học	Năm học	Năm học	Năm học	Năm học
		2018- 2019	2019- 2020	2020- 2021	2021- 2022	2022- 2023
I	Khối phòng nhóm nhà trẻ, lớp mẫu giáo	11	12	12	14	14
1	Phòng kiên cố	11	12	12	14	14
2	Phòng bán kiên cố	0	0	0	0	0
3	Phòng tạm	0	0	0	0	0
II	Khối phòng phục vụ học tập	14	14	14	14	14
1	Phòng kiên cố	11	12	12	14	14
2	Phòng bán kiên cố	0	0	0	0	0
3	Phòng tạm	0	0	0	0	0
III	Khối phòng hành chính, quản trị	3	3	5	5	5
1	Phòng kiên cố	3	3	5	5	5
2	Phòng bán kiên cố	0	0	0	0	0
3	Phòng tạm	0	0	0	0	0

IV	Khối phòng tổ chức ăn	11	12	12	14	14
	Các khối phòng khác	4	4	4	6	6
	Cộng	68	72	74	86	86

3. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

a, Số liệu tại thời điểm TĐG:

	Tổng số	Nữ	Dân tộc	Trình độ đào tạo			Ghi chú
				Chưa chuẩn	Đạt chuẩn	Trên chuẩn	
Hiệu trưởng	1	1	Kinh			1	Th.S
Phó Hiệu trưởng CSND	1	1	Kinh			1	
Phó Hiệu trưởng CM	1	1	Kinh			1	
Giáo viên giảng dạy	30	30	Kinh		1	29	
Nhân viên nuôi dưỡng	8	8	Kinh		3	5	
Nhân viên kế toán	1	1	Kinh			1	
Nhân viên y tế							
Nhân viên bảo vệ	2		Kinh	2			
Nhân viên lao công	1	1	Kinh	1			
Cộng	45	43		3	4	38	

b, Số liệu của 5 năm gần đây:

	Năm học 2018-2019	Năm học 2019-2020	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023
Tổng số giáo viên	22	25	25	28	30
Tỷ lệ giáo viên / lớp	2,0	2,1	2,1	2	2
Tỷ lệ giáo viên / trẻ	0,060	0,060	0,064	0,060	0,060
Số giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp huyện, quận	6	6	5	6	6
Số giáo viên đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh, thành	2	2	3	4	4

4. Trẻ em

TT	Số liệu	Năm học 2018-2019	Năm học 2019-2020	Năm học 2020-2021	Năm học 2021-2022	Năm học 2022-2023
1	Tổng số trẻ em	397	395	435	462	450
	Nữ	171	202	201	220	215
	<i>Dân tộc thiểu số</i>	0	0	0	0	0
2	Tổng số trẻ em thuộc diện chế độ	0	0	0	0	0

	chính sách					
3	Khuyết tật	0	1	1	2	1
4	Tổng số mới tuyển	133	183	160	180	135
5	Học 2 buổi/ngày	0	0	0	0	0
6	Bán trú	397	395	435	462	450
7	Tỷ lệ trẻ/ lớp	36	33	36	33	32
8	Tỷ lệ trẻ/ nhóm					
9	Nhóm trẻ từ 3-12 tháng	0	0	0	0	0
	Nhóm trẻ từ 13-24 tháng	0	0	0	0	0
	Nhóm trẻ từ 25-36 tháng	0	0	0	50	50
	Lớp mẫu giáo 3-4 tuổi	122	117	147	120	119
	Lớp mẫu giáo 4-5 tuổi	135	134	133	145	125
	Lớp mẫu giáo 5-6t	140	144	155	147	156

PHẦN II

TỰ ĐÁNH GIÁ

A. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trường Mẫu giáo Sao Sáng 4 Quận Ngô Quyền - Thành phố Hải Phòng được xây dựng trên địa bàn Phường Đồng Quốc Bình, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Trường được thành lập từ năm 1978 với tên gọi Trường Mẫu giáo Sao Sáng 4, theo Quyết định số 50/QĐ-UB ngày 24/11/1978 của UBND khu phố Ngô Quyền. Trường nằm trong khu dân cư đông, có nhiệm vụ nuôi dạy các cháu từ 2-6 tuổi, với vị trí giao thông thuận lợi, là trường trọng điểm của cấp học mầm non thuộc quận; đội ngũ cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường luôn đoàn kết, nhất trí, khắc phục mọi khó khăn, vươn lên hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ.

Trên chặng đường xây dựng và phát triển, các thế hệ giáo viên và học sinh nhà trường không ngừng nỗ lực phấn đấu thi đua dạy tốt, học tốt và đã đạt được những thành tích đáng tự hào trong sự nghiệp giáo dục, nhà trường đã được nhiều đoàn thể về tham quan học tập, trao đổi kinh nghiệm. Nơi đây còn cái nôi đào tạo nguồn lực cán bộ Quản lý cho các trường trong quận, được các cấp, các ngành từ địa phương đến trung ương biểu dương, khen thưởng; xứng đáng với niềm tin của nhân dân và các cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương.

Nhà trường đã xây dựng được đội ngũ giáo viên tương đối đồng đều về chuyên môn, nghiệp vụ; 100% giáo viên đạt trình độ chuẩn trong đó trên chuẩn đạt 94%, hàng năm trường có giáo viên tham gia Hội thi giáo viên giỏi cấp trường, cấp quận, cấp Thành phố đạt kết quả cao; Nhiều cán bộ, giáo viên được công nhận danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở. Quy mô giáo dục luôn được ổn định và phát triển số lượng học sinh huy động từ 367 đến 462 học sinh. **Số cán bộ, giáo viên, nhân viên hiện nay là 45 đ/c trong đó biên chế 30 đ/c, hợp đồng quận là 12 đ/c, hợp đồng trường là 03 đ/c. Trong số đó là Đảng viên là 23 đ/c đạt 59%.**

Trong những năm qua, nhà trường đã triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ giáo dục của ngành học, được đón nhận các danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến, tập thể lao động xuất sắc của ngành Giáo dục và Đào tạo thành phố Hải Phòng. Trường được Ủy ban nhân dân Thành phố, Bộ Giáo dục & Đào tạo, Thủ tướng Chính phủ tặng Bằng khen, nhiều năm trường vinh dự được nhận Cờ thi đua xuất sắc cấp thành phố.

Năm học 2018 - 2019: Tập thể lao động xuất sắc; Bằng khen của thủ tướng chính phủ; Giấy khen của chủ tịch UBND Quận Ngô Quyền.

Năm học 2019 - 2020: Tập thể lao động xuất sắc; Bằng khen của Chủ tịch UBND Thành phố có thành tích xuất sắc nhiệm vụ công tác từ năm học 2018-2019

đến năm học 2019-2020; Bằng khen Ban chấp hành trung ương Hội khuyến học Việt Nam “Đã có thành tích xuất sắc trong phong trào khuyến học, khuyến tài, XD xã hội học tập giai đoạn 2015 - 2020”.

Năm học 2020 - 2021: Tập thể lao động xuất sắc; Bằng khen của Bộ GD&ĐT đã có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” năm 2020 - 2021; Giấy khen của UBND Quận có nhiều đóng góp trong xây dựng phát triển Quận Ngô Quyền - 60 năm thành lập Quận.

Năm học 2021 - 2022: Tập thể lao động xuất sắc, Cờ thi đua xuất sắc của UBND Thành phố; Bằng khen của UBND Thành phố đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác từ năm học 2020-2021 đến năm học 2021-2022. Giấy khen Sở GD&ĐT đã có thành tích xuất sắc trong “Hội thi GVG” giáo dục Mầm non Thành phố.

Chi bộ nhiều năm được công nhận “Trong sạch vững mạnh”, Giấy khen của Đảng bộ Phường Đồng Quốc Bình “Chi bộ hoàn thành xuất sắc tiêu biểu nhiệm vụ”.

Tổ chức Công đoàn là một khối đoàn kết nhất trí, được tặng nhiều Bằng khen, giấy khen của Tổng liên đoàn lao động Việt Nam; Liên đoàn lao động Thành phố Hải Phòng; Công đoàn Giáo dục Việt nam, Công đoàn ngành Giáo dục thành phố Hải Phòng.

Căn cứ Thông tư 26/2018/TT-BGDĐT ngày 8 tháng 10 năm 2018 Thông tư ban hành chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non; Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn quốc gia đối với trường mầm non, căn cứ tình hình thực tiễn nhà trường, trên cơ sở những thành tích đã đạt được về đội ngũ, cơ sở vật chất và chất lượng giáo dục nhà trường, căn cứ vào 5 tiêu chuẩn 25 tiêu chí và các minh chứng, trường Mẫu giáo Sao sáng 4 tiến hành triển khai công tác Tự đánh giá chất lượng giáo dục nhằm giúp nhà trường nắm chắc được điểm mạnh, điểm yếu; những ưu điểm, tồn tại và xây dựng được kế hoạch cải tiến thiết thực, nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục của nhà trường. Đồng thời cũng là điều kiện để các cơ quan đánh giá, kiểm định, kiểm tra công nhận nhà trường đạt chuẩn chất lượng, chuẩn Quốc gia. Tự đánh giá thể hiện tính chủ động và tính tự chịu trách nhiệm của nhà trường trong toàn bộ hoạt động quản lý chất lượng theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Phạm vi tự đánh giá bao quát toàn bộ các hoạt động quản lý, chất lượng của trường theo 5 tiêu chuẩn và các tiêu chí, các chỉ báo theo Thông tư số 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về Tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục trường mầm non.

Để báo cáo tự đánh giá đảm bảo tính chính xác, trung thực, khách quan, Hội đồng tự đánh giá đã tiến hành đánh giá bằng nhiều phương pháp khác nhau, trong

đó chủ yếu là bằng phương pháp khảo sát thực tế tất cả các mặt hoạt động của nhà trường liên quan đến nội dung Bộ tiêu chí, thu thập thông tin, minh chứng, so sánh, đối chiếu và phân tích các dữ liệu có liên quan. Trong quá trình tự đánh giá, nhà trường đã sử dụng nhiều công cụ khác nhau như: Bộ tiêu chí quản lý chất lượng giáo dục của trường MN, Văn bản Hợp nhất số 04/VBHN-BGDĐT ngày 24/12/2015 của Bộ giáo dục và Đào tạo Quyết định ban hành Điều lệ trường mầm non, 19/2018/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 8 năm 2018 của BGD&ĐT về việc Ban hành quy chế công nhận trường mầm non đạt chuẩn Quốc gia, Công văn 5492/BGDĐT-QLCL về việc hướng dẫn tự đánh giá và đánh giá ngoài trường mầm non để làm cơ sở cho việc tiến hành tự đánh giá chất lượng giáo dục của nhà trường, sử dụng máy vi tính, máy in, máy photocopy, mạng Internet... để thu thập thông tin, minh chứng và viết báo cáo tự đánh giá.

Thực hiện tự đánh giá chất lượng giáo dục nhằm biết nhà trường đang ở mức độ nào, uy tín của nhà trường với cha mẹ học sinh, địa phương, nhân dân với ngành đến đâu, từ đó biết rõ thực trạng chất lượng giáo dục của trường để giải trình với các cơ quan chức năng, cơ quan cấp trên và đăng ký kiểm định chất lượng để được công nhận theo quy định.

Các bước thực hiện tự đánh giá: Gồm 7 bước

Bước 1: Thành lập Hội đồng tự đánh giá.

Bước 2: Lập kế hoạch đánh giá.

Bước 3: Thu thập, xử lý và phân tích các minh chứng.

Bước 4: Đánh giá các mức đạt được của tiêu chí.

Bước 5: Viết báo cáo tự đánh giá.

Bước 6: Công bố báo cáo tự đánh giá.

Bước 7: Triển khai các hoạt động sau khi hoàn thành báo cáo tự đánh giá.

Dựa trên bộ Tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục trường mầm non nhà trường đã tiến hành tự đánh giá chất lượng giáo dục của trường trên tất cả các mặt hoạt động. Có thể điểm qua một số điểm mạnh và điểm yếu nổi bật của trường như sau:

Trường mẫu giáo Sao Sáng 4 có cơ cấu bộ máy tổ chức đầy đủ đúng quy định của Điều lệ trường mầm non, số lượng Ban giám hiệu, **giáo viên, nhân viên đủ định biên theo số lớp**, 100% có phẩm chất đạo đức chính trị tốt, chấp hành tốt mọi chủ trương, chính sách của Đảng, Pháp luật của Nhà nước, công tác đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên được tiến hành thường xuyên nghiêm túc. Nhà trường có đủ các tổ nhóm chuyên môn hoạt động

có hiệu quả, công tác dân chủ cơ sở được phát huy có hiệu quả tạo được sự đồng thuận trong tập thể sư phạm. Trong nhiều năm nhà trường đã quản lý tốt các hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục trẻ, công tác phổ cập cho trẻ em 5 tuổi, công tác quản lý cán bộ, giáo viên, nhân viên, hành chính, tài chính, đất đai, cơ sở vật chất và các phong trào thi đua theo quy định. Bên cạnh đó, trong một số hội thi và phong trào thi đua đồ dùng đồ chơi do giáo viên tự làm chất liệu chưa đa dạng, chưa bền, màu sắc chưa thật hấp dẫn, thu hút trẻ.

Là một trường có diện tích rộng, diện tích trên trẻ vượt theo quy định, các phòng học rộng rãi, thoáng mát, có đủ trang thiết bị hiện đại, đồng bộ, phục vụ công tác chăm sóc giáo dục trẻ, khuôn viên nhà trường đảm bảo yêu cầu về diện tích, cây xanh, sạch đẹp, thoáng mát và đảm bảo an toàn. Có nguồn nước sạch đáp ứng nhu cầu sử dụng của cán bộ, giáo viên và học sinh, chất lượng chăm sóc giáo dục đáp ứng được mục tiêu yêu cầu của ngành đề ra. Tuy nhiên phía ngoài cổng trường nhiều hộ dân bán hàng rong bày bán trước cổng trường, bán trên vỉa hè cạnh trường gây ách tắc giao thông cũng như ảnh hưởng đến đến vệ sinh môi trường xung quanh.

Căn cứ vào các điều kiện thực tế, trên cơ sở TĐG chất lượng chăm sóc giáo dục của nhà trường với những điểm mạnh, điểm yếu. Báo cáo này sẽ được sử dụng như một văn bản ghi nhớ, là công cụ để cải tiến và nâng cao quản lý chất lượng CSGD của nhà trường. Hội đồng TĐG mong muốn sau quá trình tự đánh giá, nhà trường sẽ có những biện pháp, giải pháp hữu hiệu hơn để cải tiến và nâng cao chất lượng CSGD của nhà trường và góp phần cùng GDMN quận Ngô Quyền đáp ứng được yêu cầu của việc đổi mới căn bản toàn diện theo tinh thần nghị quyết số 29 của Ban bí thư TW.

B. TỰ ĐÁNH GIÁ

I. TỰ ĐÁNH GIÁ MỨC 1, MỨC 2 VÀ MỨC 3

Tiêu chuẩn 1: Tổ chức và quản lý nhà trường

Mở đầu:

Trường Mẫu giáo Sao Sáng 4 Quận Ngô Quyền - Thành phố Hải Phòng được thành lập năm 1978, theo Quyết định số 50/QĐ-UB ngày 24/11/1978 của UBND khu phố Ngô Quyền. Trường có cơ cấu tổ chức bộ máy nhà trường theo quy định của Điều lệ trường mầm non gồm 01 Hiệu trưởng và 02 Phó Hiệu trưởng có nhiệm vụ nuôi dạy các cháu trong độ tuổi mầm non. Các tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, công đoàn, đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, các tổ chuyên môn và tổ văn phòng được kiện toàn theo từng nhiệm kỳ và mỗi năm học. Mỗi bộ phận có kế hoạch hoạt động cụ thể và thực hiện nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ trường mầm non. Tổ chức lớp học hàng năm theo quy định của Điều lệ trường mầm non. Nhà

trường có đủ giáo viên dạy các lớp theo độ tuổi, các tổ chuyên môn được thành lập và hoạt động có nề nếp, các tổ trưởng chuyên môn đều là những giáo viên có kinh nghiệm trong công tác chăm sóc giáo dục nên hoạt động của tổ chuyên môn có nhiều đóng góp quan trọng vào thành tích chung của nhà trường, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ phát triển toàn diện, tạo uy tín với địa phương và các bậc phụ huynh.

Tiêu chí 1.1: Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường

Mức 1:

a) Phù hợp với mục tiêu giáo dục mầm non được quy định tại Luật giáo dục, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của địa phương theo từng giai đoạn và các nguồn lực của nhà trường;

b) Được xác định bằng văn bản và cấp có thẩm quyền phê duyệt;

c) Được công bố công khai bằng hình thức niêm yết tại nhà trường hoặc đăng tải trên trang thông tin điện tử của nhà trường (nếu có) hoặc đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng của địa phương, trang thông tin điện tử của phòng giáo dục và đào tạo.

Mức 2:

Nhà trường có các giải pháp giám sát việc thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển.

Mức 3:

Định kỳ rà soát, bổ sung, điều chỉnh phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển. Tổ chức xây dựng phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển có sự tham gia của các thành viên trong Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục), cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên, cha mẹ trẻ và cộng đồng.

1. Mô tả hiện trạng:

Mức 1:

Trường mẫu giáo Sao Sáng 4 Quận Ngô Quyền - Thành phố Hải Phòng được thành lập năm 1978, trong quá trình xây dựng và phát triển, nhiều năm liền nhà trường luôn đạt được những thành tích xuất sắc và được cấp trên ghi nhận [H1-1.1-11]. Trong những năm gần đây, nhà trường được Quận ủy, HĐND, UBND quận đầu tư xây dựng, bổ sung cơ sở vật chất, trang thiết bị khang trang, hiện đại [H20-3.3-04]. Với mục tiêu "*Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, giáo viên đủ tâm và tầm để thực hiện nhiệm vụ trong tình hình mới*", căn cứ vào nguồn lực của nhà trường như: trường lớp rộng rãi, khang trang, hiện đại; giáo viên có trình độ chuyên môn cao; phụ huynh quan tâm, ủng hộ..., nhà trường đã có những phương

hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường rất rõ nét, định hướng được lâu dài, có quy hoạch tổng thể được xác định bằng kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn từ 2015-2020; 2020-2025 [H1-1.1-01]; chiến lược của nhà trường phù hợp với mục tiêu giáo dục mầm non được quy định tại thông tư số 01/VBHN-BGDĐT; phù hợp với định hướng phát triển kinh tế - xã hội của Quận Ngô Quyền và phường Đồng Quốc Bình [H1-1.1-08]; [H1-1.1-09].

Kế hoạch phát triển nhà trường giai đoạn từ 2015-2020, 2020-2025 được Phòng Giáo dục và Đào tạo và phê duyệt, là căn cứ để trường đặt ra các chỉ tiêu, đưa ra các giải pháp để thực hiện và được cụ thể hóa theo từng năm học [H1-1.1-01]; [H1-1.1-02].

Kế hoạch phát triển nhà trường được xây dựng cụ thể rõ ràng, đã được triển khai tới 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên trong toàn trường trong từng năm học để thực hiện và được công bố công khai bằng nhiều hình thức như: tuyên truyền qua website "<https://mgsaosang4.haiphong.edu.vn> "; fanpage facebook: "Trường Mẫu giáo Sao Sáng 4", niêm yết ở bảng công khai, và được phát trên loa phát thanh phường [H1-1.1-01]; [H1-1.1-02]; [H1-1.1-03]; [1.1-04]; [H1-1.1-05]; [1.9-02]; [1.9-04]. Tuy nhiên, việc tuyên truyền nội dung chiến lược phát triển của nhà trường theo giai đoạn đôi khi chưa cập nhật kịp thời trên bảng tuyên truyền của trường dẫn đến một số phụ huynh chưa kịp thời nắm bắt được thông tin về chiến lược của nhà trường [H1-1.1-07].

Mức 2:

Để thực hiện tốt phương hướng chiến lược phát triển của nhà trường năm 2021-2025, trên cơ sở văn bản đã được phê duyệt của cấp trên, nhà trường có các giải pháp giám sát việc thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển cụ thể như: trong từng năm học nhà trường đã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ theo năm, theo tháng, tuần, họp hội đồng giáo viên triển khai kế hoạch để thực hiện [H1-1.1-02]; [H1-1.1-03]; [1.1-04]; [H1-1.1-05]; [1.4-03]. Trong quá trình thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển, ban kiểm tra nội bộ nhà trường, các thành viên trong hội đồng trường, ban thanh tra nhân dân thường xuyên giám sát việc thực hiện nội dung chiến lược, việc công khai chiến lược trên các trang thông tin, thời gian thực hiện..., sau các lần giám sát đều có đánh giá nhận xét quá trình thực hiện và đưa ra những phương hướng khắc phục kịp thời giúp trường Mẫu giáo Sao Sáng 4 đạt mục tiêu kế hoạch đề ra [H1-1.1-06]; [H1-1.1-07]; [H10-1.8-11]; [H8-1.8-07]; [H12-1.9-05].

Mức 3:

Hàng năm vào Hội nghị Cán bộ công chức viên chức, nhà trường tổ chức lấy ý kiến của Hội đồng sư phạm để rà soát, điều chỉnh, bổ sung phương hướng chiến lược cho phù hợp [H7-1.7-10]. Căn cứ vào tình hình thực tế từng năm nhà trường đã điều chỉnh, cụ thể các mục tiêu, chiến lược: giai đoạn 2015 - 2020 tập trung vào

mục tiêu “*Nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo phát triển năng lực cá nhân trẻ*”, giai đoạn 2020 - 2025 xây dựng chiến lược “*An toàn - Hạnh phúc - Hiện đại- Chất lượng*” [H1-1.1-02]; [H1-1.1-03]. Việc rà soát, điều chỉnh, bổ sung phương hướng kế hoạch phát triển nhà trường luôn có sự tham gia đóng góp của các thành viên trong hội đồng trường, cán bộ quản lý giáo viên, nhân viên, về mục tiêu, nội dung, biện pháp thực hiện [H7-1.7-10]; [1.1-04]; [H1-1.1-05]; [H2-1.2-04]. Trong các cuộc họp phụ huynh nhà trường đã xin ý kiến của cha mẹ trẻ về chiến lược phát triển nhằm giúp nhà trường thực hiện hiệu quả nhiệm vụ [H23-4.1-06]; [H23-4.1-07]. Bên cạnh đó qua các đợt khảo sát, kiểm tra và căn cứ vào kết quả Phở cập giáo dục hàng năm về số lượng trẻ, về thông tin, nhu cầu của phụ huynh và cộng đồng nhà trường có sự điều chỉnh phương hướng, chiến lược cho phù hợp [H35-5.4-09].

2. Điểm mạnh:

Nhà trường đã xây dựng chiến lược phát triển phù hợp với mục tiêu giáo dục mầm non, theo định hướng phát triển kinh tế - xã hội của Quận Ngô Quyền và phường Đồng Quốc Bình. Phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường được xây dựng theo lộ trình lâu dài, có quy hoạch tổng thể. Hàng năm nhà trường đã có những điều chỉnh cụ thể, chiến lược gắn với nhiệm vụ trọng tâm của ngành và phù hợp với lộ trình phát triển của nhà trường.

3. Điểm yếu:

Việc tuyên truyền nội dung chiến lược phát triển của nhà trường theo giai đoạn đôi khi chưa cập nhật kịp thời trên các bảng tuyên truyền của trường nên đôi lúc phụ huynh chưa kịp thời nắm bắt được thông tin về chiến lược của nhà trường.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Trong năm học 2022- 2023 và các năm học tiếp theo, đồng chí Hiệu trưởng nhà trường giao cho đồng chí Bùi Thị Hồng Việt - Phó Hiệu trưởng chuyên môn căn cứ vào các mốc thời gian trong kế hoạch để kịp thời làm tốt công tác truyền thông việc thực hiện chiến lược của nhà trường trên bảng tuyên truyền, website, fanpage, zalo... Lựa chọn các nội dung, hình thức tuyên truyền bằng văn bản, hình ảnh minh họa, có thể sử dụng các thông tin đã đăng trên website "<https://mgsaosang4.haiphong.edu.vn> ", fanpage facebook "Trường Mẫu giáo Sao Sáng 4", trang thông tin điện tử của Phòng Giáo dục và Đào tạo. Rà soát thường xuyên, cập nhật thông tin theo từng thời điểm; tuyên truyền những nội dung điều chỉnh, bổ sung để phụ huynh và cộng đồng nắm bắt kết quả thực hiện nhiệm vụ nuôi dưỡng chăm sóc giáo dục trẻ, sự thay đổi, phát triển của nhà trường để huy động sự ủng hộ cũng như phối hợp của mọi người trong cộng đồng, giúp nhà trường hoàn thành tốt chiến lược phát triển đã đề ra.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Tiêu chí 1.2: Hội đồng trường (Hội đồng quản trị đối với trường tư thục) và các hội đồng khác

Mức 1:

- a) *Được thành lập theo quy định;*
- b) *Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định;*
- c) *Các hoạt động được định kỳ rà soát, đánh giá*

Mức 2:

Hoạt động có hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ của nhà trường.

1. Mô tả hiện trạng:

Mức 1:

Nhà trường đã được thành lập hội đồng trường theo đúng quy định tại điều 9 Điều lệ trường mầm non [H2-1.2-09];[H2-1.2-02]; Hội đồng có đủ thành phần theo quy định gồm 9 thành viên là đại diện tổ chức Đảng Cộng Sản Việt Nam, ban giám hiệu, đại diện công đoàn, đại diện Đoàn thanh niên Cộng Sản Hồ Chí Minh, đại diện tổ chuyên môn, tổ văn phòng, đại diện chính quyền địa phương và đại diện CM trẻ em [H2-1.2-02]. Hàng năm Hiệu trưởng nhà trường ra quyết định thành lập các hội đồng: Hội đồng thi đua khen thưởng, hội đồng chấm sáng kiến, hội đồng chấm thi giáo viên giỏi gồm có 5 thành viên, hội đồng tự đánh giá gồm 11 đồng chí do đồng chí Dương Thị Phương Hảo làm chủ tịch hội đồng, các thành viên khác gồm phó hiệu trưởng, chủ tịch công đoàn, bí thư chi đoàn, tổ trưởng chuyên môn, giáo viên [H2-1.2-06]; [H2-1.2-07]; [H2-1.2-08]; [1.2-10].

Hội đồng trường có quy chế hoạt động rõ ràng, chủ tịch hội đồng trường đã xây dựng kế hoạch hoạt động của Hội đồng trường [H2-1.2-03]; [H2-1.2-04]. Các thành viên trong hội đồng trường căn cứ vào kế hoạch hoạt động thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn quy định tại điều 09 Điều lệ trường mầm non [H2-1.2-09]. Quyết nghị về mục tiêu, chiến lược, các dự án, kế hoạch đầu tư và phát triển của nhà trường trong từng giai đoạn và từng năm học; Quyết nghị về tổ chức, nhân sự, tài chính, tài sản của nhà trường; giới thiệu người đề bổ nhiệm làm Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền; giám sát các hoạt động của nhà trường; giám sát việc thực hiện các nghị quyết của Hội đồng trường, việc thực hiện quy chế dân chủ trong các hoạt động của nhà trường [H2-1.2-03]; [H2-1.2-04]; [H1-1.1-07]; [1.9-01]. Hội đồng thi đua khen thưởng thực hiện theo điều 11 Điều lệ Trường mầm non có nhiệm vụ xây dựng tiêu chí thi đua, đánh giá các hoạt động của

CBGVNV, tổ chức khen thưởng theo định kỳ và các đợt thi đua [H2-1.2-06]; [H1-1.1-11]; [H4-1.4-02]. Hội đồng chấm sáng kiến kinh nghiệm lựa chọn những sáng kiến có chất lượng, góp ý, chỉnh sửa để tiếp tục tham gia các cấp [H2-1.2-07]; [H2-1.2-12]. Hội đồng chấm thi giáo viên giỏi chọn lọc, đánh giá, rút kinh nghiệm và đề xuất biện pháp khắc phục, công nhận những giáo viên giỏi cấp trường và đề xuất các giáo viên tham gia hội thi giáo viên dạy giỏi các cấp [H2-1.2-08]; [1.8-10]. Hội đồng tự đánh giá trường mầm non có nhiệm vụ lập kế hoạch tự đánh giá, thu thập, xử lý và phân tích các minh chứng, đánh giá các mức độ đạt được của tiêu chí, viết báo cáo tự đánh giá, công bố báo cáo tự đánh giá, triển khai các hoạt động sau khi hoàn thành báo cáo tự đánh giá [1.2-10]; [1.2-11].

Hội đồng trường và các hội đồng khác được thực hiện nghiêm túc theo kế hoạch và đạt hiệu quả cao. Các hoạt động được định kỳ rà soát đánh giá thông qua các cuộc họp của hội đồng trường 3 tháng 1 lần được thể hiện trong nghị quyết họp hội đồng trường có quyết định phân công chức năng nhiệm vụ cho các thành viên rõ ràng; nội dung đánh giá kết quả hoạt động của các hội đồng và qua các cuộc họp hàng tháng của trường [H2-1.2-05]; [1.1-04]; [H1-1.1-05]. Trong các báo cáo sơ kết, tổng kết của nhà trường có nhận xét đánh giá về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và đánh giá hoạt động của các hội đồng [H1-1.1-06]; [H1-1.1-07]. Tuy nhiên, trong cuộc họp một số thành viên trong Hội đồng trường đôi lúc chưa mạnh dạn đóng góp ý kiến với Hội đồng trường về những vấn đề phát sinh trong quá trình giám sát thực hiện nhiệm vụ.

Mức 2:

Hội đồng trường và các hội đồng khác thực hiện đúng kế hoạch đã xây dựng; phối hợp nhịp nhàng, hoạt động đều tay đạt hiệu quả cao; Các thành viên trong các hội đồng chủ động, tham mưu với chủ tịch hội đồng xây dựng các tiêu chí phù hợp, nhận xét, đánh giá khách quan, đề xuất các biện pháp thực hiện hiệu quả, phát huy được vai trò chỉ đạo, hướng dẫn giáo viên nhân viên giúp cho nhà trường đạt được nhiều thành tích cao như: 100% giáo viên tham gia đạt danh hiệu giáo viên dạy giỏi các cấp; nhiều năm liền nhà trường đứng trong top đầu bậc học mầm non quận về kết quả viết sáng kiến, có sáng kiến được Sở khoa học và Công nghệ công nhận [H2-1.2-12]; [H1-1.1-06]; [H1-1.1-07]; [H1-1.1-11]. Giáo viên, nhân viên tích cực tham gia và đạt nhiều thành tích cao trong các phong trào thi đua các cấp ; [H11-1.8-12]. Nhà trường rà soát và thực hiện đúng tiến độ tự đánh giá, hoàn thiện các điều kiện để trình cấp trên công nhận nâng danh hiệu trường chuẩn quốc gia trong năm học 2022-2023 [1.2-11].

2. Điểm mạnh:

Hội đồng trường đã kịp thời điều chỉnh, bổ sung đưa ra các quyết nghị có hiệu quả phát huy được vai trò chỉ đạo, hướng dẫn giúp đỡ giáo viên nhân viên góp phần

nâng cao chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục, đạt nhiều thành tích cao trong các phong trào thi đua.

3. Điểm yếu:

Trong cuộc họp Hội đồng trường, một số thành viên đôi lúc chưa mạnh dạn đóng góp ý kiến với Hội đồng trường về những vấn đề phát sinh trong quá trình giám sát, thực hiện nhiệm vụ.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Từ năm học 2022-2023, đồng chí Dương Thị Phương Hảo - chủ tịch Hội đồng trường đã giao cho đồng chí kế toán kiêm văn thư Mai Hồng Loan phát trước nội dung cuộc họp hội đồng trường cho tất cả các thành viên trong nhà trường, để mọi người có thời gian nghiên cứu nội dung cuộc họp từ đó đã thu hút được nhiều ý kiến thảo luận, thúc đẩy các thành viên trong nhà trường phát huy dân chủ, mạnh dạn đóng góp ý kiến giúp nhà trường hoàn thành tốt kế hoạch đề ra.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

Tiêu chí 1.3: Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam, các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường

Mức 1:

- a) Các đoàn thể và tổ chức khác trong nhà trường có cơ cấu tổ chức theo quy định;
- b) Hoạt động theo quy định;
- c) Hàng năm, các hoạt động được rà soát, đánh giá.

Mức 2:

- a) Tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có cơ cấu tổ chức và hoạt động theo quy định; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 01 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;
- b) Các đoàn thể, tổ chức khác có đóng góp tích cực cho các hoạt động của nhà trường.

Mức 3:

- a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tổ chức Đảng Cộng sản Việt Nam có ít nhất 02 năm hoàn thành tốt nhiệm vụ, các năm còn lại hoàn thành nhiệm vụ trở lên;
- b) Các đoàn thể, tổ chức khác đóng góp hiệu quả cho các hoạt động của nhà trường và cộng đồng.

1. Mô tả hiện trạng:

Mức 1:

Trường mẫu giáo Sao Sáng 4 là đơn vị có tổ chức công đoàn vững mạnh **gồm 45 đoàn viên công đoàn**, BCH Công đoàn nhà trường đã tiến hành đại hội công đoàn bầu các gương mặt tiêu biểu ở các tổ khối tham gia vào BCH Công đoàn [H3-1.3-01]. BCH Công đoàn gồm 5 đồng chí có năng lực, nhiệt tình trong công tác được CĐGD Quận ra Quyết định chuẩn y [H3-1.3-02]. Nhiệm kỳ 2017-2022 đồng chí Trần Thị Hà giữ chức vụ chủ tịch công đoàn [H3-1.3-02]. Bên cạnh đó, nhà trường có tổ chức Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh với 16 đồng chí, Chi đoàn thanh niên CSHCM trường mẫu giáo Sao Sáng 4 tổ chức đại hội bầu ra ban chấp hành chi đoàn gồm 3 đ/c [H3-1.3-06]. BCH Đoàn phường Đồng Quốc Bình ra Quyết định về việc chuẩn y Ban chấp hành Chi đoàn trường mẫu giáo Sao Sáng 4 [H3-1.3-07] đồng chí Nguyễn Thị Thu giữ chức vụ Bí thư đoàn thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh; Bên cạnh đó nhà trường có Ban đại diện cha mẹ học sinh gồm có 8 thành viên, 1 trưởng ban, 1 phó ban và 6 ủy viên là các thành viên được bầu ra từ cuộc họp đầu năm của lớp tham dự cuộc họp của nhà trường để bầu ra trưởng ban, phó ban và các ủy viên [H23-4.1-02]; [H23-4.1-07].

Tổ chức Công đoàn của nhà trường dưới sự lãnh đạo của Liên đoàn lao động quận Ngô Quyền đã hoạt động theo đúng Điều lệ Công đoàn Việt Nam, luật Công đoàn; Công đoàn trường mẫu giáo Sao Sáng 4 đã xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể theo năm, tháng [H3-1.3-03]. Phân công công việc cụ thể cho các thành viên trong BCHCD, định kỳ họp theo đúng điều lệ Công đoàn, phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ năm học [H3-1.3-04]; [H3-1.3-19]. BCH chi đoàn thanh niên phát huy vai trò sức trẻ hàng năm đã xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện hoạt động theo đúng Điều lệ của Đoàn TNCSHCM phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên, BCH chi đoàn là đội ngũ tiên phong đi đầu trong mọi hoạt động và các phong trào thi đua của nhà trường, các đồng chí là đội ngũ thanh niên trẻ, năng động, sáng tạo, là cánh tay đắc lực cho Đảng, là những gương mặt tiêu biểu xuất sắc nhiệt tình trong công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi [H3-1.3-08]; [H3-1.3-09]. Ban đại diện cha mẹ trẻ em hoạt động theo Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011, thường xuyên phối hợp với nhà trường tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục theo nội dung được thống nhất tại cuộc họp đầu năm học; phối hợp với giáo viên tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục, tổ chức các ngày hội, lễ; tham gia kiểm tra, đánh giá các hoạt động của nhà trường, tổ chức các cuộc họp thường kỳ theo chương trình hoạt động, có đánh giá kết quả và đề xuất các biện pháp, phương hướng hoạt động cho thời gian tiếp theo [H23-4.1-01]; [H23-4.1-03]; [H23-4.1-04]; [H23-4.1-06]; [H23-4.1-07]. Tuy nhiên một số đoàn viên thanh niên đôi lúc

còn chưa tích cực tham gia các hoạt động phong trào do Đoàn phường phát động [H3-1.3-10].

Hàng năm Công đoàn, Đoàn thanh niên đều tổ chức sơ kết và tổng kết để nhằm đánh giá lại các hoạt động theo kế hoạch đã đề ra, đồng thời rút kinh nghiệm để điều chỉnh bổ sung phương hướng thực hiện các hoạt động trong những năm tới, qua buổi sơ kết, tổng kết có tuyên dương đánh giá động viên khen thưởng kịp thời tập thể, cá nhân những đoàn viên Công đoàn, đoàn viên Chi đoàn hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao [H3-1.3-05]; [H3-1.3-10]. Ban đại diện cha mẹ trẻ em thông qua các cuộc họp đầu năm, cuối năm đánh giá kết quả các hoạt động, vai trò, nhiệm vụ của các thành viên và có biện pháp rút kinh nghiệm trong những thời gian tiếp theo [H23-4.1-08].

Mức 2:

Chi bộ trường mẫu giáo Sao Sáng 4 hiện nay có 23 đồng chí đảng viên trên tổng số 45 CBGVNV đạt 51% [H3-1.3-11]. Chi bộ đã tổ chức đại hội chi bộ nhiệm kỳ 2017-2020; 2020-2022; 2022-2025 theo đúng Điều lệ Đảng [H3-1.3-12]. Đảng ủy phường Đồng Quốc Bình ra Quyết định về việc chuẩn y Chi ủy, Bí thư, Phó bí thư Chi bộ Trường Mẫu giáo Sao Sáng 4 [H3-1.3-13]; Ngày 10/8/2020 Đảng ủy phường Đồng Quốc Bình ra Quyết định số 06-QĐ/ĐU về việc chỉ định bổ sung Chi ủy, Bí thư, Phó bí thư Chi bộ Trường Mẫu giáo Sao Sáng 4 nhiệm kỳ 2020-2022 gồm 3 đ/c, đồng chí Dương Thị Phương Hảo giữ chức vụ Bí thư chi bộ, đ/c Trần Thị Hà giữ chức vụ Phó bí thư Chi bộ, đ/c Nguyễn Thu Trang giữ chức danh Chi ủy Chi bộ; Ngày 20/6/2022 Đảng ủy phường Đồng Quốc Bình ra quyết định về việc chuẩn y Chi ủy, Bí thư, Phó bí thư Chi bộ Trường Mẫu giáo Sao Sáng 4 nhiệm kỳ 2022-2025 gồm 3 đ/c, đồng chí Dương Thị Phương Hảo giữ chức vụ Bí thư chi bộ, đ/c Trần Thị Hà giữ chức vụ Phó bí thư Chi bộ, đ/c Nguyễn Thu Trang giữ chức danh Chi ủy Chi bộ [H3-1.3-14]. Chi ủy chi bộ căn cứ vào kế hoạch chỉ đạo trực tiếp của Đảng ủy - Ủy ban nhân dân phường Đồng Quốc Bình, Quận ủy Ngô Quyền để xây dựng quy chế hoạt động của nhiệm kỳ, xây dựng kế hoạch hoạt động của Chi bộ chỉ đạo nhà trường thực hiện nhiệm vụ năm học trong khuôn khổ Hiến pháp, Pháp luật và Điều lệ Đảng [H3-1.3-15]. Hàng tháng chi bộ tổ chức sinh hoạt chi bộ để triển khai các nhiệm vụ trong cấp ủy chi bộ và triển khai công tác hoạt động của chi bộ đều đặn trong các cuộc họp đảng viên mạnh dạn đóng góp ý kiến xây dựng để bổ sung hoàn thiện nghị quyết tháng [H3-1.3-16]. Hàng năm chi bộ đều có văn bản quyết định phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng đảng viên trong cấp ủy chi bộ [H3-1.3-17]. Đảng viên trong chi bộ gương mẫu đi đầu trong mọi hoạt động góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ, 100% đảng viên trong chi bộ trong các năm đều đạt đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt nhiệm vụ, chi bộ nhà trường từ năm 2018-2022 đạt chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và

hoàn thành xuất sắc tiêu biểu nhiệm vụ do Ban chấp hành Đảng bộ phường Đồng Quốc Bình công nhận [H3-1.3-18]; [H3-1.3-20].

Tổ chức Công đoàn và Đoàn thanh niên đã phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, là đội ngũ tiên phong đi đầu trong mọi hoạt động và các phong trào thi đua của nhà trường, BCH Công đoàn phát động các phong trào thi đua, hướng dẫn cán bộ giáo viên, nhân viên thực hiện, động viên, khích lệ kịp thời nên nhà trường đạt nhiều thành tích cao, Công đoàn nhà trường được nhận nhiều Bằng khen, Giấy khen các cấp [H3-1.3-05]; [H1-1.1-11]. Đoàn thanh niên luôn là lực lượng xung kích, đi đầu trong các phong trào văn nghệ, thể thao, tình nguyện, thi giáo viên dạy giỏi, viết sáng kiến...giúp nhà trường đạt nhiều thành tích cao trong các hoạt động thi đua [H3-1.3-09]; [H3-1.3-10]; [H1-1.1-11]; [H1-1.1-06]; [H1-1.1-07]. Ban đại diện cha mẹ trẻ em hoạt động theo nguyên tắc đồng thuận, tích cực ủng hộ nhà trường trong các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ, các hoạt động lễ hội, tham quan dã ngoại, hội thảo chuyên đề các cấp; hỗ trợ nhà trường về kinh phí cũng như kinh nghiệm chuyên môn giúp nhà trường hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ [H23-4.1-04]; [H23-4.1-05]; [H23-4.1-08]; [H23-4.1-09]; [H11-1.8-12].

Mức 3:

Tập thể Chi bộ trường mẫu giáo Sao Sáng 4 có tinh thần trách nhiệm cao trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, các đồng chí Đảng viên trong chi bộ luôn gương mẫu đi đầu trong mọi hoạt động, hàng năm chi bộ tổ chức kiểm điểm đảng viên cuối năm để đánh giá phân tích chất lượng đảng viên 100% đảng viên trong chi bộ đều đạt đảng viên đủ tư cách hoàn thành tốt và xuất sắc nhiệm vụ, chi bộ nhà trường trong 5 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá đều đạt chi bộ hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ và hoàn thành xuất sắc tiêu biểu nhiệm vụ do Ban chấp hành Đảng bộ phường Đồng Quốc Bình công nhận. Trong đó 2 năm hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ (năm 2018 và năm 2019), 2 năm hoàn thành xuất sắc tiêu biểu nhiệm vụ (năm 2020 và năm 2021) [H3-1.3-20].

Các tổ chức đoàn thể và các tổ chức khác trong trường hàng năm được cấp trên xếp loại, đánh giá cao của Công đoàn ngành và Đoàn thanh niên các cấp, tổ chức Công đoàn và Đoàn thanh niên và các đoàn thể khác đã phối kết hợp chặt chẽ với nhà trường trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, là đội ngũ tiên phong đi đầu trong mọi hoạt động và các phong trào thi đua của nhà trường, BCH Công đoàn và Chi đoàn thanh niên luôn chủ động tham mưu, hướng dẫn, động viên, khích lệ đoàn viên tham gia các phong trào thi đua, đạt nhiều thành tích cao [H3-1.3-05]; [H3-1.3-10]; [H1-1.1-11]. Ban đại diện cha mẹ học sinh chủ động, tích cực tham gia góp ý với nhà trường về nội dung, biện pháp xây dựng kế hoạch, thường xuyên tham gia phối hợp với nhà trường trong các hoạt động chăm sóc, giáo dục và các

hoạt động ngoại khóa, phong trào thi đua, tham gia kiểm tra, giám sát các hoạt động CSGD của nhà trường, vận động ủng hộ nhà trường về kinh phí và kinh nghiệm chuyên môn, giúp nhà trường hoàn thành tốt các mục tiêu, chiến lược đã xây dựng trong các năm học [H23-4.1-04]; [H23-4.1-06]; [H24-4.2-01]; [4.2-02]. Các đoàn thể, tổ chức trong nhà trường luôn phối hợp nhịp nhàng trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, thực hiện nghiêm túc các kế hoạch cấp trên giao phó, hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục của nhà trường, nhiều năm liền nhà trường luôn đạt được những thành tích xuất sắc và được cấp trên ghi nhận [H1-1.1-07]; [H1-1.1-11].

2. Điểm mạnh:

Các tổ chức Đảng, đoàn thể của trường thực hiện hiệu quả tốt theo các nhiệm vụ. Chi bộ Đảng luôn đạt và vượt chỉ tiêu về công tác phát triển Đảng, phối hợp hiệu quả với chính quyền địa phương, được lãnh đạo Đảng bộ phường Đồng Quốc Bình đánh giá cao về chất lượng sinh hoạt chi bộ, 5 năm liền đạt chi bộ hoàn thành xuất sắc tiêu biểu nhiệm vụ và hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

3. Điểm yếu:

Một số đoàn viên thanh niên đôi lúc còn chưa tích cực tham gia các hoạt động phong trào do Đoàn phường phát động

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Trong năm học 2022-2023, Tổ chức đoàn xây dựng cụ thể tiêu chí thi đua để đánh giá xếp loại đoàn viên trong chi đoàn. Biểu dương khen ngợi kịp thời nhằm khích lệ các đoàn viên tích cực tham gia các hoạt động.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Tiêu chí 1.4: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, tổ chuyên môn và tổ văn phòng

Mức 1:

- a) Có Hiệu trưởng, số lượng Phó Hiệu trưởng theo quy định;
- b) Tổ chuyên môn và tổ văn phòng có cơ cấu tổ chức theo quy định;
- c) Tổ chuyên môn, tổ văn phòng có kế hoạch hoạt động và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định.

Mức 2:

- a) Hằng năm, tổ chuyên môn đề xuất và thực hiện được ít nhất một chuyên đề chuyên môn có tác dụng nâng cao chất lượng và hiệu quả giáo dục.

b) Hoạt động của tổ chuyên môn và tổ văn phòng được định kỳ rà soát đánh giá điều chỉnh.

Mức 3:

a) Hoạt động của tổ chuyên môn và tổ văn phòng có đóng góp hiệu quả trong việc nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường;

b) Tổ chuyên môn thực hiện hiệu quả các chuyên đề chuyên môn góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

1. Mô tả hiện trạng:

Mức 1:

Nhà trường có cơ cấu tổ chức bộ máy bảo đảm theo quy định tại khoản 1 Điều 10 của Điều lệ trường mầm non [H2-1.2-09]. Có Hiệu trưởng và 2 Phó Hiệu trưởng theo quy định tại Thông tư liên tịch số: 06/2015/TTLT-BGDĐT- BNV ngày 16/3/2015 quy định về danh mục, khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập, đồng chí Hiệu trưởng Dương Thị Phương Hảo được UBND quận Ngô Quyền ra quyết định bổ nhiệm [2.1-01]; Đồng chí Phó hiệu trưởng Trần Thị Hà được UBND quận Ngô Quyền ra quyết định bổ nhiệm [2.1-03]. Đồng chí Phó hiệu trưởng Bùi Thị Hồng Việt được bổ nhiệm theo Quyết định [2.1-02].

Nhà trường có cơ cấu tổ chức các tổ nhóm chuyên môn theo quy định của Điều lệ trường mầm non, trong từng năm học Hiệu trưởng nhà trường ra quyết định về việc thành lập các tổ nhóm chuyên môn [H2-1.2-09]; [H4-1.4-04]. Tổ 2-3 tuổi có 12 thành viên do đồng chí Nguyễn Hương Thủy làm tổ trưởng, tổ Mẫu giáo 4-5 tuổi có 16 thành viên do đồng chí Vũ Thị Thu Trang làm tổ trưởng, tổ văn phòng gồm có 6 thành viên (kế toán kiêm văn thư, Thủ quỹ kiêm nhiệm, 03 đ/c trong ban giám hiệu), đồng chí Mai Hồng Loan được cử làm tổ trưởng tổ văn phòng, tổ nuôi dưỡng có 11 thành viên (8 nhân viên nuôi dưỡng, 2 bảo vệ, 1 lao công) [H4-1.4-05]. Thành viên tổ văn phòng ở nhiều vị trí công việc khác nhau: Hành chính, lao công, bảo vệ vậ đôi khi trong việc triển khai nhiệm vụ gặp khó khăn.

Các tổ chuyên môn, tổ văn phòng của trường Mẫu giáo Sao Sáng 4 đã xây dựng kế hoạch hoạt động chung của tổ theo tuần, tháng, năm học và thực hiện các nhiệm vụ theo quy định tại Điều lệ trường mầm non [H4-1.4-07]; [H2-1.2-09]. Vào đầu các năm học tổ trưởng chuyên môn thống nhất với các thành viên trong tổ và đề xuất nội dung cần bồi dưỡng, giải pháp sáng tạo với BGH nhà trường [1.4-01]. Các tổ chuyên môn thường xuyên tổ chức sinh hoạt định kỳ theo quy định 2 lần/tháng, bồi dưỡng chuyên môn định kỳ hai tuần một lần, thông qua các cuộc họp tổ, giáo viên tự đánh giá bản thân, tổ bình bầu xếp loại theo các tiêu chí thi đua, xếp loại giáo

viên, nhân viên, đề xuất khen thưởng - kỷ luật giáo viên nhân viên thông qua biên bản họp tổ hàng tháng [H4-1.4-07]; [1.4-03]; [H4-1.4-02]. Tổ văn phòng giúp hiệu trưởng quản lý tài chính, tài sản, lưu giữ hồ sơ của nhà trường, thực hiện bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, kiểm tra, đánh giá chất lượng, hiệu quả công việc của các thành viên trong tổ theo kế hoạch của nhà trường, tham gia đánh giá, xếp loại các thành viên của tổ theo quy định [H4-1.4-07]; [H4-1.4-02].

Mức 2:

Hàng năm, căn cứ vào kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Ngô Quyền, kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của nhà trường, các tổ nhóm chuyên môn đã thống nhất và đề xuất với nhà trường một hoạt động chuyên đề với tính chất là giải pháp sáng tạo góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ [1.4-01]. Căn cứ vào các giải pháp sáng tạo của các tổ, nhóm lớp, nhà trường đã thống nhất đăng ký giải pháp sáng tạo của trường, năm học 2018-2019 đăng ký giải pháp sáng tạo “*Áp dụng phương pháp Montessori vào tổ chức hoạt động học cho trẻ*”; năm học 2019-2020 đăng ký giải pháp sáng tạo “*Dinh dưỡng hợp lý và an toàn thực phẩm cho trẻ trong trường mầm non*”; năm học 2020-2021 và 2021-2022; 2022-2023; “*Ứng dụng giáo dục STEAM trong tổ chức hoạt động cho trẻ tại trường Mẫu giáo Sao Sáng 4*” và “*Áp dụng phương pháp giáo dục Steam nâng cao chất lượng thực hiện chương trình giáo dục mầm non*” [H11-1.8-12]; [1.4-01]. Với các nội dung đăng ký giải pháp sáng tạo, các tổ nhóm chuyên môn đã xây dựng kế hoạch thực hiện chuyên đề và triển khai tới 100% các đ/c giáo viên trong tổ để thực hiện và đạt hiệu quả cao được Sở Giáo dục, Phòng Giáo dục về dự và ghi nhận đánh giá về hiệu quả thực hiện chuyên đề [H11-1.8-12]; [H1-1.1-07]. Bên cạnh đó, năm học 2019 - 2020, nhà trường tham gia hội thi thiết kế giáo án điện tử E-learning cấp quận đạt 2 giải nhất và 1 giải nhì. Cấp thành phố đạt 01 giải nhì, 01 giải ba; năm học 2020-2021 nhà trường tổ chức hội thảo chuyên đề cấp thành phố với chủ đề ‘Sách với tuổi thơ’ được Sở Giáo dục & Đào tạo và các đơn vị quận huyện ghi nhận, đánh giá cao; năm học 2021-2022 nhà trường tham gia hội thi ‘Giáo viên dạy giỏi’ cấp Quận trong đó có 2 giáo viên đạt loại xuất sắc và 4 giáo viên đạt loại giỏi. Cấp thành phố 3 giáo viên đạt loại xuất sắc và 1 giáo viên đạt loại giỏi. Trong đó có 1 thủ khoa. Được giám đốc Sở GD&ĐT tặng giấy khen cho tập thể. [H11-1.8-12]; [H1-1.1-07].

Các tổ chuyên môn và tổ văn phòng thực hiện nghiêm túc các hoạt động theo đúng kế hoạch đã xây dựng [H4-1.4-07]; [1.4-03]. Kế hoạch được các thành viên trong tổ tự rà soát và được nhà trường đánh giá kết quả hoạt động của từng tổ theo định kỳ, cụ thể là trong các cuộc họp tổ các cuộc họp giao ban, họp hội đồng giáo viên mỗi tháng một lần và qua báo cáo sơ kết, tổng kết năm học của nhà trường có nội dung đánh giá kết quả hoạt động các tổ nhóm [1.4-03]; [H4-1.4-02]; [H1-1.1-05]; [H1-1.1-06]; [H1-1.1-07]. Qua các buổi họp, nhà trường đã đánh giá ghi nhận

các kết quả đạt được của các tổ nhóm, đồng thời đưa ra các phương hướng để điều chỉnh những mặt hạn chế mà các tổ nhóm chưa thực hiện được và cần bổ sung đầy đủ vào trong kế hoạch để thực hiện vào các tháng tiếp theo [H1-1.1-03]; [1.1-04]; [H1-1.1-05].

Mức 3:

Các tổ nhóm chuyên môn và tổ văn phòng căn cứ vào kế hoạch thực hiện nhiệm vụ được phân công và sự chỉ đạo sát sao của Ban giám hiệu nhà trường, các thành viên trong tổ với tinh thần trách nhiệm cao, sự nỗ lực cố gắng hết mình, hoạt động đều tay, phối kết hợp nhịp nhàng, giúp đỡ nhau trong quá trình thực hiện để hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao góp phần nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường, kết quả được rà soát đánh giá cụ thể trong báo cáo tổng kết năm học của nhà trường có nội dung đánh giá về đóng góp của tổ chuyên môn, tổ văn phòng trong việc nâng cao chất lượng các hoạt động của nhà trường [H1-1.1-06]; [H1-1.1-07]; [H11-1.8-12].

Các tổ nhóm chuyên môn đã xây dựng các kế hoạch thực hiện chuyên đề và triển khai tới 100% các thành viên trong tổ, đưa ra các giải pháp sáng tạo cụ thể để đem lại hiệu quả [H4-1.4-07]; [1.4-03]; [1.4-01]; [H11-1.8-12]. Căn cứ vào việc thực hiện nhiệm vụ chuyên môn, hàng tháng các tổ nhận xét, đánh giá kết quả và bình bầu thi đua [H4-1.4-02]. Kết quả thực hiện chuyên đề của các tổ nhóm chuyên môn đã được Phòng GD&ĐT và Sở GD&ĐT đánh giá thông qua các cuộc kiểm tra chuyên đề, các hội thi, hội giảng, hội thảo cấp quận, thành phố về chuyên đề, góp phần nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ của nhà trường, xứng đáng là trường tốp đầu của GDMN quận Ngô Quyền và thành phố Hải phòng [H11-1.8-12]; [1.6-02]; [H1-1.1-07].

2. Điểm mạnh:

Đội ngũ cán bộ quản lý có trình độ chuyên môn cao, 1 đồng chí có trình độ Thạc sĩ và 2 đồng chí có trình độ Đại học, có năng lực quản lý tốt, năng động, sáng tạo, các tổ chuyên môn thực hiện hiệu quả chức năng, nhiệm vụ, có nhiều sáng kiến trong hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ được Phòng GD&ĐT và Sở GD&ĐT đánh giá .

3. Điểm yếu:

Các thành viên trong tổ văn phòng ở nhiều vị trí, công việc khác nhau: Hành chính, lao công, bảo vệ. Chính vì vậy trong việc triển khai nhiệm vụ đôi khi còn gặp khó khăn.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Trong năm học 2022-2023, đồng chí Dương Thị Phương Hảo - Hiệu trưởng nhà trường chỉ đạo đồng chí Trần Thị Hà- Phó Hiệu trưởng phụ trách CSND và an

toàn trường học theo dõi, nhắc nhở, hỗ trợ tổ văn phòng triển khai đơn đốc kịp thời các công việc cho thành viên trong tổ để đạt kết quả cao nhất.

5. Đánh giá tiêu chí: Đạt Mức 3

Tiêu chí 1.5: Tổ chức nhóm trẻ và lớp mẫu giáo

Mức 1:

a) Các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo được phân chia theo độ tuổi; trong trường hợp số lượng trẻ trong mỗi nhóm, lớp không đủ 50% so với số trẻ tối đa quy định tại Điều lệ trường mầm non thì được tổ chức thành nhóm trẻ ghép hoặc lớp mẫu giáo ghép;

b) Các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo được tổ chức học 02 buổi trên ngày;

c) Mỗi nhóm trẻ, lớp mẫu giáo có không quá 02 (hai) trẻ cùng một dạng khuyết tật.

Mức 2:

Số trẻ trong các nhóm trẻ và lớp mẫu giáo không vượt quá quy định và được phân chia theo độ tuổi.

Mức 3:

Nhà trường có không quá 20 (hai mươi) nhóm trẻ, lớp mẫu giáo

1. Mô tả hiện trạng:

Mức 1:

Năm học 2022-2023, Trường mẫu giáo Sao Sáng 4 có 14 phòng học, hàng năm nhà trường được UBND quận giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển giáo dục và tuyển sinh [H5-1.5-01]. Căn cứ vào kế hoạch giao chỉ tiêu tuyển sinh của quận, nhà trường đã ra quyết định thành lập hội đồng tuyển sinh của trường và lên kế hoạch tuyển sinh trẻ ra lớp ở 2 nhóm trẻ khác nhau: nhóm nhà trẻ và nhóm mẫu giáo; qua các cuộc họp Hiệu trưởng giao chỉ tiêu tuyển sinh trẻ ở các độ tuổi cho từng nhóm lớp [H5-1.5-02]; [H5-1.5-03]. Nhóm nhà trẻ tuyển sinh các cháu ở độ tuổi 24-36 tháng, nhóm mẫu giáo từ 36-72 tháng [H5-1.5-03]; [H5-1.5-04]. Căn cứ vào số lớp và diện tích phòng học, kế hoạch tuyển sinh, nhà trường đã phân chia trẻ theo độ tuổi vào từng lớp đúng với quy định tại khoản 1 Điều 13 của Điều lệ trường mầm non [H5-1.5-04]; [H5-1.5-05]; [H19-3.2-01].

100% học sinh đến trường được học 2 buổi trên ngày theo đúng độ tuổi, được ăn bán trú tại trường và tham gia vào các hoạt động học tập vui chơi, hoạt động lễ hội, hoạt động thực hành trải nghiệm, hoạt động bổ trợ [H5-1.5-05]; [1.5-06]; [H31-5.2-06]; [H29-5.1-08]; [H29-5.1-09].

Từ năm học 2018 nhà trường đã tiếp nhận trẻ khuyết tật học hòa nhập. Nhà trường đã thực hiện nghiêm túc các hoạt động chăm sóc, giáo dục trẻ theo quy định, bố trí số lượng trẻ khuyết tật không quá 2 trẻ/lớp. Trong chu kỳ từ năm học 2018 đến nay đã tiếp nhận 6 trẻ khuyết tật. Trường thành lập hồ sơ, xây dựng kế hoạch, bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên, nhân viên về giáo dục hòa nhập, tham gia các lớp tập huấn, đầu tư cơ sở vật chất để phục vụ hoạt động dạy hòa nhập; giáo viên thực hiện các hoạt động theo đúng kế hoạch đã xây dựng và có sự điều chỉnh, bổ sung kịp thời [H35-5.4-04]; [H35-5.4-05].

Mức 2:

Hàng năm nhà trường thực hiện nghiêm túc công tác tuyển sinh, phân chia lớp, học sinh theo đúng độ tuổi. Các lớp lập danh sách học sinh, lưu giữ đầy đủ thông tin về họ tên, ngày tháng năm sinh, địa chỉ, thông tin về bố mẹ [H5-1.5-04]; [H5-1.5-05]. Từ năm 2018 đến 2020 trường có 12 lớp, năm 2018-2019 có: 397 trẻ; 2019- 2020 có: 395 trẻ; 2020 - 2021: 435 trẻ; Từ năm 2021 đến năm 2023 trường có 14 lớp, năm 2021-2022: 455 trẻ; Năm 2022-2023: 450 trẻ. Tuy nhiên trong năm học 2018-2019 số lượng trẻ tại một số nhóm lớp vượt quá so với quy định. [H5-1.5-01]; [H1-1.1-07].

Mức 3:

Hiện nhà trường có 2 lớp nhà trẻ (Trẻ có độ tuổi từ 24- 36 tháng) và 12 lớp mẫu giáo (Trẻ từ 36- 60 tháng), hàng năm nhà trường được UBND quận giao chỉ tiêu kế hoạch phát triển giáo dục và tuyển sinh theo các độ tuổi [H5-1.5-01]. Căn cứ vào kế hoạch giao chỉ tiêu phát triển giáo dục của quận và diện tích của từng lớp học, nhà trường đã tuyển sinh, huy động số lượng trẻ đến trường theo đúng độ tuổi. Năm học 2022- 2023 trường có 14 lớp trong đó 12 lớp mẫu giáo: 400 trẻ , 02 lớp nhà trẻ : 50 trẻ. Phù hợp với diện tích của từng lớp học và đạt chỉ tiêu UBND quận giao [H5-1.5-03]; [H5-1.5-04]; [H5-1.5-05]; [H19-3.2-01].

2. Điểm mạnh:

Việc tuyển sinh và vận động học sinh ra lớp đạt hiệu quả cao. Nhà trường đảm bảo số lượng học sinh ra lớp và số trẻ trong lớp theo quy định của điều lệ trường mầm non.

3. Điểm yếu:

Trong năm học 2018-2019 số lượng trẻ tại một số nhóm lớp vượt quá so với quy định.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Từ năm học 2020-2021, đồng chí Hiệu trưởng - Dương Thị Phương Hảo đã xây dựng lộ trình giảm dần số lượng học sinh tại các lớp. Năm học 2020 - 2021,

nhà trường mở rộng quy mô nhóm lớp, đề xuất với UBND quận xây dựng kế hoạch tuyển sinh đảm bảo số lượng trẻ tại các lớp theo quy định.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 1.6: Quản lý hành chính, tài chính và tài sản

Mức 1:

a) *Hệ thống hồ sơ của nhà trường được lưu trữ theo quy định.*

b) *Lập dự toán, thực hiện thu chi, quyết toán, thống kê, báo cáo tài chính và tài sản; công khai và định kỳ tự kiểm tra tài chính, tài sản theo quy định; quy chế chi tiêu nội bộ được bổ sung, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành;*

c) *Quản lý, sử dụng tài chính, tài sản đúng mục đích và có hiệu quả để phục vụ các hoạt động giáo dục.*

Mức 2:

a) *Ứng dụng công nghệ thông tin hiệu quả trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường;*

b) *Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản theo kết luận của thanh tra, kiểm toán.*

Mức 3:

Có kế hoạch ngắn hạn, trung hạn, dài hạn để tạo ra các nguồn tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện nhà trường, thực tế địa phương.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Nhà trường thường xuyên cập nhật nghiên cứu Nghị định, Thông Tư của Chính phủ, văn bản hướng dẫn của cơ quan chức năng thành phố, quận hướng dẫn công tác văn thư, lưu trữ. Hệ thống hồ sơ, sổ sách quản lý hành chính của nhà trường gồm các loại hồ sơ, văn bản chỉ đạo: Hồ sơ quản lý đội ngũ, hồ sơ quản lý cơ sở vật chất, thiết bị, hồ sơ quản lý tài chính hồ sơ cá nhân của CBGVNV, hồ sơ đánh giá Chuẩn nghề nghiệp... Hồ sơ thường xuyên được cập nhật đầy đủ, lưu trữ sắp xếp khoa học, được đóng quyển, đóng hộp theo từng quý từng năm, mã hóa thuận tiện cho việc sử dụng và quản lí, có phân công người phụ trách đảm bảo tính pháp lý. Hồ sơ của cán bộ giáo viên, nhân viên được đánh số, sắp xếp theo từng năm học, từng nội dung công việc [H7-1.7-08]; [2.1-01]; [2.1-02]; [2.1-03]; [2.2-10]; [2.3-04]. Các loại hồ sơ quản lý tài chính và tài sản được mã hóa và bảo lưu theo năm tài chính, sắp xếp theo nguồn thu

và theo dõi theo quý [1.6-06]; [3.4-04]. Hàng năm nhà trường đều chú trọng tự kiểm tra, đánh giá việc cập nhật hồ sơ, lưu trữ có hiệu quả [H6-1.6-01]; [1.6-02].

Hàng tháng đồng chí phó hiệu trưởng cùng với bộ phận kho, kế toán kiểm kê kho đảm bảo thực hiện thu chi theo nguyên tắc tài chính [H21-3.4-05]. Vào cuối các năm học, đồng chí Phó Hiệu trưởng phụ trách CSND cùng các bộ phận kiểm kê, rà soát điều kiện cơ sở vật chất trang thiết bị [H21-3.4-02]; [H20-3.3-02]; [3.1-10]; [H19-3.2-04]; [3.1-07]. Căn cứ vào kết quả rà soát và tình hình thực tế, đồng chí kế toán tham mưu cho Hiệu trưởng lập dự toán thu chi ngân sách để chi các hoạt động thường xuyên cho năm học mới, sau khi được UBND Quận phê duyệt ngân sách và chỉ tiêu tuyển sinh năm mới, căn cứ vào số học sinh năm mới nhà trường lên kế hoạch thu chi, tạm thu trong khi chờ phê duyệt; cuối năm căn cứ vào kết quả kiểm tra các đợt trong năm để quyết toán, báo cáo tài chính với Phòng tài chính kế hoạch; thống kê có chứng từ thu chi hợp lệ của từng năm theo đúng với kế hoạch đầu năm của nhà trường [H5-1.5-01]; [1.6-03]. Nhà trường xây dựng kế hoạch thu chi và quy chế chi tiêu nội bộ để thực hiện các mức thu chi, đảm bảo có điều chỉnh bổ sung trong năm học, cập nhật phù hợp với điều kiện thực tế và các quy định hiện hành, kế hoạch đó đã được thông qua, công khai trước hội nghị công chức, viên chức đầu năm [1.6-05]; [1.6-04]; [H7-1.7-10]; [H22-3.5-03]. Nhà trường thực hiện nghiêm túc việc thu chi quyết toán, thống kê báo cáo tài chính, tài sản, niêm yết các biểu mẫu công khai dự toán, quyết toán thu chi tài chính [1.6-07]; [1.6-08]. Sổ tài sản nhà trường thường xuyên được cập nhật phát sinh khi có biến động tăng giảm [1.6-09]; [3.1-07]. Hàng năm nhà trường có kế hoạch thu chi phù hợp với tình hình thực tế, thực hiện quản lý tốt tài chính thu chi đúng nguyên tắc [1.6-04]; [1.6-05]; [1.6-06]. Cuối năm học, nhà trường tổ chức Hội nghị tổng kết năm học, trong báo cáo tổng kết của đồng chí Hiệu trưởng có nội dung đánh giá việc quản lý sử dụng hiệu quả tài chính, đất đai, cơ sở vật chất để phục vụ cho các hoạt động giáo dục [1.6-10]; [1.6-07]; [H1-1.1-06]; [H1-1.1-07].

Nhà trường đã triển khai quản lý và sử dụng các khoản thu chi tài chính, tài sản có hiệu quả: thu - chi đúng mục đích, thu chi đúng, đủ, để phục vụ các hoạt động giáo dục và có báo cáo công khai [1.6-10]; [1.6-05]; [H18-3.1-09]; [H19-3.2-03]. Nhà trường có phân công quyền hạn trách nhiệm với các đồng chí Phó Hiệu trưởng quản lý CSVN, kế toán và thủ quỹ trong việc quản lý tài sản, thu chi quản lý tài chính tài sản của nhà trường, có chứng từ thực chi, phiếu chi và lưu trữ đầy đủ, có sổ tài sản, và biên bản bàn giao, tiến hành kiểm kê tài sản nghiêm túc để phát thêm hoặc sửa chữa kịp thời [1.6-06]; [H18-3.1-07]; [H19-3.2-03]; [H21-3.4-05]; [H18-3.1-10]. Số liệu quyết toán từng năm được phòng tài chính kế hoạch kiểm tra duyệt theo năm tài chính [1.6-07] Nhà trường được đón đoàn kiểm tra về tài chính, các đoàn kiểm tra của Phòng Giáo dục & Đào tạo, Sở Giáo dục & Đào tạo, Phòng Tài chính kế hoạch Quận Ngô Quyền đều có kết luận nhà trường thực hiện công tác

quản lý, sử dụng tài chính, tài sản phục vụ các hoạt động chăm sóc giáo dục hiệu quả, nghiêm túc, khách quan [1.6-08]; [1.6-02]. Tuy nhiên, trong quá trình sử dụng tài sản tại lớp giáo viên chưa đánh giá được hiệu quả sử dụng hoặc chưa đề xuất với BGH nhà trường sửa chữa kịp thời [H19-3.2-02].

Mức 2:

Nhà trường đã ứng dụng công nghệ thông tin có hiệu quả trong công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường với các phần mềm được ứng dụng như: phần mềm CSDL ngành, phần mềm kế toán MIMOSA.NET2020, phần mềm quản lý thu mgss4; haiphong.qlth.vn, phần mềm kê khai bảo hiểm VNPT, phần mềm quản lý tài sản haiphong.qlth.vn, phần mềm quản lý cán bộ, phần mềm tính khẩu phần ăn KTA [1.6-06]; [1.6-07]; [1.6-09]; [H1-1.1-07]. Các phần mềm đó đã được thực hiện đạt hiệu quả cao, giúp công việc tra cứu tài liệu cũng như số liệu được thuận lợi và khoa học, hạn chế thời gian trong quá trình làm việc, giảm tải áp lực, công việc góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường theo hệ thống bài bản, khoa học [1.6-06]; [1.6-07]; [1.6-09]; [H1-1.1-07].

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, nhà trường đã thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo và đạt kết quả cao trong công tác quản lý hành chính, tài chính trong trường học, thu chi tài chính theo đúng quy định của nhà nước [1.6-08]. Thực hiện thu đủ chi đủ, công khai minh bạch rõ ràng các khoản thu chi, không có vi phạm liên quan đến việc quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường, được đánh giá cao qua các đợt kiểm tra tài chính hàng năm của Phòng GD&ĐT, phòng Tài chính kế hoạch quận Ngô Quyền [1.6-08]; [1.6-06]; [1.9-02].

Mức 3:

Hàng năm, nhà trường đã xây dựng kế hoạch trung hạn, dài hạn để tạo ra các nguồn thu chi tài chính hợp pháp phù hợp với điều kiện của nhà trường, thực tế của địa phương [1.6-11]; [1.6-05]. Các kế hoạch đó đã được các cấp có thẩm quyền phê duyệt, triển khai và thực hiện nghiêm túc góp phần nâng cao hiệu quả công tác quản lý tài chính và tài sản của nhà trường [1.6-07]; [H1-1.1-07].

2. Điểm mạnh

Công tác quản lý hành chính, tài chính và tài sản của nhà trường được thực hiện hiệu quả qua việc nhà trường đã lựa chọn các phần mềm quản lý hành chính, tài chính và tài sản, được khai thác, cập nhật, nâng cấp thường xuyên giúp công việc tra cứu tài liệu; quản lý tài sản, nhân sự; thu - chi; tính khẩu phần ăn; thống kê, báo cáo số liệu... được thuận lợi và khoa học, tiết kiệm thời gian, giảm tải áp lực cho nhân viên phụ trách, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục của nhà trường.

3. Điểm yếu

Trong quá trình sử dụng tài sản tại lớp giáo viên chưa đánh giá đầy đủ hiệu quả sử dụng hoặc chưa đề xuất với BGH nhà trường sửa chữa kịp thời.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Tháng 4 năm học 2022-2023, đồng chí Hiệu trưởng nhà trường giao cho đồng chí Trần Thị Hà - Phó Hiệu trưởng phụ trách công tác cơ sở vật chất thực hiện nghiêm túc công tác giao, nhận giữa nhà trường và các nhóm lớp, bổ sung các nội dung còn thiếu trong quá trình giao nhận thông qua biên bản giao nhận và sổ tài sản các nhóm lớp và báo cáo về Ban quản lý cơ sở vật chất của nhà trường. Xây dựng các tiêu chí đánh giá việc cập nhật, quản lý tài sản, nhắc nhở đối với những lớp chưa có ý thức cập nhật tài sản, động viên khen thưởng kịp thời đối với những lớp cập nhật và bảo quản tốt tài sản của lớp mình.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Tiêu chí 1.7: Quản lý cán bộ, giáo viên và nhân viên

Mức 1:

- a) Có kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên và nhân viên;
- b) Phân công, sử dụng cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng, hợp lý, đảm bảo hiệu quả hoạt động của nhà trường;
- c) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được đảm bảo các quyền theo quy định.

Mức 2:

Có biện pháp để phát huy được năng lực của cán bộ quản lý, giáo viên nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục nhà trường.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Hàng năm vào đầu năm học, căn cứ vào kế hoạch của Phòng GD&ĐT, đặc điểm tình hình của nhà trường và năng lực thực tế của CBGVNV, trường Mẫu giáo Sao Sáng 4 đã xây dựng kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, phát triển đội ngũ, bồi dưỡng giáo viên đạt trên chuẩn; bồi dưỡng tại chỗ nghiệp vụ tay nghề cho giáo viên, nhân viên theo giai đoạn và theo năm học [H7-1.7-01]; [H7-1.7-02]; [H7-1.7-03]; [H30-5.2-02]. Hàng năm nhà trường tập trung bồi dưỡng chuyên môn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thông qua việc tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, công nghệ thông tin, chính trị, vệ sinh an toàn thực phẩm... của Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT, của trường [H7-1.7-03]; [H30-5.2-02]; [H15-

2.1-04]; [H16-2.2-03]. Nhà trường luôn tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên đi học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, hiện nay đã có 4 đồng chí có trình độ trung cấp lý luận chính trị, 1 đồng chí cán bộ quản lý có trình độ đào tạo Thạc sỹ, 25 đồng chí cán bộ, giáo viên trình độ Đại học, 7 đồng chí giáo viên, nhân viên trình độ cao đẳng, 3 nhân viên có trình độ trung cấp [H16-2.2-01]; [H16-2.2-02]; [H16-2.2-03]. Tuy nhiên khả năng ứng dụng công nghệ thông tin của một số giáo viên còn hạn chế dẫn đến việc khai thác ứng dụng các phần mềm, khả năng sáng tạo đổi mới trong một số hoạt động chưa cao.

Hàng năm, căn cứ vào quyết định số giáo viên /lớp, cường độ làm việc của giáo viên, đội ngũ nhà trường và kết quả thực hiện nhiệm vụ của các tổ nhóm, cá nhân từng bộ phận và trình độ chuyên môn nghiệp vụ của cán bộ giáo viên nhân viên, Hiệu trưởng lấy ý kiến nhận xét của giáo viên, nhân viên đối với các thành viên trong nhà trường và nhu cầu được bố trí công việc [1.7-04]. Hợp thống nhất trong Ban giám hiệu và ra quyết định phân công nhiệm vụ đối với cán bộ quản lý, giáo viên 14 lớp và nhân viên rõ ràng, hợp lý, đúng người đúng việc, thể hiện rõ nhiệm vụ của từng thành viên, phù hợp với trình độ chuyên môn, năng lực của từng người và đội ngũ có sự phối hợp tốt hoàn thành nhiệm vụ được giao [H7-1.7-05]. Căn cứ vào quyết định phân công nhiệm vụ của nhà trường, tập thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trong trường nâng cao tinh thần trách nhiệm, nỗ lực hết mình trong quá trình thực hiện nhiệm vụ, thể hiện đúng với năng lực chuyên môn của mình; qua quá trình kiểm tra ở các bộ phận các nhóm lớp đã đạt các chỉ tiêu so với kế hoạch đã đề ra từ đầu năm học góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ [H1-1.1-06]; [H1-1.1-07]; [2.2-10]. Nhà trường luôn hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao, 05 năm liên tục được công nhận tập thể “Lao động xuất sắc” [H7-1.7-06]; [H1-1.1-11].

Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trường mẫu giáo Sao Sáng 4 được đảm bảo các quyền theo quy định Điều 10, 26, 27 và 29 của Điều lệ trường mầm non theo thông tư số 52 ngày 31 tháng 12 năm 2020 của BGD&ĐT [H2-1.2-09] và các quy định khác [H7-1.7-09]. Cán bộ quản lý được tham gia các lớp bồi dưỡng về chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ quản lý [H7-1.7-01]; [H7-1.7-02]; [H7-1.7-03]; [H15-2.1-04]; [H16-2.2-03] được hưởng chế độ phụ cấp và các chính sách ưu đãi theo quy định [H7-1.7-07]; được phân công, quản lý, đánh giá, xếp loại giáo viên, nhân viên [H9-1.8-08]; [2.2-04]; [2.2-06]; [2.2-08]; khen thưởng, thi hành kỷ luật đối với giáo viên, nhân viên theo quy định [H35-5.4-08]. Giáo viên được bảo đảm các điều kiện về cơ sở vật chất, các trang thiết bị đồ dùng cho các phòng làm việc và các phòng học để thực hiện tốt nhiệm vụ chăm sóc giáo dục trẻ [H18-3.1-10]; [3.3-04]. Hàng năm được đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ [H7-1.7-01]; [H7-1.7-02]; [H7-1.7-03]; [H16-2.2-03]. 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên trong nhà trường đều được tôn trọng bảo vệ về nhân phẩm, danh dự, được

hưởng các quyền lợi về vật chất và tinh thần theo đúng chính sách của nhà giáo: cán bộ giáo viên được hưởng lương, chế độ phụ cấp thâm niên, phụ cấp chức vụ, được tham gia đóng bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, được khám sức khỏe định kỳ, chế độ thai sản theo quy định [H7-1.7-08]; [1.7-07]; [H17-2.3-02]. Nhà trường thực hiện nghiêm túc các quyền lợi của CBGVNV theo quy định, bên cạnh đó, nhà trường phối kết hợp chặt chẽ với tổ chức Công đoàn chăm lo đời sống vật chất tinh thần cho giáo viên trong các dịp lễ tết, tạo thêm động lực để giáo viên hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao [H3-1.3-05]; [H3-1.3-19].

Mức 2:

Để phát huy được năng lực của cán bộ, giáo viên, nhân viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng giáo dục, nhà trường đã xây dựng được mối quan hệ gắn bó, một tập thể sư phạm đoàn kết, cộng đồng trách nhiệm chia sẻ giúp đỡ nhau trong công việc để hoàn thành nhiệm vụ [H1-1.1-05]. Hàng năm dựa vào điều kiện thực tế và năng lực của CBGVNV nhà trường đã xây dựng kế hoạch thực hiện nhiệm vụ năm học, tạo điều kiện cho CBGVNV được học tập, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, tổ chức các phong trào thi đua, các hội thi, đổi mới hình thức sinh hoạt chuyên môn để giáo viên nâng cao tay nghề và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ [H1-1.1-02]; [H7-1.7-02]; [H16-2.2-03]. Kế hoạch năm học được xây dựng dựa trên các ý kiến thảo luận, đóng góp của các thành viên trong nhà trường, được thông qua chi bộ, các tổ nhóm, bộ phận xin ý kiến đóng góp rộng rãi của cán bộ, giáo viên, nhân viên và được thông qua hội nghị cán bộ Công chức viên chức để bàn bạc đi đến thống nhất đưa vào nghị quyết để thực hiện [H7-1.7-10]; [H1-1.1-05]; [H3-1.3-16]. Nhà trường đã phân công nhiệm vụ cán bộ quản lý, cho giáo viên, nhân viên phù hợp với năng lực và yêu cầu của công việc để giúp cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên phát huy và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ [H7-1.7-05]. Trong quá trình thực hiện nhà trường có đổi mới công tác kiểm tra đánh giá đội ngũ nhằm đánh giá kết quả, ưu điểm, tồn tại theo chuyên đề, tháng, học kỳ, phong trào thi đua, theo năm của từng cá nhân, các tổ nhóm, các bộ phận và đưa ra được các phương hướng khắc phục [5.2-08]; [5.2-10]; [5.2-12]; [H35-5.4-07]; [H9-1.8-08]; [H11-1.8-12]. Trên cơ sở đó nhà trường đã khuyến khích đội ngũ phát huy tinh thần sáng tạo của mình, động viên khen thưởng kịp thời đối với những tập thể cá nhân cán bộ, giáo viên nhân viên có những đổi mới sáng tạo trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ nên đã phát huy được năng lực của cán bộ, giáo viên trong việc xây dựng, phát triển và nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục của nhà trường, năm học qua trường vinh dự có giáo viên đạt danh hiệu thủ khoa của cuộc thi giáo viên giỏi thành phố [H35-5.4-08]; [H1-1.1-06]; [H1-1.1-07]; [H1-1.1-11].

2. Điểm mạnh

Nhà trường phân công, sử dụng đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên rõ ràng hợp lý, phát huy được điểm mạnh, khả năng sáng tạo của cá nhân và sự phối hợp của tập thể để hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ của nhà trường.

3. Điểm yếu

Khả năng ứng dụng công nghệ thông tin của một số giáo viên còn hạn chế dẫn đến việc khai thác ứng dụng các phần mềm, khả năng sáng tạo đổi mới trong một số hoạt động chưa cao.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ tháng 12 năm 2022, đồng chí Bí thư chi bộ - Hiệu trưởng Dương Thị Phương Hảo chỉ đạo cho đồng chí Phó hiệu trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch liên kết với trung tâm tin học thành phố bồi dưỡng kỹ năng tin học cho đội ngũ giáo viên, nhân viên nâng cao kiến thức, sử dụng nguồn học phí của trường và thủ tục quyết toán do phòng hành chính thực hiện.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

Tiêu chí 1.8: Quản lý các hoạt động giáo dục

Mức 1:

a) *Kế hoạch giáo dục phù hợp với quy định hiện hành, điều kiện thực tế địa phương và điều kiện của nhà trường.*

b) *Kế hoạch giáo dục được thực hiện đầy đủ.*

c) *Kế hoạch giáo dục được rà soát, đánh giá, điều chỉnh kịp thời.*

Mức 2:

Các biện pháp chỉ đạo, kiểm tra, đánh giá của nhà trường đối với các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ, được cơ quan quản lý đánh giá đạt hiệu quả.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Hàng năm, nhà trường xây dựng các kế hoạch giáo dục theo năm học, trọng tâm, theo tháng [H8-1.8-03]; [H8-1.8-05]; H1-1.1-02]; [H1-1.1-03] BGH chỉ đạo giáo viên các khối xây dựng các kế hoạch năm, kế hoạch chủ đề, kế hoạch tổ chuyên môn, kế hoạch chuyên đề [1.8-04]; [H11-1.8-12]; [H25-5.1-03]; [H26-5.1-04]; [H4-1.4-07]. Nhà trường duyệt các kế hoạch, hỗ trợ giáo viên xây dựng kế hoạch phù hợp với quy định hiện hành, điều kiện thực tế của địa phương và nhà

trường, bám sát vào các văn bản chỉ đạo hoạt động giáo dục của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT, các biên bản đánh giá của các cấp, kết quả họp hội đồng sư phạm [H8-1.8-01]; [1.6-02]; [H1-1.1-05]. Ban giám hiệu và giáo viên căn cứ vào điều kiện thực tế của nhà trường như lớp học rộng có đầy đủ đồ dùng, đồ chơi đẹp, hiện đại, sân chơi có đầy đủ các khu vui chơi phát triển vận động, khu vực khám phá, có các phòng nghệ thuật, tin học, thể chất, giáo dục hoà nhập để thiết kế các hoạt động giáo dục trẻ [H8-1.8-03]; [H25-5.1-03]; [H26-5.1-04]. Bên cạnh đó nhà trường cũng căn cứ vào điều kiện và chiến lược phát triển kinh tế xã hội của địa phương để xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục theo năm, kế hoạch giáo dục cho từng độ tuổi của trẻ theo chủ đề cụ thể và có tính khả thi cao, phù hợp với đặc điểm nhận thức của từng độ tuổi đạt được mục tiêu phát triển giáo dục với từng lĩnh vực [H8-1.8-02]; [H8-1.8-03]; [1.8-04]; [H1-1.1-08]; [H1-1.1-02].

Kế hoạch giáo dục của nhà trường được thực hiện nghiêm túc, đầy đủ, các kế hoạch đều có sự tham gia của tất cả giáo viên các độ tuổi, được thực hiện nghiêm túc theo các nội dung và thời gian đã xây dựng [H8-1.8-03]; [1.8-04]; [H11-1.8-12]. BGH lên kế hoạch đi dự giờ, góp ý, kiểm tra, giám sát và đôn đốc giáo viên để thực hiện các kế hoạch đã đề ra theo đúng tiến độ và thời gian, theo từng chủ đề, theo tuần, ngày, nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ đáp ứng yêu cầu đổi mới chương trình và được đánh giá qua kết quả dự giờ qua kiểm tra. Giáo viên có ứng dụng phương pháp STEAM vào kế hoạch giảng dạy, tuy nhiên kế hoạch giáo dục của một số lớp còn chưa có sự sáng tạo, giáo viên chưa có nhiều dự án phù hợp với khả năng của trẻ và với địa phương [H9-1.8-08]; [H10-1.8-11]; [H28-5.1-06]; [1.6-02].

Nhà trường thường xuyên tổ chức việc rà soát, đánh giá, điều chỉnh kế hoạch giáo dục thông qua họp hội đồng sư phạm giáo viên hàng tháng, biên bản các cuộc họp, sinh hoạt chuyên môn, biên bản đánh giá của các cấp, sơ kết-tổng kết hàng năm để điều chỉnh cho phù hợp với thực tế của nhà trường [H8-1.8-06]; [H1-1.1-05]; [1.6-02]; [H1-1.1-06]; [H1-1.1-07]. Bên cạnh đó các kế hoạch giáo dục còn được giáo viên các nhóm lớp rà soát đánh giá thông qua các chủ đề về mục tiêu, nội dung, hình thức tổ chức, giáo viên thực hiện đánh giá ở chủ đề trước và hoàn thiện bổ sung ở chủ đề sau [H1-1.1-04]; [H1-1.1-05]; [H4-1.4-07]; [H4-1.4-08]; [H25-5.1-03]; [H25-5.1-04].

Mức 2:

Hàng năm nhà trường đã chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ nhằm nâng cao hiệu quả trong công tác đánh giá của nhà trường đối với các hoạt động nuôi dưỡng chăm sóc với các biện pháp: Tổ chức giáo viên dự giờ chéo nhau để học tập kinh nghiệm của các bạn đồng nghiệp; xây dựng các kế hoạch kiểm tra nội bộ giáo viên, nhân viên; kế hoạch thi giáo viên giỏi, kiểm tra việc thực hiện các

chuyên đề; các kế hoạch kiểm tra giám sát của ban thanh tra nhân dân [H9-1.8-08]; [H9-1.8-09]; [H9-1.8-10]; [H10-1.8-11]; [H11-1.8-12]. Công tác chỉ đạo hiệu quả đã giúp cho nhà trường đạt nhiều thành tích cao như tổ chức thành công các hội giảng, hội thảo chuyên đề Xây dựng trường mầm non lấy trẻ làm trung tâm các cấp [H11-1.8-12]. Các biện pháp chỉ đạo kiểm tra đánh giá của nhà trường đã được cơ quan quản lý ghi nhận, được đánh giá đạt hiệu quả thông qua thanh tra, kiểm tra của Sở Giáo dục, Phòng Mầm non Sở, Phòng GD&ĐT quận [H8-1.8-07]; [1.6-02]; [H1-1.1-07]. Trường được nhận Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố, tập thể lao động xuất sắc từ năm học 2016-2017 đến năm 2021-2022, nhiều cán bộ quản lý và giáo viên được tặng nhiều giấy khen trong các các cuộc thi như; Giáo viên dạy giỏi các cấp; thiết kế bài giảng E-learning; thiết kế đồ dùng đồ chơi sáng tạo...[H1-1.1-11].

2. Điểm mạnh

Nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục cụ thể, rõ ràng sát với điều kiện thực tế của nhà trường, của địa phương; kế hoạch khả thi, phù hợp với đặc điểm nhận thức của từng độ tuổi đạt được mục tiêu phát triển giáo dục của các cấp đề ra, đã được kiểm tra, đánh giá cao của Sở Giáo dục, Phòng mầm non Sở, Phòng GD&ĐT quận.

3. Điểm yếu

Kế hoạch giáo dục của một số lớp còn chưa có sự sáng tạo, giáo viên chưa có nhiều dự án phù hợp với khả năng của trẻ và với địa phương.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ tháng 9 năm 2023, đồng chí hiệu trưởng giao đồng chí Bùi Thị Hồng Việt - Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn họp với các tổ trưởng chuyên môn, giáo viên các lớp thường xuyên cùng nhau thảo luận và tìm kiếm những dự án phù hợp với khả năng của trẻ, phù hợp với mục tiêu, nội dung chương trình giáo dục mầm non và với địa phương.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

Tiêu chí 1.9: Thực hiện quy chế dân chủ cơ sở

Mức 1:

a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến khi xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường.

b) Các khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh (nếu có) thuộc thẩm quyền xử lý của nhà trường được giải quyết đúng pháp luật.

c) Hàng năm, có báo cáo thực hiện quy chế dân chủ cơ sở.

Mức 2:

Các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường đảm bảo công khai, minh bạch, hiệu quả.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch dự thảo đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên được tham gia thảo luận, đóng góp ý kiến khi xây dựng kế hoạch, nội quy, quy định, quy chế liên quan đến các hoạt động của nhà trường qua các cuộc họp chi bộ, họp giao ban, họp hội đồng giáo viên [H3-1.3-16]; [H1-1.1-04]; [H1-1.1-05]; [1.4-08]. Hàng năm thông qua hội nghị cán bộ công chức nhà trường đã đưa ra các chỉ tiêu giải pháp thực hiện nhiệm vụ năm học để cán bộ, giáo viên, nhân viên được thảo luận, đóng góp ý kiến để xây dựng nội quy cơ quan được chặt chẽ hơn [H7-1.7-10]; [H12-1.9-06]; CBGVNV Các giáo viên, nhân viên tham gia các ý kiến đóng góp về quy chế chi tiêu nội bộ, các chỉ tiêu thực hiện nhiệm vụ năm học, quy chế phối hợp công đoàn và nhà trường, sau đó thống nhất đưa vào nghị quyết hội nghị cán bộ công chức viên chức người lao động để cùng nhau hoàn thành các chỉ tiêu trong năm học [1.6-04]; [H1-1.1-03]; [H3-1.3-19]; [H7-1.7-10].

Trong quá trình thực hiện, nhà trường công khai dân chủ minh bạch các hoạt động để cán bộ công chức viên chức người lao động, các bậc phụ huynh nắm bắt được các hoạt động của nhà trường, kịp thời giải đáp các ý kiến thắc mắc thông qua các cuộc họp hội đồng sư phạm, thông qua bảng công khai theo Thông tư 36, Thông tư 61/TT-BTC, do đó không có ra tình trạng đơn thư khiếu kiện, tố cáo tại cơ quan đơn vị [H1-1.1-04]; [H1-1.1-05]; [1.9-02]; [H12-1.9-03]; [1.9-04].

Hàng năm nhà trường thực hiện tốt công tác dân chủ tại cơ sở, có hồ sơ thực hiện quy chế dân chủ các năm trong đó có Quyết định thành lập ban thực hiện quy chế dân chủ, kế hoạch thực hiện quy chế dân chủ, lịch tiếp dân, lịch công khai theo điều 21 thông tư số 11/2020, các biên bản kiểm tra công khai [1.9-01]. Việc thực hiện quy chế dân chủ của trường đều được thể hiện qua các cuộc họp chi bộ, họp hội đồng trường, hội đồng sư phạm, ban đại diện cha mẹ học sinh [H3-1.3-16]; [H2-1.2-06]; [H1-1.1-05]. Nội dung được sự nhất trí cao của cán bộ giáo viên, nhân viên và phụ huynh học sinh, nhà trường có hồ sơ thực hiện quy chế dân chủ cơ sở hàng năm, có báo cáo các cấp lãnh đạo về việc thực hiện, được UBND quận đánh giá cao [1.9-01]; [H1-1.1-07].

Mức 2:

Nhà trường có các biện pháp và cơ chế giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường đảm bảo công khai minh bạch và hiệu quả như công khai trên hệ

thông bảng biểu tuyên truyền, trang website, fanpage của nhà trường, thư điện tử...[1.1-10]. Ban thanh tra nhân dân đã thực hiện giám sát việc thực hiện quy chế dân chủ của nhà trường, có biên bản kiểm tra định kỳ, đột xuất được UBND quận đánh giá cao [H9-1.8-09]. Hàng năm nhà trường thực hiện công khai 3 lần vào 3 thời điểm tháng 9, tháng 12, tháng 4, nội dung bao gồm: công khai chất lượng chăm sóc giáo dục, cơ sở vật chất, công khai đội ngũ cán bộ giáo viên và công khai tài chính [1.9-01]; [1.9-02]; [H12-1.9-05]; [H9-1.8-09]. Tuy nhiên việc dán và niêm yết công khai trên hệ thống bảng tuyên truyền đôi khi chưa cập nhật kịp thời, hình thức tuyên truyền chưa phong phú [H1-1.1-06]; [H1-1.1-07].

2. Điểm mạnh

Nhà trường đã thực hiện tốt công tác dân chủ tại cơ sở không có tình trạng đơn thư khiếu kiện. Các hoạt động của nhà trường được bàn bạc, thống nhất và được sự đồng thuận nhất trí cao của cán bộ giáo viên, nhân viên và phụ huynh học sinh.

3. Điểm yếu

Việc dán và niêm yết công khai trên hệ thống bảng tuyên truyền đôi khi chưa cập nhật kịp thời, hình thức tuyên truyền chưa phong phú.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ tháng 9 năm học 2023-2024 và các năm tiếp theo Ban thực hiện quy chế dân chủ tại cơ sở đứng đầu là đồng chí Hiệu trưởng - Dương Thị Phương Hào đưa ra các giải pháp như: phân công rõ người, rõ việc cho các thành viên trong ban công khai: Đồng chí Mai Hồng Loan kế toán công khai theo tháng, theo quý về tài chính và các nội quy, quy chế của nhà trường, chế độ chính sách đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên; đồng chí Bùi Thị Hồng Việt công khai về chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ; đồng chí Trần Thị Hà - Phó hiệu trưởng công khai về cơ sở vật chất của nhà trường. Đôn đốc, nhắc nhở những thành viên của nhà trường kịp thời cập nhật thông tin trên bảng tuyên truyền.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

Tiêu chí 1.10: Đảm bảo an ninh trật tự, an toàn trường học.

Mức 1:

a) Có phương án đảm bảo an ninh trật tự, vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường; những trường có tổ chức bếp ăn cho trẻ được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm.

b) Có hộp thư góp ý, đường dây nóng và các hình thức khác để tiếp nhận, xử lý các thông tin phản ánh của người dân; đảm bảo an toàn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ trong nhà trường.

c) Không có hiện tượng kì thị, hành vi bạo lực, vi phạm pháp luật về bình đẳng giới trong nhà trường.

Mức 2:

a) Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ được phổ biến, hướng dẫn thực hiện phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy nổ; an toàn phòng, chống thảm họa thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường.

b) Nhà trường thường xuyên kiểm tra, thu thập, đánh giá, xử lý các thông tin, biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự và có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Hàng năm nhà trường căn cứ vào các văn bản hướng dẫn của các cấp: thông tư số 45 của BGD & ĐT ngày 31/12/2021 về xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục mầm non đã xây dựng các phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng; chống bạo lực trong nhà trường [H13-1.10-01]; [H13-1.10-02]; [H14-1.10-04]. Các phương án được lưu trong hệ thống hồ sơ trường học an toàn phòng tránh tai nạn, thương tích, bảo quản dễ tìm kiếm, dễ thấy dễ lấy, mang tính pháp lý và thực thi tại đơn vị [H13-1.10-01]; [H13-1.10-02]; [H14-1.10-04]. Nhà trường thực hiện nghiêm túc công tác chăm sóc nuôi dưỡng, được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm [H14-1.10-03]. Tuy nhiên cổng chính của trường nằm ngay trực đường Văn Cao, hàng ngày có rất nhiều xe bán hàng rong bày bán tại cổng trường tiềm ẩn nguy cơ gây mất an toàn cho phụ huynh, học sinh vào giờ đón trả trẻ.

Nhà trường công khai đường dây nóng 0225.3729248 do Hiệu trưởng phụ trách và các hình thức khác để tiếp nhận, xử lý các thông tin phản ánh của người dân; đảm bảo an toàn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ trong nhà trường [H14-1.10-06]. Có hộp thư góp ý được đặt ở khu vực cổng trường, hàng tuần được nhân viên văn thư mở để cập nhật những đóng góp ý kiến của phụ huynh học sinh, nhìn chung mọi đóng góp đều mang tính tích cực khen ngợi hoặc

tham gia đóng góp cho nhà trường [1.10-05]. Nhà trường có phòng tiếp dân, sổ tiếp dân, được ghi chép cập nhật thường xuyên để phụ huynh có thể đến trao đổi trực tiếp khi cần thiết, các hình thức trên đều mang mục đích để tiếp nhận, xử lý các thông tin phản ánh của người dân, đảm bảo an toàn cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ trong nhà trường [H14-1.10-06]; [H12-1.9-03]. Ngoài ra nhà trường tiếp nhận các thông tin và phản ánh của người dân qua website “Trường mẫu giáo Sao Sáng 4”, fanpage “Trường mẫu giáo Sao Sáng 4”, nhóm zalo của các lớp để giải đáp và xử lý kịp thời [1.1-10].

Hàng năm, nhà trường đã có kế hoạch xây dựng trường học hạnh phúc, trường học xanh sạch đẹp, các chỉ tiêu về đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ và được thể hiện trong Hội nghị cán bộ công chức viên chức hàng năm [H7-1.7-10]. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục để cán bộ, giáo viên, nhân viên thực hiện tốt công tác chăm sóc giáo dục trẻ; không có hiện tượng kì thị, hành vi bạo lực, vi phạm pháp luật về bình đẳng giới trong nhà trường; hàng năm cán bộ, giáo viên, được đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp và đều được xếp loại khá trở lên, không có cán bộ giáo viên vi phạm đạo đức nhà giáo, được phụ huynh đánh giá cao về chất lượng chăm sóc giáo dục [H13-1.10-01]; [H14-1.10-07]; [H1-1.1-07].

Mức 2:

Hàng năm cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên và trẻ được phổ biến, hướng dẫn thực hiện phương án đảm bảo an ninh trật tự; vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng, chống cháy nổ; an toàn phòng, chống thảm họa thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng; chống bạo lực trong nhà trường cho các đối tượng, cán bộ giáo viên, phụ huynh học sinh [H13-1.10-02]; [H13-1.10-01]; [H14-1.10-04]. Thông qua các cuộc họp hội đồng sư phạm, công tác bồi dưỡng tại chỗ của nhân viên y tế trường học, lớp học phòng chống cháy nổ... các đồng chí nhân viên nuôi dưỡng được tập huấn và cấp chứng chỉ đảm bảo đủ điều kiện chăm sóc nuôi dưỡng trẻ [1.1-04]; [H1-1.1-05]; [H13-1.10-01]; [H13-1.10-02]; [H14-1.10-03]; [1.10-04].

Nhà trường thường xuyên kiểm tra đột xuất vào các giờ hoạt động của cô và trẻ nhằm thu thập, nắm bắt những thông tin cụ thể để đánh giá chất lượng thực tế kịp thời, xử lý các biểu hiện liên quan đến bạo lực học đường, an ninh trật tự, qua đó nhà trường thường xuyên nhắc nhở giáo viên thông qua các cuộc họp hội đồng sư phạm; lấy gương của các vụ việc xảy ra trên báo mạng và có biện pháp ngăn chặn kịp thời, hiệu quả. Vì vậy đội ngũ giáo viên nhà trường luôn mang trong mình tâm huyết và tình yêu với nghề, không có trường hợp vi phạm đạo đức nhà giáo được UBND quận công nhận là trường học an toàn đối với trẻ [H13-1.10-01]; [1.1-04]; [H1-1.1-05]; [H1-1.1-07]; [H1-1.10-07].

2. Điểm mạnh

Nhà trường xây dựng phương án đảm bảo an ninh trật tự, vệ sinh an toàn thực phẩm; an toàn phòng, chống tai nạn, thương tích; an toàn phòng chống cháy, nổ; an toàn phòng, chống thảm họa, thiên tai; phòng, chống dịch bệnh; phòng, chống các tệ nạn xã hội và phòng, chống bạo lực trong nhà trường; những trường có bếp ăn bán trú cho trẻ được cấp giấy chứng nhận đủ điều kiện an toàn thực phẩm, 5 năm trở lại đây nhà trường liên tục được công nhận trường học an toàn, phòng chống tai nạn thương tích cho trẻ, được Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo đánh giá cao.

3. Điểm yếu

Cổng chính của trường nằm ngay trục đường Văn Cao, hàng ngày có rất nhiều hàng quán bày bán tại vỉa hè trước cổng trường tiềm ẩn nguy cơ gây mất an toàn và vệ sinh cho phụ huynh, học sinh vào giờ đón trả trẻ.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Từ tháng 9 năm học 2022-2023 đồng chí Hiệu trưởng - Dương Thị Phương Hảo đã giao đồng chí phó hiệu trưởng Trần Thị Hà phụ trách mảng an toàn trường học phối hợp cùng Công an phường Đồng Quốc Bình, Phường Đằng Giang, tổ quản lý đô thị 2 phường để đảm bảo an toàn trật tự, an toàn giao thông và vệ sinh môi trường trong giờ đón trả trẻ.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

Kết luận về Tiêu chuẩn 1: Nhà trường có cơ cấu bộ máy hoàn thiện theo đúng quy định và hoạt động đều tay, đạt hiệu quả tốt. Ban giám hiệu, các tổ chuyên môn, tổ văn phòng và các tổ chức chính trị trong nhà trường đều là các tổ chức vững mạnh, xuất sắc. Hội đồng trường được thành lập đủ cơ cấu là những thành viên nhiệt tình, có trình độ trên chuẩn về chuyên môn nghiệp vụ, có năng lực tổ chức quản lý nhà trường, quản lý lớp học tốt, đã đạt nhiều thành tích trong các năm học. Nhà trường thực hiện quản lý tài chính tài sản theo đúng quy định của nhà nước. Công tác an ninh an toàn trường học thực hiện có hiệu quả, đảm bảo an toàn cho trẻ, giáo viên và nhân viên trong trường, bên cạnh đó các quyền lợi cho cán bộ giáo viên nhân viên luôn được đảm bảo đầy đủ theo quy định, đây chính là những yếu tố, động lực quan trọng góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ hàng năm của nhà trường.

Đánh giá về tiêu chí: 10/10 đạt 100%.

Tiêu chuẩn 2: Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên

Mở đầu:

Hiện nay, trường mẫu giáo Sao Sáng 4 có tổng số 450 cháu được chia làm 14 nhóm lớp với tổng số 45 cán bộ, giáo viên, nhân viên. Trong đó, theo định biên Quận giao: Ban giám hiệu gồm 3 đồng chí, giáo viên 30 đồng chí, nhân viên 12 đồng chí; trong đó kế toán 1 đồng chí, nhân viên nấu ăn 8 đồng chí, lao công 1 đồng chí, bảo vệ 2 đồng chí; Ban giám hiệu là những người có năng lực quản lý và tổ chức các hoạt động của nhà trường, có tinh thần trách nhiệm, ham học hỏi, nắm chắc mọi chủ trương đường lối của Đảng và quy định của ngành. Cán bộ, giáo viên, nhân viên luôn là bộ phận không thể thiếu trong nhà trường để đưa nhà trường ngày càng đi lên và từng bước phát triển. Họ là những người đóng vai trò tiên phong, chủ chốt, với trình độ, kiến thức căn bản được đào tạo chuyên nghiệp đáp ứng được mục tiêu yêu cầu trong việc chăm sóc giáo dục trẻ độ tuổi mầm non. Lực lượng cán bộ, giáo viên, nhân viên của nhà trường thường xuyên được bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ nhằm đáp ứng được mục tiêu của chương trình giáo dục mầm non. Cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên nhà trường nhiệt tình, có phẩm chất đạo đức tốt, có năng lực chuyên môn được tập thể nhà trường tin nhiệm, được phân công phù hợp với từng vị trí công tác tạo điều kiện cho lực lượng nhân sự hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.

Tiêu chí 2.1: Đối với hiệu trưởng và phó hiệu trưởng

Mức 1:

- a) Đạt tiêu chuẩn theo quy định;*
- b) Được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng trở lên;*
- c) Được bồi dưỡng, tập huấn về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý giáo dục theo quy định.*

Mức 2:

- a) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 02 năm được đánh giá đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên;*
- b) Được bồi dưỡng, tập huấn về lý luận chính trị theo quy định; được giáo viên, nhân viên trong trường tin nhiệm.*

Mức 3:

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 01 năm đạt chuẩn hiệu trưởng ở mức tốt.

1. Mô tả hiện trạng:

Mức 1:

Ban giám hiệu trường Mẫu giáo Sao Sáng 4 có đủ số lượng cán bộ quản lý theo quy định với 03 đồng chí trong đó 01 đồng chí Hiệu trưởng và 02 đồng chí phó Hiệu trưởng; các đồng chí có sức khỏe tốt, có đủ năng lực, có tinh thần trách nhiệm cao trong thực hiện nhiệm vụ, linh hoạt sáng tạo, đột phá đi đầu trong các hoạt động xây dựng, tổ chức thực hiện công tác quản lý chỉ đạo các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ [2.1-01]; [2.1-02]; [2.1-03]; [H1-1.1-02]. Đồng chí Phạm Thị Thao - Nguyên Hiệu trưởng trường Mẫu giáo Sao Sáng 4 là cán bộ có đầy đủ bằng cấp chứng chỉ đạt chuẩn, có nhiều năm kinh nghiệm quản lý ở các trường, có nhiều thành tích do Thành phố, Quận và Phòng giáo dục công nhận, đồng chí đã về hưu theo đúng quy định vào ngày 1/8/2020; đồng chí Phạm Thị Hồng Tháp - Nguyên phó Hiệu trưởng là Chuyên viên phòng GD&ĐT, là cán bộ cốt cán, mạng lưới chuyên môn của Sở GD&ĐT Hải Phòng, Phòng GD&ĐT Quận Ngô Quyền được cử về giữ chức danh phó Hiệu trưởng từ tháng 8/2017 đến tháng 7/2020. Ngày 1/8/2020 đồng chí được bổ nhiệm chức danh Hiệu trưởng Trường mầm non 20/10; Đồng chí Hiệu trưởng Dương Thị Phương Hảo vào ngành từ năm 1997, có 11 năm làm giáo viên và 14 năm làm cán bộ quản lý, đầy đủ bằng cấp chứng chỉ theo quy định: trình độ Thạc sĩ Quản lý giáo dục, Đại học chuyên ngành Giáo dục mầm non, Trung cấp Lý luận chính trị, có chứng chỉ Quản lý cấp phòng và tương đương, chứng chỉ Quản lý hành chính nhà nước, chứng chỉ ngoại ngữ tiếng anh B, tin học B, đồng chí nguyên là Hiệu trưởng Trường mầm non 20/10 được bổ nhiệm sang giữ chức danh Hiệu Trưởng trường Mẫu giáo Sao Sáng 4 từ tháng 8 năm 2020 đến nay [2.1-01]. Đồng chí Phó Hiệu trưởng Trần Thị Hà phụ trách chăm sóc nuôi dưỡng vào ngành năm 1989, có 21 năm là giáo viên và 12 năm là cán bộ quản lý, đầy đủ bằng cấp chứng chỉ theo quy định: trình độ Đại học giáo dục Mầm non, Trung cấp Lý luận chính trị, chứng chỉ Quản lý giáo dục, chứng chỉ Quản lý cấp phòng và tương đương, chứng chỉ ngoại ngữ tiếng anh B, tin học B [2.1-02]. Đồng chí Phó Hiệu trưởng Bùi Thị Hồng Việt phụ trách chuyên môn vào ngành năm 2006, có 14 năm là giáo viên, từ ngày 1/8/2020 đồng chí được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng nhà trường cho đến nay; đồng chí có trình độ Đại học chuyên ngành Giáo dục mầm non, Trung cấp Lý luận chính trị, chứng chỉ Quản lý giáo dục, chứng chỉ ngoại ngữ tiếng anh B, tin học B, đang trong quá trình học lớp Quản lý cấp phòng và tương đương [2.1-03]. Hàng năm các đồng chí Hiệu trưởng và Phó hiệu trưởng đều được khám sức khỏe 1 lần/năm tại bệnh viện Đa khoa Quận Ngô Quyền và đều có sức khỏe tốt đáp ứng cho công việc [H17-2.3-02].

Các đồng chí trong Ban giám hiệu được đánh giá đạt Chuẩn hiệu trưởng theo Thông tư 11/2011/TT-BGDĐT ngày 14/4/2011, Thông tư 25/2018/TT-BGDĐT

ngày 08/10/2018 và Công văn 5568/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 06/10/2018 về việc hướng dẫn thực hiện Thông tư 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018 của Bộ GDĐT, nhà trường tổ chức tự đánh giá, giáo viên đánh giá, các đồng chí luôn hoàn thành tốt các nhiệm vụ cấp trên giao và luôn được hội đồng sư phạm tín nhiệm cao; năm học 2017-2018 các đồng chí đều được đánh chuẩn Hiệu trưởng, PHT xếp loại xuất sắc theo thông tư 11/2011/TT-BGDĐT ngày 14/4/2011; năm học 2018-2019; 2019-2020; 2021-2022; các đồng chí Hiệu trưởng Dương Thị Phương Hảo, Phó Hiệu trưởng Trần Thị Hà, Bùi Thị Hồng Việt tự đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, PHT xếp loại tốt; năm học 2018-2019; 2019-2020; 2021-2022; các đồng chí Hiệu trưởng Dương Thị Phương Hảo, Phó Hiệu trưởng Trần Thị Hà, Bùi Thị Hồng Việt được đánh chuẩn Hiệu trưởng, PHT xếp loại Tốt theo Thông tư 25/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018 của Bộ trưởng GDĐT [H15-2.1-06]; [H15-2.1-07]; [2.1-01]; [2.1-02]; [2.1-03]. Trong quá trình công tác các đồng chí đã được công nhận các thành tích, đồng chí Hiệu trưởng Dương Thị Phương Hảo: Bằng khen “Đổi mới lao động sáng tạo trong dạy và học của Bộ GD&ĐT”, Bằng khen “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học 2020-2021, 2021-2022”, Chiến sĩ thi đua cơ sở, Lao động tiên tiến [2.1-01]. Đồng chí Phó Hiệu trưởng Trần Thị Hà đạt thành tích Lao động tiên tiến [2.1-02]. Đồng chí Phó Hiệu trưởng Bùi Thị Hồng Việt được nhận: Bằng “Lao động sáng tạo” của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam, Chiến sĩ thi đua cấp thành phố, Chiến sĩ thi đua cơ sở, Bằng khen của chủ tịch UBND Thành phố “Hoàn thành Xuất sắc nhiệm vụ năm học 2019-2020; 2021-2022”, Lao động tiên tiến các năm học [2.1-03]. Các đồng chí Hiệu trưởng Dương Thị Phương Hảo, Phó Hiệu trưởng Trần Thị Hà đều được Phòng giáo dục đánh giá năm 2017-2018 hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, năm học 2018-2019, 2019-2020, 2021-2022 đều được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ [2.1-01]; [2.1-02]; [2.1-03]. Với năng lực quản lí, năng lực xây dựng, khả năng đột phá, tìm tòi sáng tạo và tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ, cùng với tầm nhìn xa, sự mạnh dạn, dám nghĩ, dám làm, dám đổi mới, đội ngũ Ban giám hiệu trường đã, đang tham gia tích cực vào các hoạt động đánh giá chuyên môn của Phòng Giáo dục và Đào tạo quận, luôn hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ mà Đảng, chính quyền và ngành giao cho, dẫn dắt tập thể CBGVNV trong trường đạt được nhiều thành tích xuất sắc như danh hiệu “Tập thể lao động tiên tiến”, “Tập thể lao động xuất sắc”, UBND Thành phố tặng cờ thi đua “Đơn vị xuất sắc trong phong trào thi đua” dẫn đầu khối Giáo dục Mầm non quận Ngô Quyền [H7-1.7-06].

Các đồng chí trong Ban giám hiệu đã được học tập các lớp bồi dưỡng trong 5 năm qua để đáp ứng với yêu cầu vị trí công việc, đồng chí Hiệu trưởng Dương Thị Phương Hảo tham gia các học tập các lớp: Thạc sĩ Quản lý giáo dục, Kỹ năng Quản lý cấp phòng và tương đương, tin học cơ bản, bồi dưỡng theo chuẩn chức danh nghề nghiệp GVMN hạng 2, nghiệp vụ quản lí dự án đầu tư xây dựng[2.1-01]. Phó

Hiệu trưởng Trần Thị Hà tham gia các học tập các lớp: Kỹ năng Quản lý cấp phòng và tương đương, bồi dưỡng theo chuẩn chức danh nghề nghiệp GVMN hạng 2, Quốc phòng và An ninh [2.1-03]. Đồng chí Phó Hiệu trưởng Bùi Thị Hồng Việt tham gia học tập các lớp: Lý luận chính trị, tin học cơ bản, bồi dưỡng theo chuẩn chức danh nghề nghiệp GVMN hạng 2, Quốc phòng và An ninh, đang theo học lớp Kỹ năng Quản lý cấp phòng và tương đương [2.1-03]. Ngoài ra các đồng chí tham gia tích cực các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ do Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT tổ chức như: Tập huấn phần mềm quản lý giáo dục, bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ thực hiện chương trình giáo dục mầm non, công tác xã hội hóa giáo dục trong mầm non, chuyển đổi số trong giáo dục mầm non... và kết quả học tập bồi dưỡng đã được lưu giữ kịp thời [H15-2.1-04]; [2.1-08]. Tuy nhiên việc chỉ đạo ứng dụng chuyển đổi số trong giáo dục mầm non đến giáo viên trong việc tuyên truyền với phụ huynh còn chưa kịp thời [2.1-08]; [H1-1.1-02].

Mức 2:

Nhà trường thực hiện nghiêm túc công tác đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng theo Thông tư 11/2011/TT-BGDĐT ngày 14/4/2011, Thông tư 25/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018 và Công văn 5568/BGDĐT-NGCBQLGD ngày 06/10/2018 về việc hướng dẫn thực hiện Thông tư 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018 của Bộ Trưởng Bộ GDĐT, kết quả đánh giá xếp loại chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng năm liên tiếp, từ năm học 2017-2018 đến nay của các đồng chí Hiệu trưởng Dương Thị Phương Hảo, 2 đồng chí Phó Hiệu trưởng Trần Thị Hà và Bùi Thị Hồng Việt đều đạt 1 năm xếp loại xuất sắc, ba năm xếp loại tốt và 1 năm tự đánh giá xếp loại tốt [H15-2.1-06]; [H15-2.1-07]; [H15-2.1-05].

Các đồng chí trong Ban giám hiệu có trình độ trung cấp lý luận chính trị, chứng chỉ về bồi dưỡng ngạch chuyên viên, các chứng chỉ khác đáp ứng yêu cầu đổi mới của ngành học và yêu cầu của cán bộ quản lý [2.1-01]; [2.1-02]; [2.1-03]. Hàng năm, các đồng chí trong BGH tích cực tham gia các lớp bồi dưỡng, tập huấn về lý luận chính trị qua các buổi học tập Nghị quyết Đảng các cấp, bồi dưỡng chính trị hè, sinh hoạt chi bộ định kỳ hàng tháng công tác quản lý chỉ đạo đáp ứng theo yêu cầu đổi mới của ngành học [H15-2.1-04]; [H3-1.3-16]; [H3-1.3-15]. Các đồng chí là những người có phẩm chất đạo đức tốt, có lối sống lành mạnh, luôn hòa đồng với đồng nghiệp và nhân dân, được tập thể sư phạm đánh giá cao, được tập thể cán bộ giáo viên, nhân viên trong trường, nhân dân địa phương, hội cha mẹ học sinh tín nhiệm, đánh giá cao [H1-1.1-06]; [H1-1.1-07]; [H7-1.7-10]. Hàng năm các đồng chí đánh giá Chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng các đồng chí được 100% giáo viên, nhân viên đánh giá xếp loại xuất sắc, loại tốt, chiến sĩ thi đua cơ sở [2.1-01]; [2.1-02]; [2.1-03]; [H15-2.1-06]; [H15-2.1-07]. Trong Hội nghị bổ

nhệm lại Phó Hiệu trưởng Trần Thị Hà được 100% giáo viên, nhân viên bỏ phiếu tín nhiệm tiếp tục giữ chức vụ Phó Hiệu trưởng [1.4-06].

Mức 3:

Từ năm học 2017-2018 đến năm học 2021-2022, trong 5 năm liên tiếp các đồng chí trong Ban giám hiệu luôn được Hội đồng sư phạm tổ chức đánh giá chuẩn Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng đều xếp loại xuất sắc và loại tốt theo quyết định, thông tư hiện hành [H15-2.1-06]; [H15-2.1-07]. Các đồng chí trong Ban giám hiệu đạt được nhiều thành tích khen thưởng các cấp như: Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố, Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bằng khen UBND Thành phố, Giấy khen UBND quận, Giấy khen của LĐLĐ thành phố, LĐLĐ quận, Bằng Lao động sáng tạo của Tổng LĐLĐ Việt Nam, được UBND quận công nhận hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ các năm học thể hiện qua quyết định công nhận danh hiệu thi đua của UBND Quận Ngô Quyền [2.1-01]; [2.1-02]; [2.1-03]; [H7-1.7-06]; [H1-1.1-11].

2. Điểm mạnh:

Ban giám hiệu nhà trường có năng lực, trình độ chuyên môn cao: 1 đồng chí có trình độ Thạc sĩ, 2 đồng chí có trình độ Đại học; các đồng chí tích cực tham gia nhiều lớp tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý giáo dục. Ban giám hiệu có tầm nhìn, có phương pháp làm việc khoa học, có phẩm chất đạo đức tốt được giáo viên, nhân viên, phụ huynh và học sinh tin tưởng, tín nhiệm. Các đồng chí là những mạng lưới chuyên môn của Sở, Phòng GD, luôn đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ, vị trí đang đảm nhiệm đảm bảo các yêu cầu theo Quy định tại Điều lệ trường mầm non, được đánh giá xếp loại tốt theo Chuẩn hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng trường mầm non và đạt được nhiều thành tích khen thưởng các cấp như: Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố, Bằng khen của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bằng khen UBND Thành phố, Giấy khen UBND quận, Giấy khen của LĐLĐ thành phố, LĐLĐ quận, Bằng Lao động sáng tạo của Tổng LĐLĐ Việt Nam.

3. Điểm yếu:

Việc chỉ đạo chuyển đổi số trong giáo dục mầm non ở bảng tuyên truyền tại các lớp còn chưa kịp thời.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

- Thời gian: Tháng 11 năm 2022
- Người thực hiện: Đồng chí Phó Hiệu trưởng Bùi Thị Hồng Việt
- Nội dung: Đồng chí Dương Phương Hảo chỉ đạo đồng chí Bùi Thị Hồng Việt- Phó Hiệu trưởng chuyên môn tư vấn, hỗ trợ giáo viên các lớp ứng dụng công

nghệ chuyển đổi số trong việc tuyên truyền nội dung giáo dục trẻ với phụ huynh: ứng dụng CNTT trong dạy học và quản lý, xây dựng hệ thống học liệu điện tử, số hóa dữ liệu giáo dục, xây dựng thư viện dữ liệu các hoạt động giáo dục chăm sóc trẻ... tạo mã QR về các dữ liệu giáo dục (Hoạt động giáo dục trẻ tại trường, sản phẩm của trẻ, phòng tránh dịch bệnh...) hướng dẫn phụ huynh quét mã QR, tiếp cận, nắm bắt được thông tin của trẻ kịp thời.

- Nguồn lực hỗ trợ: Đồng chí Vũ Phương Anh giáo viên lớp 3A3 hỗ trợ các giáo viên về công nghệ thông tin.

- Kết quả: Trong tháng 11, chỉ đạo hướng dẫn cho 100% giáo viên các lớp triển khai ứng dụng chuyển đổi số trong mảng tuyên truyền với phụ huynh.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Tiêu chí 2.2: Đối với giáo viên

Mức 1:

a) Có đội ngũ giáo viên đủ về số lượng, hợp lý về cơ cấu đảm bảo thực hiện Chương trình giáo dục mầm non theo quy định;

b) 100% giáo viên đạt chuẩn trình độ đào tạo theo quy định;

c) Có ít nhất 95% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên.

Mức 2:

a) Tỷ lệ giáo viên đạt trên chuẩn trình độ đào tạo đạt ít nhất 55%; đối với các trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 40%; trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, tỷ lệ giáo viên trên chuẩn trình độ đào tạo được duy trì ổn định và tăng dần theo lộ trình phù hợp;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức đạt trở lên, trong đó có ít nhất 60% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên và ít nhất 50% ở mức khá trở lên đối với trường thuộc vùng khó khăn;

c) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có giáo viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.

Mức 3:

a) Tỷ lệ giáo viên đạt trên chuẩn trình độ đào tạo đạt ít nhất 65%, đối với các trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 50%;

b) Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, có ít nhất 80% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 30%

đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt; đối với trường thuộc vùng khó khăn có ít nhất 70% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức khá trở lên, trong đó có ít nhất 20% đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên ở mức tốt.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Các năm học 2017-2018 đến năm học 2020-2021, nhà trường có đủ số lượng giáo viên theo quy định tại Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT- BNV của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội Vụ ngày 16/3/2015 về quy định danh mục khung vị trí việc làm trong các cơ sở giáo dục mầm non Công lập và đã có đủ số lượng giáo viên theo quy định tại Điều lệ trường mầm non; năm học 2018-2019 có tổng số 11 lớp với số lượng giáo viên giảng dạy trên lớp là 22 đồng chí đạt tỷ lệ 2 GV/lớp; năm học 2019-2020, 2020-2021 được biên chế 12 lớp với số lượng giáo viên giảng dạy trên lớp là 25 đồng chí đạt tỷ lệ 2,1 giáo viên/lớp; năm học 2021-2022, có 14 lớp với số lượng giáo viên giảng dạy trên lớp là 28 đồng chí đạt tỷ lệ 2,0 GV/lớp; năm học 2022-2023 trường có 14 lớp với số lượng giáo viên giảng dạy là 30 đồng chí, đạt tỉ lệ 2,1 giáo viên/lớp đạt chỉ tiêu lao động UBND Quận Ngô Quyền giao [2.2-10]; [2.2-11]; [H7-1.7-08]; [H7-1.7-05]; [1.7-07]. Về cơ cấu giáo viên theo độ tuổi của trường từ năm 2018 đến nay luôn đảm bảo có sự kế cận giữa các thế hệ giáo viên, nhằm đảm bảo tốt nhất cho việc thực hiện chương trình giáo dục mầm non theo quy định, cụ thể: có tỉ lệ giáo viên dưới 30 tuổi dao động từ 32% -36%, Tỉ lệ giáo viên từ 30-45 tuổi dao động từ 50%- 54%, còn lại tỉ lệ giáo viên trên 45 tuổi chiếm tỉ lệ 14% [2.2-10]; [H16-2.2-01]. Cơ cấu về chuyên môn qua các năm luôn có trên 90% giáo viên đạt giáo viên giỏi cấp trường; trong các đợt thi giáo viên giỏi của Quận, Thành phố nhà trường luôn có tỉ lệ giáo viên đạt giải cao, năm học 2019-2020 có 6 đồng chí giáo viên tham gia cuộc thi thiết kế bài giảng điện tử E-learning cấp Quận. Trong đó, có 2 đồng chí giáo viên đạt giải nhì cấp Thành phố chiếm 8% trên tổng số giáo viên; năm 2021-2022 có 6 đồng chí đạt giáo viên giỏi cấp Quận chiếm 21%, 4 đồng chí đạt giáo viên giỏi cấp Thành phố chiếm 14% trên tổng số giáo viên; nhà trường luôn sắp xếp có sự phân công giáo viên phù hợp để các giáo viên lớn tuổi - giáo viên trẻ, giáo viên dạy giỏi - giáo viên mới ra trường... hỗ trợ, bồi dưỡng cho nhau nhằm đảm bảo tốt nhất cho việc thực hiện chương trình giáo dục mầm non theo quy định và cũng nâng cao ngày một hơn nữa chất lượng đội ngũ giáo viên nhà trường [2.2-10]; [H7-1.7-08]; [H17-1.7-05].

Đội ngũ giáo viên nhà trường hàng năm đều đạt 100% chuẩn trình độ đào tạo, trong đó trình độ trên chuẩn cao; năm học 2018 - 2019 có 22 đồng chí có trình độ đại học, cao đẳng đạt 100 %; năm học 2019 - 2020, 2020 - 2021 có 25 đồng chí có trình độ đại học, cao đẳng đạt 100%; năm học 2021 - 2022 có tổng 28 đồng chí giáo viên, trình độ đại học 26 đồng chí đạt 93%, 2 đồng chí cao đẳng đạt 7%; năm

học 2022 - 2023 có tổng 30 đồng chí giáo viên, trình độ đại học 29 đồng chí đạt 96%, 1 đồng chí cao đẳng đạt 4% [H16-2.2-02]; [2.2-10]. Trong năm học 2022-2023 nhà trường tiếp tục tạo điều kiện và động viên giáo viên theo học các lớp nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, trình độ chính trị nhằm nâng cao chất lượng giáo dục trong trường, phân đầu 100% trình độ đại học [H16-2.2-03]; [H15-2.1-04].

Công tác đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên Mầm non được thực hiện thường xuyên theo đúng quy trình của Thông tư Thông tư 26/2018/TT-BGDĐT ngày 08/10/2018, kết quả năm học 2018-2019 xếp loại Tốt 10/22 đồng chí đạt 45%, xếp loại khá 12 đồng chí đạt 55%, năm học 2019-2020 xếp loại Tốt 13/25 đồng chí đạt 52%, xếp loại khá 12 đồng chí đạt 48%; năm học 2020-2021 các đồng chí tự đánh giá xếp loại tốt 15/25 đồng chí đạt 60%, xếp loại khá 10 đồng chí đạt 40%; năm học 2021-2022 xếp loại tốt 17/28 đồng chí đạt 61%, xếp loại khá 11 đồng chí đạt 39% [2.2-04]; [2.2-06]; [2.2-08].

Mức 2:

Hàng năm nhà trường xây dựng kế hoạch phát triển đội ngũ nhằm nâng cao trình độ trên chuẩn, do đó số lượng giáo viên đạt trình độ trên chuẩn luôn vượt mức 80% [H7-1.7-01]; [H7-1.7-02]. Năm học 2018 - 2019 có 22 đồng chí có trình độ đại học, cao đẳng đạt 100 %; năm học 2019 - 2020, 2020 - 2021 có 25 đồng chí có trình độ đại học, cao đẳng đạt 100%; năm học 2021 - 2022 có tổng 28 đồng chí GV, trình độ đại học 26 đồng chí đạt 93%, 2 đồng chí cao đẳng đạt 7%; năm học 2022 - 2023 có tổng 30 đồng chí GV, trình độ đại học 29 đồng chí đạt 96%, 1 đồng chí cao đẳng đạt 4% [H16-2.2-02]; [2.2-10]. Trong 05 năm liên tiếp tỷ lệ giáo viên đạt trình độ trên chuẩn trình độ đào tạo của trường luôn được duy trì đã được xây dựng trong báo cáo sơ kết, tổng kết hàng năm và kế hoạch phát triển trường trọng điểm đến năm 2025 [H16-2.2-02]; [H1-1.1-06]; [H1-1.1-07]; [H1-1.1-01].

Hàng năm nhà trường thực hiện nghiêm túc công tác đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non, trong 5 năm liên tiếp từ năm học 2018 - 2019 đến năm học 2021- 2022 100% giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non ở mức khá trở lên, trong đó tỷ lệ đạt như sau: năm học 2018-2019 xếp loại Tốt 10/22 đồng chí đạt 45%, năm học 2019-2020 xếp loại Tốt 13/25 đồng chí đạt 52%, năm học 2020-2021 các đồng chí giáo viên tự đánh giá xếp loại tốt 15/25 đồng chí đạt 60%, năm học 2021-2022 xếp loại tốt 17/28 đồng chí đạt 61% [2.2-04]; [2.2-06]; [2.2-08]; [2.2-10].

Trong 05 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, 100% giáo viên có trình độ chuyên môn, có năng lực và ý thức trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được giao,

luôn thực hiện nghiêm túc nội quy, quy định của trường và của ngành, nhà trường không có giáo viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên [2.2-10].

Mức 3:

Hàng năm nhà trường luôn có kế hoạch bồi dưỡng nâng cao trình độ kỹ năng tay nghề cho đội ngũ giáo viên, nhân viên tạo điều kiện cho giáo viên học tập nâng cao trình độ trên chuẩn, do đó số lượng giáo viên đạt trình độ trên chuẩn luôn vượt mức 80%, đội ngũ giáo viên luôn có ý thức trau dồi đạo đức nhà giáo, không ngừng học tập, nghiên cứu cải tiến, sáng tạo, nâng cao năng lực và hiệu quả công tác gắn với việc đổi mới, nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục mầm non, xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm, phát huy tính chủ động, tích cực của trẻ, tổ chức các hoạt động phù hợp để hình thành các kỹ năng sống cho trẻ [H16-2.2-02]; [H16-2.2-03]; [H11-1.8-12];

Từ năm học 2018-2019 đến năm học 2021 - 2022 giáo viên được đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên mầm non xếp loại khá trở lên đạt 100% trong đó xuất sắc và tốt đạt từ 45% đến 61% [2.2-04]; [2.2-06]; [2.2-08]; [2.2-10]. Nhà trường luôn tạo điều kiện cho giáo viên tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm, vì vậy giáo viên có trình độ chuyên môn, có năng lực và ý thức trách nhiệm thực hiện nhiệm vụ được giao, luôn thực hiện nghiêm túc nội quy, quy định của trường và của ngành [2.2-05]; [2.2-07]; [2.2-09]; [2.2-10]; [H4-1.4-02].

2. Điểm mạnh:

Tính đến năm học 2022-2023 Trường mẫu giáo Sao Sáng 4 là một trong những trường đi đầu về chất lượng giáo viên của Quận, đạt thành tích cao nhất tại các cuộc thi giáo viên giỏi cấp Quận cũng như Thành phố. Đội ngũ giáo viên mũi nhọn của nhà trường có chất lượng đồng đều, đạt tỷ lệ trên chuẩn cao luôn chủ động, tích cực, hăng hái nghiên cứu học tập nâng cao trình độ và nghiệp vụ chuyên môn, có 92% giáo viên trình độ trên chuẩn, góp phần nâng cao chất lượng chăm sóc, giáo dục của nhà trường.

3. Điểm yếu:

Trường có 1 đồng chí giáo viên đạt trình độ cao đẳng, chưa có bằng đại học.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

- Đồng chí Hiệu trưởng Dương Phương Hảo động viên khuyến khích và tạo điều kiện cho đồng chí giáo viên đăng kí học đại học để nâng cao trình độ và nghiệp vụ chuyên môn phục vụ tốt hơn cho công tác chăm sóc giáo dục trẻ.

- Người thực hiện: Đồng chí Nguyễn Thị Hằng - giáo viên

- Nội dung: Học đại học nâng cao trình độ trên chuẩn.
- Nguồn lực: Nhà trường sắp xếp tạo điều kiện cho đồng chí Nguyễn Thị Hằng tham gia và hoàn thành lớp đại học.
- Dự kiến kinh phí: Cá nhân tự túc
- Thời gian hoàn thành: Năm 2024 đồng chí Nguyễn Thị Hằng hoàn thành quá trình học tập và có bằng tốt nghiệp đại học.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Tiêu chí 2.3: Đối với nhân viên

Mức 1:

- a) *Có nhân viên hoặc giáo viên kiêm nhiệm để đảm nhiệm các nhiệm vụ do hiệu trưởng phân công;*
- b) *Được phân công công việc phù hợp, hợp lý theo năng lực*
- c) *Hoàn thành các nhiệm vụ được giao.*

Mức 2:

- a) *Số lượng và cơ cấu nhân viên đảm bảo theo quy định;*
- b) *Trong 5 năm liên tiếp tính đến thời điểm đánh giá, không có nhân viên bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên.*

Mức 3:

- a) *Có trình độ đào tạo đáp ứng được vị trí việc làm;*
- b) *Hàng năm, được tham gia đầy đủ các khóa, lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm.*

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Đối với trường mầm non ngoài đội ngũ giáo viên dạy trẻ, còn có đội ngũ nhân viên phục vụ công tác chăm sóc nuôi dưỡng, hiện tại số lượng nhân viên chưa đáp ứng theo quy định tại Điều lệ trường mầm non, đồng chí Hiệu trưởng đã linh hoạt chủ động báo cáo UBND quận để ký hợp đồng với một nhân viên để kiêm nhiệm công tác chăm sóc nuôi dưỡng nhằm đảm bảo yêu cầu phù hợp của nhà trường [H7-1.7-05]. Hàng năm nhà trường đã xây dựng kế hoạch trình xin bổ sung nhân viên nuôi dưỡng để đảm bảo theo Điều lệ trường mầm non [H17-2.3-01]. Năm học 2018 - 2019, 2019 - 2020 số lượng nhân viên là 11 đồng chí, trong đó, nhân viên nuôi dưỡng là 7 đồng chí, 1 kế toán, 2 nhân viên bảo vệ, 1 lao công; năm học

2020- 2021, 2021-2022 có số lượng nhân viên là 12 đồng chí, trong đó nhân viên nuôi dưỡng là 8 đồng chí, 1 kế toán kiêm văn thư, 2 nhân viên bảo vệ, 1 lao công; Từ năm 2019 đến 2022 có 1 đồng chí phụ trách y tế chung của phường là đồng chí Nguyễn Huệ Tâm - nhân viên y tế Phường [H17-2.3-03]; [2.3-04]; [H7-1.7-05]; [H14-1.10-04].

Căn cứ vào thực tế hàng năm Hiệu trưởng ra quyết định phân công nhiệm vụ đối với nhân viên cụ thể phù hợp với năng lực chuyên môn của từng đồng chí, cụ thể đồng chí Mai Hồng Loan có trình độ Đại học ngành kế toán phụ trách công tác tài chính kiêm văn thư của nhà trường, đồng chí Nguyễn Huệ Tâm phụ trách công tác y tế chung của Phường có bằng trung cấp y được phân công nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu cho cán bộ giáo viên và học sinh, các đồng chí nhân viên nuôi dưỡng có trình độ cao đẳng 3 đồng chí, trung cấp nấu ăn 5 đồng chí thực hiện công tác chế biến tại bếp ăn, 2 nhân viên bảo vệ thực hiện nhiệm vụ đảm bảo an toàn trường học theo quy định [H7-1.7-05]; [1.10-04]; [H14-1.10-03].

Nhân viên trong trường luôn có ý thức trách nhiệm cao, thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao theo quy định tại Điều 36 Điều lệ trường mầm non, nhân viên kế toán quản lý tốt công tác thu chi tài chính, quản lý tài sản, cập nhật chứng từ kịp thời, minh bạch, hàng năm được đánh giá xếp loại tốt trong các đợt kiểm tra [2.3-04]. Nhân viên nuôi dưỡng tuân thủ các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm trong chế biến nấu ăn, linh hoạt sáng tạo khi xây dựng thực đơn cho trẻ, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm, nhiều năm đạt danh hiệu cô nuôi giỏi, bếp ăn được các đơn vị thăm quan, học tập [2.3-04]; [1.6-02]. Nhân viên y tế thực hiện tốt nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu cho trẻ, không để xảy ra những trường hợp nguy hiểm đến sức khỏe và tính mạng của trẻ, đều được đánh giá tốt qua các đợt kiểm tra của Ban chỉ đạo Chăm sóc sức khỏe cán bộ, giáo viên và học sinh [H21-3.4-06]; [1.6-02]. Nhân viên bảo vệ thực hiện nghiêm túc lịch phân công, đảm bảo an toàn tuyệt đối trường học, không xảy ra mất mát tài sản và những tai nạn rủi ro trong nhà trường [3.3-05]; [H20-3.3-06]; [H6-1.6-02]; [2.3.04]. Năm học 2018-2019, 2019-2020 đánh giá xếp loại tốt 7/7 đồng chí nhân viên nuôi dưỡng, 2/2 đồng chí bảo vệ xếp loại tốt; năm học 2020-2021, 2021-2022 đánh giá xếp loại tốt 8/8 đồng chí nhân viên nuôi dưỡng, 2/2 nhân viên bảo vệ xếp loại tốt [2.3-04]. Đánh giá công chức viên chức năm 2018 -2019, năm 2019 - 2020 xếp loại tốt 7 đồng chí nhân viên nuôi dưỡng; năm 2020 – 2021; 2021-2022 xếp loại tốt 8 đồng chí nhân viên nuôi dưỡng [2.2-05]; [2.2-07]; [2.2-09].

Mức 2:

Các năm học 2018-2019, 2019-2020, 2020-2021, 2021-2022 nhà trường có đủ cơ cấu nhân viên đảm bảo theo thông tư 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/3/2015 Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ, quy định về danh mục khung vị

trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập như: nhân viên nuôi dưỡng là 8 đồng chí, 1 nhân viên y tế phòng kiêm nhiệm và 2 nhân viên bảo vệ, 1 nhân viên kế toán kiêm văn thư, nhân viên kiêm nhiệm thủ quỹ, hàng năm đã rà soát trình cấp trên bổ sung nhân viên đảm bảo đủ số lượng được giao [2.3-04]. Tuy nhiên từ năm học 2019-2020 trường không có nhân y tế riêng, trạm y tế phòng cử nhân viên y tế phòng kiêm nhiệm công tác y tế của trường nên phần nào ảnh hưởng đến hoạt động chăm sóc sức khỏe của nhà trường [H17-2.3-03].

Nhân viên nhà trường hoàn thành các nhiệm vụ được giao, đồng chí kế toán kiêm văn thư thực hiện tham mưu cho Hiệu trưởng thu chi đúng luật ngân sách và lưu trữ, sắp xếp công văn khoa học thực hiện đúng chỉ đạo việc sử dụng quỹ tiền mặt theo quy định, nhân viên y tế thực hiện tốt việc chăm sóc sức khỏe ban đầu cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và trẻ, trong 05 năm vừa qua nhà trường đã làm tốt công tác quản lý chỉ đạo nâng cao ý thức trách nhiệm của nhân viên, nhà trường 100% nhân viên đã hoàn thành và hoàn thành tốt các nhiệm vụ được giao, từ năm 2018-2019 đến 2021-2022 không có nhân viên bị kỷ luật [H1-1.1-06]; [H1-1.1-07]; [H7-1.7-09].

Mức 3:

Nhà trường có đủ cơ cấu nhân viên có trình độ đào tạo chuyên ngành đáp ứng được vị trí việc làm, đảm bảo theo thông tư 06/2015/TTLT-BGDĐT- BGDĐT- BNV ngày 16/3/2015 Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Nội vụ, 01 đồng chí kế toán có trình độ đại học ngành kế toán phụ trách công tác tài chính kiêm văn thư của nhà trường, 01 đồng chí phụ trách công tác y tế phòng kiêm nhiệm được phân công nhiệm vụ chăm sóc sức khỏe ban đầu cho cán bộ giáo viên và học sinh có trình độ trung cấp y, 8 đồng chí nhân viên nuôi dưỡng có trình độ cao đẳng 3 đồng chí và trung cấp nấu ăn 5 đồng chí thực hiện công tác chế biến tại bếp ăn. [H7-1.7-05]; [H16-2.2-02]; [H14-1.1-03].

Hàng năm, đội ngũ nhân viên của nhà trường được tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí được phân công, đáp ứng yêu cầu đổi mới của ngành như: nhân viên kế toán văn thư tham gia tập huấn quản lý phần mềm, nghiệp vụ kế toán, công tác văn thư lưu trữ; công tác tài chính, báo cáo thống kê và trình bày văn bản theo thông tư 01 của Bộ nội vụ; nhân viên y tế được tập huấn y tế học đường, chăm sóc sức khỏe ban đầu cho học sinh và giáo viên các biện pháp chăm sóc sức khỏe, phòng chống tai nạn thương tích; nhân viên nuôi dưỡng được tập huấn về vệ sinh an toàn thực phẩm, định lương, khẩu phần ăn, công tác phòng cháy chữa cháy... nhân viên bảo vệ được bồi dưỡng về công tác phòng cháy chữa cháy, an ninh, an toàn trường học [H15-2.1-04]; [H30-5.2-02]; [H1-1.1-06]; [H1-1.1-07].

2. Điểm mạnh:

Nhà trường có đội ngũ nhân viên có trình độ, luôn hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao. Các nhân viên nuôi dưỡng thực hiện tốt các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm trong chế biến nấu ăn, luôn linh hoạt sáng tạo xây dựng thực đơn phù hợp với điều kiện thực tế nhu cầu của trẻ, đảm bảo an toàn tuyệt đối. Trong nhiều năm đạt danh hiệu cô nuôi giỏi, bếp ăn được các trường học trong thành phố thăm quan, học tập.

3. Điểm yếu:

Từ năm học 2019-2020 đến nay nhà trường đã hợp đồng cùng trạm y tế phường cử nhân viên y tế phường kiêm nhiệm công tác y tế của trường theo lịch. Nhưng do tình hình dịch bệnh Covid-19 nên nhân viên y tế phải tang cường đi chống dịch đã phần nào ảnh hưởng đến hoạt động chăm sóc sức khỏe cho cán bộ giáo viên nhân viên và học sinh của nhà trường.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Tháng 09 năm học 2022-2023 đồng chí Dương Thị Phương Hảo - Hiệu trưởng nhà trường giao cho đồng chí Trần Thị Hà phối hợp với trạm y tế phường tổ chức tập huấn, bồi dưỡng các kiến thức, nhận thức về các dịch bệnh, đặc biệt là dịch Covid-19 để vận động phụ huynh cho con tiêm phòng kịp thời, cách xử lý tai nạn thương tích cho trẻ mầm non để kịp thời xử lý các tình huống khi không có nhân viên y tế trực tại trường.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Kết luận về Tiêu chuẩn 2:

Trường mẫu giáo Sao Sáng 4 có đội ngũ CBGVNV có trình độ chuyên môn vững vàng, đứng đầu trong Quận và Thành phố, Ban giám hiệu nhà trường có năng lực, trình độ chuyên môn cao: 1 đồng chí có trình độ Cao học, 2 đồng chí có trình độ Đại học. Các đồng chí tích cực tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý giáo dục. Ban giám hiệu có tầm nhìn, có phương pháp làm việc khoa học, có phẩm chất đạo đức tốt được giáo viên, nhân viên, phụ huynh và học sinh tin tưởng, tín nhiệm. Đội ngũ giáo viên có trình độ trên chuẩn 96%, luôn chủ động, tích cực, hăng hái nghiên cứu học tập nâng cao trình độ và nghiệp vụ chuyên môn, có năng lực, có phẩm chất chính trị tốt thực hiện nghiêm túc công việc được phân công, đã đạt nhiều thành tích cao trong các năm học. Đội ngũ nhân viên luôn hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao, được các đoàn kiểm tra đánh giá cao về kết quả thực hiện nhiệm vụ và được các trường học trong thành phố thăm quan, học tập. Tuy nhiên nhà trường còn thiếu nhân viên nấu ăn nên phần nào ảnh hưởng đến công tác chăm sóc, nuôi dưỡng. Khắc phục khó khăn, cán

bộ, giáo viên, nhân viên thường xuyên học tập và bồi dưỡng nâng cao chuyên môn nghiệp vụ, vận dụng sáng tạo có hiệu quả các phương pháp dạy học, vận dụng công nghệ thông tin vào việc quản lý và chăm sóc giáo dục trẻ. Đây chính là những yếu tố quan trọng để nhà trường hoàn thành tốt nhiệm vụ chăm sóc giáo dục trẻ, đáp ứng yêu cầu đổi mới hiện nay, hoàn thành kế hoạch được công nhận trường chuẩn Quốc gia mức độ 2 trong năm học 2022 - 2023.

Đánh giá số lượng tiêu chí 3/3 đạt 100%.

Tiêu chí 3.1: Diện tích, khuôn viên và sân vườn

Mức 1:

a) *Diện tích khu đất xây dựng hoặc diện tích sàn xây dựng bình quân tối thiểu cho một trẻ đảm bảo theo quy định;*

b) *Có cổng, biển tên trường, tường hoặc hàng rào bao quanh; khuôn viên đảm bảo vệ sinh, phù hợp cảnh quan, môi trường thân thiện và an toàn cho trẻ;*

c) *Có sân chơi, hiên chơi, hành lang của nhóm, lớp; sân chơi chung; sân chơi - cây xanh bố trí phù hợp với điều kiện của nhà trường, an toàn, đảm bảo cho tất cả trẻ được sử dụng.*

Mức 2:

a) *Diện tích xây dựng công trình và diện tích sân vườn đảm bảo theo quy định;*

b) *Khuôn viên có tường bao ngăn cách với bên ngoài; có sân chơi của nhóm, lớp; có nhiều cây xanh tạo bóng mát sân trường, thường xuyên được chăm sóc, cắt tỉa đẹp; có vườn cây dành riêng cho trẻ chăm sóc, bảo vệ và tạo cơ hội cho trẻ khám phá, học tập.*

c) *Khu vực trẻ chơi có đủ thiết bị và đồ chơi ngoài trời theo quy định; có rào chắn an toàn ngăn cách với ao, hồ (nếu có).*

Mức 3:

Sân vườn có khu vực riêng để thực hiện các hoạt động giáo dục phát triển vận động, có đủ các loại thiết bị và đồ chơi ngoài trời theo Danh mục thiết bị và đồ chơi ngoài trời cho giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành và có bổ sung thiết bị đồ chơi ngoài Danh mục phù hợp với thực tế, đảm bảo an toàn cho trẻ.

1. Mô tả hiện trạng:

Mức 1:

Nhà trường có tổng diện tích đất sử dụng là 3516,6m² năm học 2022 - 2023 tổng số học sinh toàn trường là 450 cháu, trung bình mỗi cháu là 7,81m² vượt so

với qui định [3.1-01]. Trường có 01 dãy nhà lớp học 3 tầng, 01 dãy nhà lớp học và bếp ăn, 01 khu hiệu bộ với các phòng chức năng. Trong đó khu nhà A có diện tích là: $646\text{m}^2 \times (3 \text{ tầng})$, khu nhà C có diện tích là: $514,8\text{m}^2 \times (3 \text{ tầng})$ và khu nhà B có diện tích là: $265\text{m}^2 \times (3 \text{ tầng})$, tổng diện tích các phòng học là $2.242,1\text{m}^2$ trung bình $5 \text{ m}^2/\text{trẻ}$ [3.1-02]; [3.1-04]. Tổng số học sinh tính bình quân 5 năm là 511 trẻ: năm học 2018- 2019 là 392 trẻ, năm học 2019- 2020 là 395 trẻ, năm học 2020 - 2021 là 405 trẻ, năm học 2021 - 2022 là 462 trẻ, năm học 2022 - 2023 là 450 trẻ, đạt tỷ lệ diện tích tính bình quân trên trẻ là $5,35\text{m}^2/1\text{trẻ}$ [3.1-02]; [H5-1.5-04]. Trường có diện tích đất đạt so với quy định về tỷ lệ bình quân trên trẻ, các công trình đều được xây dựng kiên cố, thiết kế đẹp, thuận tiện cho việc sử dụng [3.1-01]; [H20-3.3-04].

Trường nằm trên đường Văn Cao phường Đăng Giang số 48A, cổng trường to rộng, thuận lợi cho các bậc phụ huynh đưa đón trẻ, mô hình cổng trường được thiết kế phù hợp với tiêu chuẩn trường mầm non, có tên biển trường: UBND QUẬN NGŨ QUYỀN - TRƯỜNG MẪU GIÁO SAO SÁNG 4 có địa chỉ, số điện thoại thuận tiện cho việc liên hệ của các bậc phụ huynh, xung quanh trường có hệ thống tường bao đảm bảo an toàn cho trẻ, rộng rãi, thoáng mát, khuôn viên cảnh quan môi trường và thân thiện với môi trường [3.1-03].

Với diện tích sân chơi là $1.287,02\text{m}^2$ chiếm 36,75% diện tích đất sử dụng được qui hoạch, thiết kế phù hợp với trường mầm non, toàn bộ khu vực sân chơi của trẻ đã được nhà trường quy hoạch tổng thể thiết kế phù hợp với nhu cầu vui chơi của trẻ [3.1-11]; [H18-3.1-12]; [H18-3.1-13]. Hiên chơi của các dãy phòng học tổng là $759,5 \text{ m}^2$, chiều rộng hiên chơi là 2,1m và 2,2 m, diện tích trung bình $1,8\text{m}^2/\text{trẻ}$, xung quanh hiên chơi có khu vực được xây cố định, có khu vực được làm lan can bao quanh bằng thép không gỉ sơn màu xanh 1,8- 2,5m, khoảng cách giữa các thanh đứng là 12-15 cm [3.1-02]; [3.1-04].

Mức 2:

Nhà trường có tổng diện tích xây dựng 2 dãy nhà lớp học 3 tầng là $1160,8\text{m}^2$, khu hiệu bộ là 265m^2 , diện tích bếp ăn $135,4\text{m}^2$ tổng diện tích xây dựng là $1561,2\text{m}^2/450\text{trẻ} = 3,4\text{m}^2/\text{trẻ}$ [3.1-02]; [3.1-04]; [H20-3.3-01]. Tổng diện tích sân chơi, sân khấu, vườn cỏ tích diện tích $1.287,02\text{m}^2 /450 \text{ trẻ} = 2,86\text{m}^2/\text{trẻ}$ đảm bảo theo quy định. Nhà trường có khu vườn cỏ tích với diện tích là $735,97\text{m}^2$: cổng chào vào vườn cỏ tích được xây và đắp hình gốc cây với chiều cao 3m, trên sân vườn có nhiều cây xanh, thảm cỏ, vườn cỏ tích, xích đu, các nhân vật cỏ tích..., thuận lợi cho việc rèn luyện các hoạt động giáo dục ngoài trời, với mô hình các con vật, tạo tâm lý hứng thú giúp trẻ vừa vui chơi vừa học tập rất hiệu quả là nơi hấp dẫn trẻ mỗi khi ra hoạt động ngoài trời [3.1-06]; [H18-3.1-13].

Khuôn viên có tường bao ngăn cách với bên ngoài cao 2.5m - 2.8m, có sân chơi, có nhiều cây xanh tạo bóng mát, có cây ăn quả và các loại cây cảnh, thường xuyên được nhân viên bảo vệ và lao công chăm sóc, cắt tỉa theo lịch, có vườn rau và vườn cây dành riêng cho trẻ chăm sóc, bảo vệ, tạo cơ hội cho trẻ khám phá, học tập, diện tích vườn cổ tích là 735,97m [3.1-08]; [3.1-09]; [H18-3.1-13].

Năm học 2022-2023 nhà trường đã được bổ sung một số đồ dùng, đồ chơi mới thang leo, đu quay, bập bênh; khu vườn cổ tích với những nhân vật gần gũi: chuột mickey, Bạch tuyết và bảy chú lùn, cáo, thỏ... luôn được đảm bảo an toàn và phù hợp trẻ luôn thích thú, hào hứng khi chơi [3.1- 09]; [H22-3.5-03].

Mức 3:

Sân vườn với diện tích 1.287,02 m² nhà trường đã bố trí khu vui chơi phát triển vận động cho trẻ với nhiều đồ dùng đồ chơi cho trẻ hoạt động như: Sân bóng mini, thang leo, đu xà, cầu trượt liên hoàn...[3.1-07]; [3.1-09]; Ngoài ra nhà trường còn bố trí khu chơi như bò chui qua cổng, ném bóng trúng đích, bật chụm tách chân, đi trong đường hẹp, chơi giao thông, nhảy vào ô đọc số tiếng anh, các thiết bị đồ dùng đồ chơi được sắp xếp khoa học đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ khi tham gia các hoạt động ngoài trời, các loại thiết bị và đồ chơi ngoài trời trong danh mục, ngoài danh mục phù hợp với thực tế được bổ sung, sửa chữa và thay thế hàng năm, tuy nhiên đồ dùng, đồ chơi cho trẻ khám phá, trải nghiệm còn hạn chế [3.1-07]; [3.1-08].

2. Điểm mạnh:

Trường có 2 cổng nằm trên hai trục đường khác nhau. Cổng chính nằm trên trục đường Văn Cao có biển tên trường được thiết kế nổi bật, màu sắc hài hoà và bố trí hợp lí thu hút được sự chú ý của người dân, giao thông thuận tiện cho phụ huynh đưa và đón trẻ; cổng phụ phía đường Nguyễn Bình có lối đi riêng dành cho cán bộ giáo viên nhân viên.

3. Điểm yếu:

Đồ dùng đồ chơi cho trẻ khám phá trải nghiệm tại khu vực sân vườn còn thiếu.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Đồng chí Dương Thị Phương Hảo - Hiệu trưởng nhà trường đã phân công đồng chí Trần Thị Hà - Phó Hiệu trưởng trong tháng 12 năm học 2022 - 2023 xây dựng kế hoạch bổ sung một số đồ chơi: dụng cụ làm vườn, đồ chơi với cát nước, câu cá, đồ chơi khám phá âm thanh với tổng kinh phí 20 triệu đồng được trích từ nguồn học phí. Thời gian dự kiến hoàn thành hết học kỳ 1 năm học 2022-2023.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Tiêu chí 3.2: Khối phòng nhóm trẻ, lớp mẫu giáo và khối phòng phục vụ học tập

Mức 1:

a) Số phòng của các nhóm trẻ, lớp mẫu giáo tương ứng với số nhóm, lớp theo độ tuổi.

b) Có phòng sinh hoạt chung, phòng ngủ (có thể dùng phòng sinh hoạt chung làm phòng ngủ đối với lớp mẫu giáo); có phòng để tổ chức hoạt động giáo dục thể chất, giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng, đảm bảo đáp ứng được nhu cầu tối thiểu hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

c) Có hệ thống đèn, hệ thống quạt (ở nơi có điện); có tủ đựng hồ sơ, thiết bị dạy học.

Mức 2:

a) Phòng sinh hoạt chung, phòng ngủ, phòng giáo dục thể chất, phòng giáo dục nghệ thuật hoặc phòng đa chức năng đảm bảo đạt chuẩn theo quy định.

b) Hệ thống tủ, kệ, giá đựng đồ chơi, đồ dùng, tài liệu đảm bảo đủ theo quy định, được sắp xếp hợp lý, an toàn, thuận tiện khi sử dụng.

Mức 3:

Có phòng riêng để tổ chức cho trẻ làm quen với ngoại ngữ, tin học và âm nhạc.

1. Mô tả hiện trạng:

Mức 1:

Từ năm 2018 đến 2020 trường có tổng số 12 phòng học với 12 lớp, năm học 2021-2022 đã mở rộng quy mô với 14 phòng học tương ứng với 14 lớp (02 lớp nhà trẻ 24- 36 tháng, 04 lớp mẫu giáo 3 tuổi, 04 lớp mẫu giáo 4 tuổi và 04 lớp mẫu giáo 5 tuổi); tất cả các phòng học đảm bảo theo quy định Điều lệ trường mầm non [H20-3.3-04]; [H5-1.5-04]; [H5-1.5-05].

Các lớp học khu nhà A có phòng sinh hoạt chung, có phòng ngủ thuận tiện cho giáo viên tổ chức các hoạt động học tập, ăn, ngủ; lớp học khu nhà C có 1 phòng chung; phòng để tổ chức giáo dục thể chất tại khu nhà C, giáo dục nghệ thuật, phòng tin học, ngoại ngữ tại khu nhà B đảm bảo đáp ứng nhu cầu hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ [H19-3.2-01]; [H20-3.3-01]; [H18-3.1-11].

Các phòng học được trang bị đầy đủ hệ thống đèn, quạt, điều hòa, chăn đệm đảm bảo ánh sáng, thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông cho trẻ hoạt động và sinh hoạt; có tủ đựng hồ sơ phục vụ công tác quản lý, công tác chuyên môn và

được trang bị đầy đủ đồ dùng, thiết bị theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo [H19-3.02-02]; [H19-3.2-04].

Mức 2:

Nhà trường có 14 phòng sinh hoạt chung, phòng ngủ với tổng diện tích 1.497,75m² đảm bảo diện tích trung bình 3,3 m²/1 trẻ, các phòng đều đảm bảo có đủ ánh sáng tự nhiên thoáng mát về mùa hè, ấm áp về mùa đông; 7/14 nền nhà ốp sàn gỗ ấm áp, không trơn trượt, các phòng đều có 5 ->7 cửa sổ rộng, có thảm trải nền về mùa đông; trong phòng có đầy đủ trang thiết bị phục vụ trẻ sinh hoạt phù hợp với độ tuổi như: thảm, chăn, chiếu, gối, ga, đệm, máy điều hoà, bàn ghế [H19-3.2-02]. Trường có 01 phòng giáo dục nghệ thuật với diện tích 95m² đã đảm bảo đạt chuẩn theo quy định theo Điều lệ trường, có đầy đủ đồ dùng, dụng cụ phục vụ cho hoạt động của trẻ: Đàn organ, tủ đựng đồ dùng, trang phục biểu diễn, có hệ thống đóng múa, gương soi phù hợp với độ tuổi; có 01 phòng ngoại ngữ diện tích 63m² thiết kế đủ các bảng biểu, đồ chơi, màn hình hỗ trợ hoạt động của giáo viên và trẻ; 01 phòng vi tính diện tích 63m² có máy tính, 01 tivi cho trẻ hoạt động máy tính được kết nối mạng internet để thuận tiện cho các hoạt động của cô và trẻ [3.1-07]; [3.5-06]. Nhà trường có phòng thể chất được trang bị đầy đủ đồ dùng thiết bị bò, trườn, trèo, chui, chạy nhảy phục vụ cho hoạt động vui chơi của trẻ với diện tích 54m² được bố trí đồ dùng dụng cụ phát triển thể chất hợp lý so với trẻ [3.1-10]; [H19.3.2-01].

Các lớp được trang bị hệ thống tủ, kệ, giá đựng đồ chơi, đồ dùng, tài liệu đảm bảo đủ theo quy định, được sắp xếp hợp lý, gọn gàng, ngăn nắp, an toàn, thuận tiện cho trẻ và cô khi hoạt động [H19-3.2-02]; [H19-3.2-04].

Mức 3:

Trường có các phòng riêng để tổ chức các hoạt động dạy tin học, ngoại ngữ và nghệ thuật đảm bảo đạt chuẩn theo quy định theo Điều lệ trường MN, có đầy đủ đồ dùng, dụng cụ phục vụ cho hoạt động của trẻ: Máy tính, bảng biểu, màn hình, đàn organ, tủ đựng đồ dùng, có hệ thống gióng múa, gương soi phù hợp với độ tuổi, tạo cơ hội cho trẻ tham gia tốt các hoạt động trải nghiệm, phát triển năng lực, năng khiếu [3.1-01]; [H19-3.2-01]. Tuy nhiên trong phòng giáo dục nghệ thuật thiếu một số trang phục biểu diễn của trẻ [3.1-10].

2. Điểm mạnh:

Nhà trường có các phòng học và phòng phục vụ học tập, diện tích vượt so với quy định Điều lệ trường mầm non thuận lợi cho các hoạt động học tập, vui chơi, thực hành, trải nghiệm và các hoạt động lễ hội của trẻ.

3. Điểm yếu:

Phòng phòng giáo dục nghệ thuật một số trang phục biểu diễn của trẻ đã cũ, chưa phong phú về chủng loại.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Tháng 10 năm học 2022 đồng chí Dương Thị Phương Hảo - Hiệu trưởng nhà trường giao cho đồng chí Trần Thị Hà - Phó Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất, để bổ sung thêm trang phục biểu diễn cho các cháu: 10 bộ váy aerobic màu xanh, nón múa 5 chiếc, trang phục biểu diễn võ 10 bộ, và một số đồ dùng biểu diễn (nón, phát bông, quạt, nơ, hoa cài đầu,..). Dự kiến số tiền khoảng 20 triệu đồng được trích từ nguồn học phí và xã hội hoá. Dự kiến thời gian hoàn thành vào tháng 11 năm 2022.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Tiêu chí 3.3: Khôi phòng hành chính - quản trị.

Mức 1:

- a) Có các loại phòng theo quy định;
- b) Có trang thiết bị tối thiểu tại các phòng;
- c) Khu để xe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên được bố trí hợp lý, đảm bảo an toàn, trật tự.

Mức 2:

- a) Đảm bảo diện tích theo quy định.
- b) Khu để xe cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên có mái che đảm bảo an toàn tiện lợi

Mức 3:

Có đủ các phòng, đảm bảo theo Tiêu chuẩn quốc gia về yêu cầu thiết kế trường mầm non.

1. Mô tả hiện trạng:

Mức 1:

Nhà trường có đủ các loại phòng theo quy định tại Nghị định 46/2017/NĐ-CP ngày 21/4/2017 Quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục: Phòng Hiệu trưởng, phòng hội trường, phòng Phó Hiệu trưởng, phòng hành chính, phòng họp, phòng y tế, phòng nhân viên, phòng bảo vệ và nhà vệ sinh cho nhân viên, giáo viên [H20-3.3-01].

Phòng Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng có đầy đủ máy móc, trang thiết bị văn phòng theo quy định hiện hành như: có hệ thống camera, ti vi, máy tính, máy in, điều hòa, quạt, bàn ghế, bảng biểu, điện thoại bàn; phòng hành chính có các loại bàn ghế, kết sắt, điện thoại; phòng y tế có tủ thuốc, giường nằm, bàn ghế, các loại biểu bảng, tranh tuyên truyền; phòng bảo vệ có bàn ghế, tủ, sổ sách, lịch phân công nhiệm vụ, sổ trực; phòng nhân viên có tủ, bàn ghế; nhà vệ sinh có các thiết bị vệ sinh cần thiết, phòng họp có bàn, ghế, quạt, điều hòa, tivi, máy chiếu, tủ [3.1-07]; [3.3-05]; [H20-3.3-06]; [3.6 - 02]. Tuy nhiên máy chiếu cũ, màu sắc của đèn chiếu kém nên trong những buổi họp, sinh hoạt chuyên môn cần đến trình chiếu bị hạn chế.

Trường có khu nhà để xe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên đằng sau khu nhà lớp học A thuận tiện cho việc lấy, cất xe, đảm bảo an toàn, trật tự [3.3-03].

Mức 2:

Khu hiệu bộ của trường, phòng y tế, bảo vệ, phòng cho nhân viên đảm bảo diện tích theo quy định tại Điều lệ trường mầm non, trường có 01 phòng hội trường diện tích 180m² với đủ trang thiết bị phục vụ cho các hoạt động của trường, 01 phòng Hiệu trưởng diện tích 33m², 01 phòng Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn diện tích 20,5m², 01 phòng Phó Hiệu trưởng phụ trách nuôi dưỡng diện tích 20,5m², 01 phòng họp diện tích là 20,5m², 01 phòng y tế diện tích là 14,8m², nhà trường có phòng bảo vệ diện tích là 14,5m², phòng dành cho nhân viên có tủ để đồ dùng cá nhân với diện tích 10,7m²; nhà vệ sinh dành cho nhân viên diện tích trung bình là 15m² [H20-3.3-04].

Khu nhà để xe cho cán bộ, giáo viên, nhân viên được thiết kế hợp lý với hai làn để xe, có mái che chắc chắn, có camera đảm bảo an toàn, trật tự [3.3-03].

Mức 3:

Nhà trường có đủ các phòng thiết kế hợp lý, phù hợp với nhu cầu sử dụng và đảm bảo an toàn, thuận tiện cho cô và trẻ, đáp ứng yêu cầu thiết kế trường mầm non [H19-3.2-01]; [H20 -3.3-04].

2. Điểm mạnh:

Các phòng hành chính theo tiêu chuẩn Quốc gia, có các đồ dùng hiện đại, đồng bộ, phù hợp, bố trí hợp lý, thuận tiện cho các hoạt động.

3. Điểm yếu:

Một số thiết bị như: máy chiếu sử dụng thời gian dài nên màu sắc của đèn kém; máy tính cấu hình thấp không đáp ứng như cầu sử dụng những phần mềm quản lý, hạn chế trong quá trình chuyển đổi số trong giáo dục hiện nay.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Trong năm học 2022 - 2023, Nhà trường có tờ trình số 33 ngày 25/10/2022 lên Ủy ban nhân dân Quận về việc xin cấp màn hình led, máy tính, máy in từ nguồn ngân sách. Tháng 11 năm 2022, Quận đã phê duyệt và cấp mới cho trường 04 máy tính, và 1 màn hình led kích thước 2020 x 4032mm với tổng kinh phí hơn 492 triệu đồng đã được đưa vào sử dụng. Dự kiến vào cuối năm học 2022 - 2023, trường sẽ được cấp thêm 01 máy in với kinh phí 13.500.000 đồng từ nguồn ngân sách.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3.

Tiêu chí 3.4: Khối phòng tổ chức ăn.

Mức 1:

- a) Bếp ăn được xây dựng kiên cố hoặc bán kiên cố;*
- b) Kho thực phẩm được phân chia thành khu vực để các loại thực phẩm riêng biệt, đảm bảo các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm;*
- c) Có tủ lạnh lưu mẫu thức ăn*

Mức 2:

Bếp ăn đảm bảo theo quy định tại Điều lệ trường mầm non.

Mức 3:

Bếp ăn đảm bảo theo Tiêu chuẩn quốc gia về yêu cầu thiết kế trường mầm non.

1. Mô tả hiện trạng:

Mức 1:

Năm học 2020-2021, nhà trường được xây dựng 01 bếp ăn kiên cố với kết cấu đảm bảo tiêu chuẩn kỹ thuật: móng cọc tre, đồ giằng bê tông cốt thép, chông cốt xây tường, mái nhà đổ bê tông; tường dày 20 cm, sàn nhà được lát gạch men trắng; các cửa sổ, cửa chính bằng nhựa lõi thép, các bức tường ngăn trong bếp xây dựng chắc chắn, kiên cố, đảm bảo cho công tác nuôi dưỡng cho trẻ [3.1-04]. Khuôn viên bếp 1 chiều, nhà chứa ga, phòng vệ sinh, phòng nhân viên, có hệ thống cửa sổ đảm bảo thông thoáng tận dụng gió tự nhiên [3.1-04]; [3.4-03].

Kho thực phẩm được phân chia riêng biệt, có tủ để thực phẩm có nhiều ngăn phân theo chủng loại, có nhãn dán phân biệt. Tủ để thực phẩm khô như gạo, đường, sữa, bột canh; một khu để dầu ăn, mắm, muối đảm bảo các quy định về an toàn thực phẩm. Đồ dùng trong kho được vệ sinh thường xuyên, sắp xếp ngăn nắp, gọn gàng, an toàn, thuận tiện cho việc sử dụng; có lối nhập xuất hàng thuận tiện, có sổ sách quản lý ghi chép rõ ràng, có cửa khóa đảm bảo an toàn [3.1-04]; [H21-3.4-05]; [H21-3.4-05].

Để phục vụ cho việc lưu trữ và bảo quản thức ăn, nhà trường trang bị 01 tủ lạnh dung tích 600L dùng bảo quản sữa chua cho trẻ [H21-3.4-02]. Các mẫu thức ăn được lưu mẫu 24h, mẫu thức ăn có tem dán niêm phong đảm bảo để thực hiện công tác vệ sinh an toàn thực phẩm trường học, có tủ cấp đông với dung tích 360 lít để đảm bảo cho việc chế biến bữa chiều và làm sữa chua cho trẻ [H21-3.4-07].

Mức 2:

Bếp ăn với diện tích 139,4m², được xây dựng kiên cố, đảm bảo diện tích theo quy định tại Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT ngày 26/5/2020, diện tích bình quân 0.3m²/1 trẻ vượt so với quy định [3.1-04].

Bếp ăn được thiết kế theo quy trình bếp ăn 1 chiều, hệ thống nước sạch, ga, các khu sơ chế, chế biến thức ăn sống, chế biến thức ăn chín, khu nấu thức ăn và khu chia ăn luôn đảm bảo vệ sinh sạch sẽ gọn gàng, có cửa mở trực tiếp với hành lang chung thuận tiện chuyển thức ăn đến các lớp [3.4-03]. Bếp ăn có đầy đủ đồ dùng phục vụ trẻ ăn bán trú tại trường, dụng cụ chế biến thức ăn sống và thức ăn chín riêng, 100% đồ dùng nhà bếp đều bằng inox đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, nhà trường đã trang bị 01 tủ lạnh lưu mẫu thức ăn hàng ngày, 01 tủ sấy bát, 01 tủ sấy nồi, 01 tủ hấp cơm, 1 tủ đun nước điện 210l, 05 bếp ga công nghiệp, 01 máy cắt rau củ, máy xay đa năng, các giá kệ... 100% đồ dùng bằng chất liệu inox; sạch sẽ; được hấp sấy hàng ngày, máy hút mùi, hệ thống cửa sổ đảm bảo thông thoáng, tận dụng thông gió tự nhiên, đồng thời có thêm cả hệ thống thông gió nhân tạo như: quạt trần trong khu vực nấu ăn đảm bảo bếp không có mùi thức ăn khi nấu chín, đặc biệt nhà trường đã trang bị xe đẩy thức ăn, hệ thống thang tời cơm phục vụ công tác chuyển cơm cho các lớp rất tiện lợi [H21-3.4-02].

Bếp ăn có máy lọc nước, tuy nhiên chưa có đường dẫn nước từ máy lọc trực tiếp đến khu nấu [H21-3.4-02]. Bếp có bình cứu hỏa, bảng tiêu lệnh, nội quy phòng cháy chữa cháy đảm bảo công tác phòng chống cháy nổ [H13-1.10-02]. Hệ thống bảng biểu bếp gồm: định lượng chia ăn, nội quy bếp, bảng thực đơn, bảng kê thực phẩm, bảng phân công công việc, lịch vệ sinh nhà bếp, 10 nguyên tắc vàng [H21-3.4-02]. Tháng 11 năm 2021 nhà trường đã được UBND quận cấp giấy cam kết đảm bảo an toàn thực phẩm đối với cơ sở chế biến ngày 01/11/2021 [H21-3.4-01]; [H21-3.4-06]. Hàng tháng Ban giám hiệu kiểm tra các hoạt động của tổ nuôi: chế biến, quy trình nấu ăn, vệ sinh dụng cụ bếp, chia ăn, sự phối hợp của các thành viên trong tổ [H35-5.4-07]. Nhân viên nuôi dưỡng được kiểm tra khám sức khỏe định kì, xác định bệnh truyền nhiễm và được tham gia bồi dưỡng cấp chứng nhận kiến thức an toàn thực phẩm [H17-2.3-02].

Mức 3:

Bếp ăn được thiết kế thông thoáng, có hai cửa ra vào, 03 cửa sổ, 04 quạt thông gió, tường được ốp gạch men trắng cao, sàn nhà được ốp lát gạch bằng phẳng thuận tiện cho việc vệ sinh và khử trùng, không trơn trượt, 100 % bàn ghế, dụng cụ, phương tiện, dụng cụ chứa thức ăn, sử dụng ăn uống được làm bằng inox dễ cọ rửa, có đầy đủ các phương tiện trang thiết bị phục vụ cho việc vệ sinh, có tủ lạnh, tủ sấy bát, tủ hấp cơm... khu sơ chế được ngăn cách với các khu khác, khu giao nhận thực phẩm có cân, các loại rổ, khay; khu sơ chế, khu chế biến thức ăn có các loại dao, thớt, dụng cụ sơ chế; khu nấu có hệ thống 05 bếp ga công nghiệp hiện đại, tủ hấp cơm, các loại nồi, chảo to nhỏ, máy xay, máy ép hoa quả; kho thực phẩm nằm ngay trong nhà bếp, trong kho có thùng đựng gạo, có giá để xếp tất cả thực phẩm gọn gàng theo từng loại riêng biệt đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, các mẫu thức ăn được lưu cẩn thận trong tủ lạnh [3.1-04]; [H21-3.4-03]; [H21-3.4-02]. Nhà trường có đủ nước sạch để phục vụ sinh hoạt, có hệ thống vòi nước sạch và khu rửa tay riêng cho nhân viên sau khi chế biến [H21-3.4-08]. Có phương tiện thu gom và vận chuyển rác, thực phẩm, thức ăn thừa, các dụng cụ chứa đựng rác được làm bằng nguyên liệu chắc chắn, có nắp đậy và thuận tiện cho việc làm vệ sinh [H21-3.4-09]. Có lắp camera để giám sát hoạt động bếp ăn [H21-3.4-02]. Tuy nhiên chưa có hệ thống lưới chắn côn trùng.

2. Điểm mạnh:

Bếp ăn của trường có diện tích rộng rãi, thoáng mát, được xây dựng kiên cố, được trang bị đầy đủ đồ dùng hiện đại, thuận tiện cho nhân viên nấu ăn thực hiện quy trình nuôi dưỡng. Đặc biệt là có hệ thống thang máy phục vụ công tác chuyển cơm lên các tầng và mỗi tầng có 1 xe đẩy để chuyển cơm tới các lớp rất tiện lợi, an toàn.

3. Điểm yếu:

Bếp ăn có máy lọc nước, tuy nhiên chưa có đường dẫn nước từ máy lọc trực tiếp đến khu nấu. Cô nuôi chưa có ủng chống trơn trượt để sử dụng trong quá trình chế biến, nấu thức ăn.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Trong năm học 2022 - 2023 đồng chí Hiệu trưởng đã giao cho đồng chí Hiệu phó cơ sở vật chất làm trình với Ủy ban nhân dân quận Ngô Quyền xin được cấp máy lọc nước mới, 02 cửa lưới chắn côn trùng từ nguồn ngân sách. Tháng 11 năm 2022 Nhà trường đã đưa vào sử dụng hệ thống máy lọc nước với dung tích 250l, cửa lưới chắn côn trùng với kích thước 10,4m. Nhà trường có kế hoạch đầu tư cơ sở vật chất và trang thiết bị hiện đại cho nhà bếp: máy rửa bát, nồi inox với nguồn kinh phí từ ngân sách.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Tiêu chí 3.5: Thiết bị, đồ dùng, đồ chơi

Mức 1:

a) Có các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi đáp ứng yêu cầu tối thiểu phục vụ nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ;

b) Các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tự làm hoặc ngoài danh mục quy định phải đảm bảo tính giáo dục, an toàn, phù hợp với trẻ;

c) Hàng năm các thiết bị được kiểm kê, sửa chữa.

Mức 2:

a) Hệ thống máy tính được kết nối Internet phục vụ công tác quản lý hoạt động dạy học;

b) Có đủ thiết bị dạy học theo quy định;

c) Hàng năm, được bổ sung các thiết bị dạy học, thiết bị dạy học tự làm.

Mức 3:

Các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tự làm hoặc ngoài danh mục quy định được khai thác và sử dụng hiệu quả, đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục, nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ.

1. Mô tả hiện trạng:

Mức 1:

Nhà trường đã trang bị đầy đủ các trang thiết bị như bàn ghế, tủ, giá đồ chơi, máy tính, ti vi, loa đài, thiết bị vệ sinh, thiết bị nuôi dưỡng, thiết bị phòng cháy, chữa cháy, camera...; đồ chơi trong các góc chơi, đồ chơi ngoài trời, đồ dùng học tập; đồ dùng cá nhân như: ca cốc, bát thìa, khăn mặt, tủ đựng đồ cá nhân trẻ, đệm, gối, chăn, bàn chải đánh răng...; đồ dùng ở các phòng chức năng như: đồ chơi phát triển thể chất, máy vi tính, đàn oocgan, gương, đóng múa, bàn ghế, ti vi, bảng biểu, loa đài; đồ chơi ngoài trời có các loại đu quay, cầu trượt, nhà nhún, thang leo, vách núi, cầu khí...đáp ứng yêu cầu tối thiểu phục vụ nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ theo quy định. Thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho Giáo dục mầm non cho 100% các nhóm lớp: Nhà trẻ 90 danh mục đồ dùng, 3 tuổi 101 danh mục, 4 tuổi 126 danh mục, 5 tuổi 124 danh mục; có biên bản kèm theo về việc theo dõi sử dụng, bảo quản tài sản, các lớp đã sử dụng các đồ dùng, đồ chơi có hiệu quả trong chăm sóc giáo dục trẻ và phù hợp với những nội dung trong chương trình giáo dục mầm non mới [H19-3.2-04]; [H22-03.5-03]; [H22-03.5-01]; [H22-03.5-04].

Hàng năm nhà trường phát động các phong trào thi đua làm đồ dùng đồ chơi sáng tạo theo các chuyên đề: Vệ sinh chăm sóc đảm bảo an toàn cho trẻ, chuyên đề

đình dưỡng, chuyên đề xây dựng tổ chức môi trường hoạt động giáo dục lấy trẻ làm trung tâm cho trẻ [H8-1.8-03]. Các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi tự tạo hoặc ngoài danh mục quy định được nhà trường sử dụng luôn đảm bảo tính giáo dục an toàn, phù hợp với trẻ, có biên bản kiểm tra đánh giá của Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng chuyên môn khi giáo viên sử dụng thiết bị, đồ dùng, đồ chơi ngoài quy định về tính giáo dục an toàn đối với trẻ: không sắc nhọn, không mang tính bạo lực, không độc hại [H8-1.8-07].

Hàng năm trường Mẫu giáo Sao Sáng 5 có kế hoạch bảo quản, thay thế nâng cấp thiết bị, đồ dùng đồ chơi. Nhà trường ra Quyết định thành lập Ban quản lý cơ sở vật chất - môi trường, Quyết định thành lập tổ kiểm kê và thanh lý tài sản hàng năm; Ban phụ trách cơ sở vật chất thực hiện bảo quản, kiểm kê, sửa chữa, thay thế, bổ sung, nâng cấp các trang thiết bị, đồ dùng, đồ chơi các lớp để đảm bảo cho công tác chăm sóc, giáo dục trẻ đạt chất lượng [H22-3.5-02]; [H22-3.5-03]; [H22-3.5-04]; [H22-3.5-05]. Nhà trường có sổ sách kế toán về việc chi cho bảo quản, thay thế, sửa chữa, bổ sung, nâng cấp thiết bị đồ dùng, đồ chơi [H22-03.5-01]; [H19-3.2-03].

Mức 2:

Hệ thống máy tính của trường được kết nối Internet phục vụ công tác quản lý hoạt động dạy học, các hoạt động chăm sóc, giáo dục của giáo viên và học sinh như: lập kế hoạch giáo dục, thiết kế bài giảng điện tử, cập nhật, trao đổi và tìm hiểu thông tin của giáo viên do nhà mạng Viettel cung cấp [3.5-06]. Hệ thống máy tính các lớp thường xuyên được bảo dưỡng, bảo trì, sửa chữa đảm bảo hoạt động ổn định, liên tục cho trẻ khám phá các trò chơi kismast, bút chì thông minh, bé vui học toán...giáo viên thực hiện chuyển đổi số thông qua khai thác các ứng dụng, phần mềm trong dạy học trực tuyến, xây dựng hệ thống liệu điện tử phục vụ dạy trẻ khi ở nhà trong đợt dịch Covid...[3.5-06]; [3.5-07]. Nhà trường thiết lập trang web riêng: fanpage Trường Mẫu giáo Sao Sáng 4, <https://mgsaosang4.haiphong.edu.vn> đăng tải những bài viết cho phụ huynh theo dõi các hoạt động của nhà trường và cùng tìm hiểu về cách chăm sóc giáo dục trẻ [1.1-10]. Nhà trường có lắp hệ thống camera với số lượng 2 mắt/1 lớp, mỗi hành lang có 2 mắt camera nhằm phục vụ công tác truy suất, quản lý, giám sát các hoạt động trong nhà trường [3.1-07].

Nhà trường trang bị đầy đủ các thiết bị dạy học theo quy định như đồ chơi, đồ dùng cá nhân, đồ dùng phục vụ nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ theo quy định tại văn bản hợp nhất số 01/VBHN- BGDĐT ngày 23/3/2015 ban hành Danh mục Đồ dùng - Đồ chơi - Thiết bị dạy học tối thiểu dùng cho Giáo dục mầm non [H19-3.2-02]; [3.1-10]. Các đồ dùng thiết bị thường xuyên được sửa chữa, thay thế, nâng cấp đồng bộ nhằm đáp ứng yêu cầu tối thiểu phục vụ dạy học theo chương trình hiện hành [H22-3.5-02]. Có phòng thư viện riêng dành cho cán bộ giáo viên, nhân viên với hệ thống tủ đứng đựng sách, các loại sách tham khảo phục

vụ quá trình chăm sóc giáo dục trẻ. Tuy nhiên, hệ thống tủ đựng tài liệu còn ít, chưa đủ không gian sắp xếp các tài liệu trong thư viện..

Dựa trên thực tế, hàng năm nhà trường xây dựng kế hoạch mua nguyên vật liệu, văn phòng phẩm cho 14 lớp phục vụ cho giáo viên làm đồ dùng đồ chơi tham gia hội thi, chuyên đề làm đồ dùng đồ chơi sáng tạo như: bộ đồ chơi phát triển thể chất (Nhà bóng đa năng, Bàn chân kỳ diệu, Bộ đồ chơi liên hoàn từ ống nước), đồ chơi phát triển ngôn ngữ (sa bàn rỗi đa năng của 4A4, con rỗi ngón tay, rỗi bàn tay), đồ chơi khám phá trải nghiệm: dòng chảy kỳ diệu, in cát, đồng hồ cát, bộ đồ chơi lắp ráp kỹ thuật, bảng thực hành kỹ năng cuộc sống tại các lớp: 3A1, 4A1, 4A4, 5A1 [H11-1.8-12]; [H19-3.2-03].

Mức 3:

Cán bộ, giáo viên, nhân viên nhà trường đã khai thác và sử dụng có hiệu quả các đồ dùng đồ chơi tự làm vào công tác chăm sóc giáo dục trẻ đạt hiệu quả cao và góp phần tạo nên thành công trong việc đổi mới phương pháp giáo dục lấy trẻ làm trung tâm giúp phát huy được tính chủ động, sáng tạo của trẻ khi tham gia hoạt động như sau: khám phá trải nghiệm, phát triển thể chất, thực hiện các dự án Steam theo phương pháp giáo dục tiên tiến. Nhà trường có 01 sản phẩm đồ chơi sáng tạo là "Chiếc hộp kỳ diệu" đạt giải khuyến khích cấp thành phố hội thi "Thiết kế đồ dùng đồ chơi sáng tạo cho trẻ mầm non" [H11-1.8-12]. Ngoài đồ dùng đồ chơi tự làm từ các nguyên vật liệu khác nhau, giáo viên còn thiết kế các bài giảng E-learning tham gia các hội thi cấp Quận, Thành phố đạt giải cao: bài thi về biển đảo Cát Bà quê em đạt giải Nhất cấp Quận, giải ba Thành Phố; Bé vui cùng chữ cái đạt giải Nhì Thành phố, giải Nhất Quận, và một số sản phẩm khác đạt giải trong các năm học do Quận tổ chức. Những bài giảng này được sử dụng trong các hoạt động học, hoạt động chơi giúp trẻ có nhiều cơ hội khám phá, tìm hiểu về thế giới xung quanh [2.2-10].

2. Điểm mạnh:

Các thiết bị đồ dùng đồ chơi được khai thác hiệu quả, đáp ứng yêu cầu đổi mới nội dung, phương pháp giáo dục được Sở, Phòng đánh giá cao. Đồ dùng đồ chơi đẹp, hiện đại, đồng bộ, đa năng, phong phú về chủng loại, chất liệu bền đẹp, kích thước hợp lý, màu sắc, hấp dẫn, tạo nhiều cơ hội cho trẻ được học tập, vui chơi, thực hành, trải nghiệm, khám phá trong và ngoài lớp học. Đặc biệt có nhiều giáo án điện tử Elearning tham gia và đạt giải cao cấp quận và cấp thành phố.

Tăng cường và tích cực đổi mới phương pháp giáo dục thông qua việc đưa phương pháp Steam trong tổ chức hoạt động cho trẻ nhằm trang bị cho trẻ kiến thức, kỹ năng để có thể làm việc và phát triển trong sự phát triển hiện đại của công nghệ ngày nay.

Tích cực tham gia các hội thi làm đồ dùng đồ chơi các cấp.

3. Điểm yếu:

Một số đồ dùng đồ chơi để thực hiện phương pháp Steam còn hạn chế.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Năm học 2022 - 2023 và những năm tiếp theo đồng chí Dương Thị Phương Hảo - Hiệu trưởng nhà trường giao nhiệm vụ cho đồng chí Bùi Thị Hồng Việt - Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn và các đồng chí tổ trưởng chuyên môn tổ nhóm xây dựng kế hoạch bổ sung một số đồ dùng, đồ chơi hiện đại: robot, xưởng chế tạo, lego,... phục vụ cho ứng dụng phương pháp Steam ở các lớp học. Kinh phí trích từ các nguồn: ngân sách, xã hội hoá dự kiến hoàn thành vào tháng 1 hàng năm.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Tiêu chí 3.6: Khu vệ sinh hệ thống cấp thoát nước

Mức 1:

a) Phòng vệ sinh cho trẻ, khu vệ sinh cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên đảm bảo không ô nhiễm môi trường; phòng vệ sinh đảm bảo sử dụng thuận lợi cho trẻ khuyết tật;

b) Có hệ thống thoát nước đảm bảo vệ sinh môi trường; hệ thống nước sạch đảm bảo nước uống và nước sinh hoạt cho giáo viên, nhân viên và trẻ;

c) Thu gom rác và xử lý chất thải đảm bảo vệ sinh môi trường.

Mức 2:

a) Phòng vệ sinh cho trẻ, khu vệ sinh cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thuận tiện, được xây dựng phù hợp với cảnh quan và theo quy định;

b) Hệ thống cung cấp nước sạch, hệ thống thoát nước, thu gom và xử lý chất thải đáp ứng quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Y tế.

Mức 3: (Không có)

1. Mô tả hiện trạng:

Mức 1:

Phòng vệ sinh cho trẻ được xây dựng khép kín với diện tích mỗi phòng khoảng 18,7m² đạt diện tích bình quân 0,62 m²/1 trẻ, nhà vệ sinh chia thành 2 khu (1 nam, 1 nữ) riêng biệt; nền nhà được ốp gạch men chống trượt có chỗ thoát nước thải và vệ sinh cá nhân cho trẻ; tường nhà vệ sinh được ốp gạch men trắng thuận tiện cho việc vệ sinh [3.1-02]. Nhà A có 5 bệt, 2 tiểu nam, có 4 bồn rửa tay; nhà C có 7 bệt nữ, 2 tiểu nam, 3 bồn rửa tay [3.1-02]. Hệ thống bồn cầu vệ sinh đảm bảo

kích thước và số lượng so với quy định, phù hợp với độ tuổi, các thiết bị vệ sinh có chất lượng tốt, thiết kế phù hợp với nhu cầu sử dụng của trẻ và phù hợp với trẻ khuyết tật [3.1-02]; [3.1-04]. Nhà vệ sinh cho cán bộ, giáo viên, nhân viên với diện tích 30m², được chia làm 2 bên riêng biệt dành cho nam và nữ được bố trí ở 3 tầng khu nhà B đảm bảo yêu cầu; có các bệ vệ sinh, bồn rửa tay, gương soi, vòi sen,..., các phòng vệ sinh có phân công người trực nên luôn sạch sẽ, khô ráo, không ẩm mốc, không gây ô nhiễm môi trường [H20-3.3-01].

Nhà trường có hệ thống thoát nước đảm bảo vệ sinh môi trường, được xây dựng kiên cố, có nắp đậy hố ga đảm bảo nước không ú đọng, hệ thống thoát nước trong các nhà vệ sinh, sân trường đều được đưa vào các bể chung của trường và đưa ra hệ thống chung của thành phố; hệ thống nước sinh hoạt và nước uống cho trẻ, cán bộ, giáo viên, có hệ thống nước nóng phục vụ vệ sinh mùa đông, nhân viên đảm bảo vệ sinh được cung cấp bởi nhà máy nước sạch Hải Phòng. Nước uống của trẻ được đun sôi để nguội chứa trong bình inox giữ nhiệt và sử dụng trong ngày, không sử dụng nước đã đun qua đêm [H20-3.3-04]; [H21-3.4-01]; [H21-3.4-08]. Mạng lưới phân phối của đường ống cấp nước nóng, lạnh đến các lớp được đặt ngầm; khu nhà A có hệ thống sử dụng năng lượng mặt trời, khu nhà C có bình bảo ôn đảm bảo nước ấm cho trẻ sử dụng mùa đông, hè [3.1-02]; [3.1-07].

Trường đã ký hợp đồng với Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Môi trường Đô thị Hải Phòng để thu gom và xử lý rác, trường có các thùng đựng rác có nắp đậy đặt ở cổng phụ để thu gom rác, rác thải được thu gom và được xử lý trong ngày; hệ thống thu gom rác từ các lớp chuyển ra xe chung và đưa ra khu tập kết rác theo đúng quy định [H21-3.4-09]. Các lớp được trang bị các thùng đựng rác có nắp đậy; khu vực sân trường bố trí nhiều thùng chứa rác hình chim cánh cụt để phụ huynh và trẻ thuận tiện sử dụng [H19-3.2-02]. Hàng ngày, có nhân viên vệ sinh đến thu gom và xử lý rác theo đúng quy trình.

Mức 2:

Phòng vệ sinh cho trẻ, khu vệ sinh cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên thuận tiện, được bố trí hợp lý phù hợp với vị trí lớp học, nhà vệ sinh cho trẻ có diện tích 0,62m²/trẻ, có vách ngăn cao 1,2m bố trí giữa phòng để phân chia khu vệ sinh bé trai, bé gái; các phòng được xây dựng liền kề với phòng sinh hoạt chung thuận tiện cho trẻ sử dụng và giáo viên dễ quan sát, có đầy đủ các thiết bị vệ sinh cho trẻ: bệ vệ sinh, tiểu nam, vòi rửa tay, vòi tắm, bình nóng lạnh (với 2 lớp khu nhà C) [3.1-02]; [3.1-04]. Trường có 3 khu vệ sinh cho cán bộ giáo viên, nhân viên được xây ở cuối các dãy nhà B với tổng diện tích 90m² được chia làm hai khu riêng cho nam và nữ phù hợp theo quy định có đầy đủ các trang thiết bị phục vụ vệ sinh cho cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên [H20-3.3-01]; [H20-3.3-02].

Để đảm bảo nguồn nước sạch phục vụ cho các hoạt động, nhà trường đã ký hợp đồng với công ty cung cấp nước sạch Hải Phòng, có hệ thống cung cấp nước, hệ thống thoát nước tại các khu nhà đều đảm bảo yêu cầu, quy định; Có đường ống dẫn nước thuận tiện cho việc chăm sóc cây tại vườn rau, cây xanh trong khuôn viên nhà trường [H21-3.4-08]. Hàng năm trường thực hiện khơi thông cống rãnh, tu sửa hệ thống cống rãnh, các đường ống thoát nước bao quanh các dãy nhà, khu bếp ăn không để nước ứ đọng xung quanh trường lớp, khu bếp ăn có hệ thống thoát nước riêng, có thùng đựng rác có nắp đậy, rác thải được thu gom và xử lý trong ngày đảm bảo vệ sinh không gây ô nhiễm môi trường [H21-3.4-09]; [H21-3.4-06].

2. Điểm mạnh:

Nhà trường có nhà vệ sinh riêng biệt nam - nữ đủ cho số lượng trẻ, cán bộ giáo viên nhân viên; thiết kế rộng, đẹp, có đầy đủ các loại thiết bị vệ sinh phù hợp, chất lượng tốt và luôn được đảm bảo sự dụng tốt.

3. Điểm yếu:

Hệ thống cung cấp nước cho trường đôi lúc không ổn định, nên vào những giờ cao điểm (buổi trưa, cuối giờ chiều) nước thường chảy yếu.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Đồng chí Dương Thị Phương Hảo - Hiệu trưởng nhà trường đề xuất với công ty cấp nước Hải Phòng và trạm với nước phường Đồng Quốc Bình điều chỉnh bổ sung thêm một đường cấp nước riêng cho trường để tăng áp suất nước tránh tình trạng nước yếu. Thời gian hoàn thành tháng 11 năm 2022, nguồn kinh phí được trích từ học phí với dự kiến kinh phí là 20 triệu đồng.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 2

Kết luận về tiêu chuẩn 3

Trường có diện tích sử dụng đảm bảo yêu cầu theo qui định, sân rộng rãi, thoáng mát, sạch sẽ trồng nhiều cây xanh có bóng mát, sân trường được trang bị đồ chơi đẹp, hấp dẫn an toàn khi trẻ tham gia các hoạt động ngoài trời. Nhà trường có các phòng sinh hoạt chung, phòng ngủ, hiên chơi đều đảm bảo diện tích thoáng mát cho trẻ sinh hoạt hàng ngày, được trang trí đẹp, tạo môi trường thân thiện gây hứng thú cho trẻ mỗi khi đến lớp. Nhà trường có đủ các phòng chức năng cho trẻ hoạt động, bếp ăn đúng theo quy trình một chiều, đẹp, trang thiết bị hiện đại được nhiều trường trong Quận và trong thành phố đến tham quan học tập. Trường có đủ nhà vệ sinh đảm bảo thuận tiện cho học sinh và cán bộ giáo viên sử dụng. Có đủ các khối phòng hành chính đảm bảo theo yêu cầu. Các thiết bị đồ dùng đồ chơi đủ theo tiêu chuẩn kỹ thuật đồ dùng - đồ chơi theo Thông tư 02/2010/TT-BGDĐT, các thiết bị đồ dùng đồ chơi ngoài trời trong danh mục có tính bền đẹp hấp dẫn,

đảm bảo tính giáo dục, an toàn, phù hợp cho trẻ. Tuy nhiên nhà trường chưa có phòng Steam riêng để thực hiện giải pháp sáng tạo của Quận và Thành phố. Trong năm học tới nhà trường tiếp tục làm tốt công tác tham mưu và công tác XHHGD tăng cường đầu tư, bổ sung cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu CSGD trẻ.

Đánh giá tiêu chí đạt 6/6 đạt 100%.

Tiêu chuẩn 4: Quan hệ giữa nhà trường, gia đình và xã hội

Mở đầu:

Căn cứ vào Thông tư 55/2011/ TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 ban hành Điều lệ Ban đại diện cha mẹ trẻ em, Ban đại diện cha mẹ trẻ em là những người trẻ, khỏe, nhiệt tình, phối hợp có hiệu quả với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục dựa trên quy chế và kế hoạch hoạt động do ban đại diện cha mẹ trẻ em xây dựng, luôn phối hợp chặt chẽ với nhà trường trong việc nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ với các tổ chức đoàn thể để xây dựng môi trường giáo dục an toàn sạch đẹp. Trong những năm vừa qua ban đại diện cha mẹ học sinh và nhà trường đã sử dụng có hiệu quả các nguồn lực tự nguyện, theo quy định của các tổ chức, cá nhân và phụ huynh học sinh đóng góp để xây dựng cơ sở vật chất, bổ sung mua sắm thêm đồ dùng, đồ chơi, trang thiết bị để phục vụ cho việc chăm sóc giáo dục trẻ. Phối hợp với các tổ chức đoàn thể địa phương, huy động sự tham gia của cộng đồng để chăm sóc giáo dục trẻ đạt hiệu quả cao nhất thực hiện tốt các mục tiêu, nội dung chương trình kế hoạch giáo dục đã đề ra. Huy động được một nguồn lực lớn về tinh thần, vật chất góp phần xây dựng thành công Trường Mẫu giáo Sao Sáng 4 đạt chuẩn Quốc gia.

Tiêu chí 4.1: Ban đại diện cha mẹ trẻ

Mức 1:

a) Được thành lập và hoạt động theo quy định tại Điều lệ Ban đại diện cha mẹ trẻ em.

b) Có kế hoạch hoạt động theo năm học.

c) Tổ chức thực hiện kế hoạch hoạt động theo đúng tiến độ.

Mức 2:

Phối hợp có hiệu quả với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục; hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ trẻ.

Mức 3:

Phối hợp có hiệu quả với nhà trường, xã hội trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Ban đại diện cha mẹ trẻ em.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Nhà trường có Ban đại diện cha mẹ trẻ em, Ban đại diện cha mẹ trẻ em là các thành viên được bầu ra từ cuộc họp đầu năm của lớp có từ 5-7 thành viên gồm hội trưởng, hội phó và ủy viên là những người nhiệt tình, có trách nhiệm trong việc phối hợp với giáo viên chủ nhiệm trong việc chăm sóc giáo dục trẻ, Ban đại diện cha mẹ các lớp tham dự cuộc họp của nhà trường để bầu ra trưởng ban, phó ban và các ủy viên [H23-4.1-02]; [H23-4.1-06]. Ban đại diện cha mẹ trẻ em hoạt động theo Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22 tháng 11 năm 2011, thường xuyên phối hợp với nhà trường tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục theo nội dung được thống nhất tại cuộc họp đầu năm học; phối hợp với giáo viên tổ chức các hoạt động chăm sóc, giáo dục, tổ chức các ngày hội, lễ; tổ chức các cuộc họp thường kỳ theo chương trình hoạt động... Ban đại diện cha mẹ trẻ em hoạt động theo nguyên tắc đồng thuận, các nội dung thảo luận thống nhất được ghi trong biên bản các cuộc họp [H23-4.1-01]; [H23-4.1-02]; [H23-4.1-03]; [H23-4.1-06]; [H23-4.1-09]; [H1-1.1-05].

Đầu năm nhà trường triển khai kế hoạch năm học sau đó Ban đại diện cha mẹ trẻ em bám sát Thông tư 55/2011/TT-BGDĐT ngày 22/11/2011 ban hành nắm được phương hướng nhiệm vụ và tình hình thực tế của nhà trường xây dựng kế hoạch hoạt động, dự kiến kinh phí trên tinh thần tự nguyện đóng góp của cha mẹ trẻ để hoạt động hiệu quả cao nhằm giúp nhà trường hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ cấp trên giao [H23-4.1-04]; [H23-4.1-07]; [H23-4.1-06].

Sau khi xây dựng kế hoạch Ban đại diện cha mẹ trẻ em phối hợp với nhà trường bắt đầu thực hiện phân công công việc, Ban đại diện cha mẹ trẻ em kết hợp với phụ huynh toàn trường huy động trẻ ra lớp chuẩn bị cho ngày hội, ngày lễ [H23-4.1-03]; [H23-4.1-04]; [H31-5.2-06]. Tổ chức tặng quà cho học sinh một số lớp có học sinh hoàn cảnh khó khăn [5.4-10]. Căn cứ vào kế hoạch đã xây dựng, trưởng Ban đại diện trẻ em cùng các thành viên phối hợp thực hiện các nội dung theo từng giai đoạn, tham gia các hoạt động của nhà trường thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục; hướng dẫn, tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ trẻ em có hiệu quả thiết lập các biên bản kiểm tra và báo cáo kết quả hàng năm [H23-4.1-04]; [H23-4.1-08]; [H8-1.8-07].

Mức 2:

Ban đại diện cha mẹ trẻ em hàng năm phối hợp có hiệu quả với nhà trường trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học và các hoạt động giáo dục, chăm

sóc nuôi dưỡng, giúp đỡ trẻ em nghèo, trẻ em khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn thông qua các cuộc họp đầu năm, cuối năm với Hiệu trưởng nhà trường [H23-4.1-04]; [H23-4.1-06]; [5.4-10]; [H1-1.1-02]. Trong năm Ban đại diện cha mẹ trẻ em phối hợp ủng hộ một số hoạt động của cô và trẻ trong nhà trường, trang trí cổ động các ngày hội ngày lễ và các chuyên đề trọng tâm trong năm do ngành giáo dục tổ chức [H23-4.1-04]; [H23-4.1-08]; [H31-5.2-06]. Ban đại diện cha mẹ trẻ em tích cực tham gia vận động ủng hộ kinh phí mua sắm, bổ sung đồ dùng cơ sở vật chất giúp nhà trường ngày càng khang trang như: Cây cảnh, ghế đá, tivi, đồ dùng bếp ăn, đồ chơi ngoài trời giúp trẻ có môi trường tốt nhất để học tập và vui chơi [H24-4.2-01]; [H23-4.1-08]. Ban đại diện cha mẹ trẻ em còn tặng quà các cháu có hoàn cảnh khó khăn trong ngày hội, ngày lễ như: Ngày hội đến trường của bé, Tết trung thu, Tết cổ truyền, Tết thiếu nhi 1/6, Lễ ra trường cho trẻ 5 tuổi [H31-5.2-06]; [5.4-10]. Ban đại diện cha mẹ học sinh đã phối hợp với nhà trường để tham gia một số hoạt động tuyên truyền tới cộng đồng về mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chăm sóc giáo dục của trường, của lớp thông qua các buổi họp phụ huynh các lớp [H23-4.1-07]; tuyên truyền về việc giáo dục đảm bảo an toàn cho trẻ trên các bảng biểu công khai tuyên truyền của nhà trường, loa phát thanh của phường và trao đổi hàng ngày với phụ huynh [1.9-04]. Ban đại diện cha mẹ trẻ em đã phối hợp với nhà trường trong việc hướng dẫn tuyên truyền, phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về giáo dục đối với cha mẹ trẻ [H23-4.1-03]; [H23-4.1-06]; [H23-4.1-07]. Ban đại diện cha mẹ trẻ phối hợp với giáo viên chủ nhiệm tuyên truyền chủ trương giáo dục thông qua các nội dung tuyên truyền của trường, của lớp kết hợp tuyên truyền vào giờ đón, trả trẻ về kiến thức chăm sóc sức khỏe cho trẻ, phòng chống tai nạn thương tích, phòng chống đuối nước, phòng chống dịch bệnh, vận động trẻ các độ tuổi đến trường đặc biệt trẻ 5 tuổi ra lớp hoàn thành chương trình phổ cập giáo dục, tuyên truyền phổ biến Nghị định 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ quy định về chế độ chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập [H13-1.10-01]; [H14-1.10-04]; [H35-5.4-05]; [H23-4.1-08]. Tuy nhiên nội dung, hình thức tuyên truyền về chủ trương, chính sách về giáo dục của Ban đại diện cha mẹ trẻ em chưa phong phú.

Mức 3:

Ban đại diện cha mẹ trẻ em đã phối hợp có hiệu quả với nhà trường trong việc thực hiện các nhiệm vụ theo quy định của Điều lệ Ban đại diện cha mẹ trẻ em [H23-4.1-01]; [H23-4.1-03]; [H23-4.1-08]. Hàng năm Ban đại diện cha mẹ trẻ em xây dựng kế hoạch hoạt động, tham dự hội nghị xây dựng kế hoạch năm học và đóng góp ý kiến xây dựng kế hoạch nhà trường tham gia các cuộc họp nhà trường tổ chức [H23-4.1-04]; [H23-4.1-06]; [H7-1.7-10]; [H23-4.1-07]; [H1-1.1-02]. Ban đại diện cha mẹ trẻ em tích cực tham gia vận động ủng hộ kinh phí mua sắm, bổ sung đồ dùng cơ sở vật chất giúp nhà trường [H24-4.2-01]; [H23-4.1-08]. Ngoài ra

Ban đại diện cha mẹ học sinh còn tích cực tham gia các hoạt động phong trào, chuyên đề của nhà trường như: Hội thảo chuyên đề cấp thành phố về Giải pháp sáng tạo truyền thông văn hóa đọc với chủ đề “ Sách với tuổi thơ”; “ Công tác phối hợp giữa nhà trường-gia đình-xã hội trong việc chăm sóc và phát triển toàn diện trẻ những năm đầu đời tại các trường mầm non Quận Ngô Quyền”; cùng với nhà trường tổ chức các ngày Tết trung thu, lễ hội mùa xuân, festival tiếng Anh, giáng sinh, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, sân chơi "Bé là chiến sĩ tí hon" tổ chức tại doanh trại quân đội... [H23-4.1-04]; [H11-1.8-12]; [H31-5.2-06]; [5.2-07]; [5.2-09]. Ban đại diện thực hiện nghiêm túc kế hoạch đã đề ra, tham gia kiểm tra, giám sát các hoạt động của nhà trường, nhận xét đóng góp ý kiến giúp nhà trường thực hiện tốt các nhiệm vụ chăm sóc, giáo dục trẻ, đạt nhiều thành tích đáng khích lệ [H23-4.1-08]; [H1-1.1-11].

2. Điểm mạnh

Ban đại diện cha mẹ trẻ em hoạt động theo đúng Thông tư 55/TT-BGDĐT, ban đại diện cha mẹ trẻ em là những người trẻ có trình độ văn hoá, khỏe mạnh, nhiệt tình, phối kết hợp có hiệu quả với nhà trường trong việc chăm sóc giáo dục trẻ.

3. Điểm yếu

Nội dung, hình thức tuyên truyền về chủ trương, chính sách về giáo dục của Ban đại diện cha mẹ trẻ em chưa rõ nét, chưa phong phú đa dạng.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Tháng 12 năm học 2022-2023, Đồng chí Dương Thị Phương Hào - Hiệu trưởng nhà trường và Ban giám hiệu tổ chức họp để thảo luận, thống nhất các nội dung, hình thức tuyên truyền chủ trương, chính sách về giáo dục trẻ với Ban đại diện cha mẹ HS. Giao cho 2 đồng chí phó hiệu trưởng Trần Thị Hà - Bùi Thị Hồng Việt chủ động mời Ban đại diện cha mẹ trẻ em cùng tham dự các buổi tuyên truyền, tọa đàm, nói chuyện với các chuyên gia, nhà trường để trao đổi một số cách thức tuyên truyền hiệu quả thông qua các buổi họp phụ huynh, các ngày lễ hội, các phong trào thi đua, các kênh thông tin điện tử... Dự kiến đến cuối năm học 100% các lớp thiết lập zalo nhóm lớp, hoặc fanpage của lớp để cập nhật thông tin hàng ngày của trẻ, phối hợp cùng ban đại diện HCMHS tuyên truyền tới các bậc phụ huynh hiểu và thực hiện đúng chủ trương chính sách về giáo dục và nhiệt tình ủng hộ nhà trường trong công tác chăm sóc giáo dục trẻ, giúp nhà trường ngày một phát triển.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Tiêu chí 4.2: Công tác tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức, cá nhân của nhà trường.

Mức 1:

a) Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương để thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

b) Tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm cộng đồng về chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, ngành giáo dục, về mục tiêu, nội dung và kế hoạch giáo dục của nhà trường.

c) Huy động và sử dụng nguồn lực hợp pháp của các tổ chức, cá nhân đúng quy định.

Mức 2:

a) Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền để tạo điều kiện cho nhà trường từng bước thực hiện phương hướng chiến lược và phát triển.

b) Phối hợp với các tổ chức, đoàn thể, cá nhân để tổ chức các hoạt động lễ hội, sự kiện theo kế hoạch phù hợp với truyền thống của địa phương.

Mức 3:

Tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp có hiệu quả với các tổ chức, cá nhân xây dựng nhà trường trở thành trung tâm văn hóa, giáo dục địa phương.

1. Mô tả hiện trạng

Mức 1:

Nhà trường chủ động trong công tác tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền, các ban ngành đoàn thể phường Đồng Quốc Bình về kế hoạch thực hiện nhiệm vụ của nhà trường trong công tác tăng cường cơ sở vật chất trang thiết bị dạy học nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ [H22-3.5-01]; [H3-1.3-15]. Tham mưu với Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Ngô Quyền về xây dựng các chỉ tiêu, giải pháp thực hiện nhiệm vụ giáo dục trong năm học, tham mưu với UBND phường Đồng Quốc Bình làm tốt công tác phổ cập giáo dục mầm non trẻ 5 tuổi, 5 năm liền là đơn vị hoàn thành công tác phổ cập xóa mù và phổ cập giáo dục trẻ em 5 tuổi [H1-1.1-07]; [H35-5.4-09].

Nhà trường thường xuyên thực hiện việc tuyên truyền tới cha mẹ trẻ em, và các lực lượng trong xã hội nhằm nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng về chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước, ngành giáo dục về mục tiêu, nội dung, kế hoạch giáo dục của nhà trường với các nội dung: Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo, Chỉ thị của Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ chủ yếu các năm học, Thông tư liên tịch 09/2013/TTLT-BGDĐT-BTC-BNV và Nghị định số 06/2018/NĐ-CP của Chính phủ Quy định chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo và chính sách đối

với giáo viên mầm non; Công văn của Phòng Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ các năm học, Chiến lược phát triển nhà trường, kế hoạch thực hiện các năm học của nhà trường thông qua các cuộc họp, các buổi tọa đàm, hội thảo, truyền thông, website, fanpage, bảng tuyên truyền, trao đổi trực tiếp với giáo viên [H34-5.3-17]; [1.1-10]; [1.9-04]. Giáo viên các lớp thường xuyên tuyên truyền, trao đổi với phụ huynh về mục tiêu, nội dung giáo dục của nhà trường; kiến thức nuôi dạy con theo khoa học, chế độ dinh dưỡng hợp lý, chất lượng chăm sóc, mục tiêu, nội dung giáo dục trẻ các độ tuổi, tuyên truyền các biện pháp phối hợp giữa gia đình và nhà trường, tuyên truyền về nội dung giáo dục hòa nhập trong nhà trường...[5.3-19]; [5.4-06]; [1.9-04]. Tuy nhiên các nội dung tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm cộng đồng về mục tiêu, nội dung giáo dục của nhà trường còn chưa phong phú.

Nhà trường đã huy động và sử dụng các nguồn lực từ phụ huynh học sinh và các tổ chức, cá nhân đúng quy định ban hành theo Thông tư 55/2011/TT -BGDDT ngày 22 tháng 11 năm 2011 [H23-4.1-01]. Căn cứ các văn bản hướng dẫn thu chi, hướng dẫn sử dụng các khoản đóng góp tự nguyện nhà trường đã huy động nguồn kinh phí từ cha mẹ trẻ em [1.6-10]. Năm học 2018 - 2019 nhà trường đã huy động và sử dụng các khoản đóng góp, ủng hộ từ cha mẹ trẻ em mua bàn ghế, giá đồ chơi chất liệu gỗ công nghiệp; năm học 2019 - 2020 huy động phụ huynh đóng góp kinh phí mua điều hòa; khẩu hiệu, rèm hội trường, bạt che nắng; năm học 2020 - 2021 nhà trường đã huy động kinh phí mua đồ chơi ngoài trời; năm học 2021 - 2022 nhà trường đã huy động kinh phí từ cha mẹ trẻ để mua điều hòa; năm học 2022 - 2023 nhà trường đã huy động kinh phí để làm sàn gỗ cho các lớp...[4.2-02]. Hàng năm nhà trường đã huy động sự ủng hộ có hiệu quả của phụ huynh đóng góp kinh phí để tổ chức các ngày hội, ngày lễ cho các cháu [H24-4.2-01]; [H23-4.1-08].

Mức 2:

Nhà trường đã tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền địa phương để tạo điều kiện cho việc thực hiện phương hướng, chiến lược xây dựng và phát triển nhà trường [H1-1.1-01]. Nhà trường đã được UBND quận, các phòng ban quan tâm xây mới dãy nhà B khu nhà hiệu bộ và các phòng chức năng, khu nhà lớp học C 3 tầng với 5 phòng học chuẩn và bếp ăn. Hiện nay đang tiếp tục thẩm định thiết kế, trình dự toán sửa chữa cổng, tường bao, sơn sửa lại khu nhà lớp học A và vườn cỏ tích [3.1-02]; [3.1-04]; [3.3-03]. Tham mưu với phòng nội vụ và UBND quận đối với giáo viên có đủ điều kiện tham gia thi tuyển viên chức, hàng năm trình xin bổ sung giáo viên, nhân viên nuôi dưỡng đảm bảo đủ số lượng theo kế hoạch quận giao [4.2-04]; [H17-2.3-01].

Nhà trường luôn phối kết hợp với các ban ngành đoàn thể và các tổ chức xã hội, các phong trào văn hóa văn nghệ tại địa phương như văn nghệ chào mừng 40

năm thành lập phường Đồng Quốc Bình cũng như văn nghệ chào mừng các ngày lễ lớn do phường tổ chức [H1-1.1-07]. Phối hợp với Hội cha mẹ học sinh nhà trường tổ chức các ngày lễ hội như: ngày hội đến trường của bé, Tết trung thu, ngày hội những chiến sĩ tí hon, lễ hội mùa xuân, liên hoan bé khỏe ngoan, vui tết thiếu nhi 1/6 và lễ ra trường cho trẻ 5 tuổi [H31-5.2-06]. Tại các ngày lễ đó các ban ngành như: Đảng ủy, Đoàn thanh niên, phụ nữ, hội chữ thập đỏ, mặt trận tổ quốc, cha mẹ trẻ toàn trường tới dự nhiệt tình đông đủ [1.1-10].

Mức 3:

Nhà trường là đơn vị được đánh giá cao về các hoạt động là tập đứng đầu về chất lượng giáo dục của quận, công tác tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền luôn được quan tâm và phối hợp có hiệu quả với các tổ chức, cá nhân xây dựng nhà trường trong những năm qua không có giáo viên vi phạm đạo đức nhà giáo, từ năm 2017 nhà trường là đơn vị được UBND quận Ngô công nhận danh hiệu “Đơn vị đạt chuẩn văn hóa”, đạt chuẩn trong phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” 02 năm (2015 - 2016) [H24-4.2-03].

2. Điểm mạnh

Công tác tham mưu cấp ủy Đảng, chính quyền luôn được quan tâm và phối hợp có hiệu quả với các tổ chức để phát triển cơ sở vật chất và huy động tốt nguồn lực từ các tổ chức xã hội góp phần nâng cao chất lượng giáo dục, đứng đầu về chất lượng giáo dục của quận, là một cơ sở giáo dục, địa chỉ tin cậy của phụ huynh.

3. Điểm yếu

Trên thực tế nội dung tuyên truyền nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng về mục tiêu, nội dung giáo dục của nhà trường còn chưa đa dạng, phong phú.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Tháng 12 năm học 2022 - 2023, đồng chí Dương Thị Phương Hảo- Hiệu trưởng nhà trường giao cho đồng chí Phó hiệu trưởng Bùi Thị Hồng Việt nghiên cứu văn bản, tìm hiểu các nguồn thông tin, viết bài tuyên truyền, xây dựng kế hoạch nâng cao nhận thức trách nhiệm của cộng đồng về mục tiêu, nội dung và kế hoạch giáo dục của nhà trường qua các hoạt động: mời các trung tâm hỗ trợ phát triển giáo dục đặc biệt, trung tâm tư vấn giáo dục, trung tâm giáo dục trẻ em ngày mới (dạy trẻ chậm nói), tổ chức tầm nhìn thế giới, mời cha mẹ trẻ em tham dự hội thảo, dự họp hội nghị xây dựng kế hoạch năm học, tuyên truyền website, fanpage, zalo, qua bảng biểu tuyên truyền của nhà trường, góc tuyên truyền của lớp, qua loa đài phát thanh vào buổi sáng, loa phát thanh của phường, băng zôn, khẩu hiệu, qua giờ đón, giờ trả trẻ của giáo viên trên lớp; mời phụ huynh tham gia dự giờ các giờ hoạt động của cô và trẻ tại trường để giúp cha mẹ trẻ em nhận thức được trách

nhệm cộng đồng và có kiến thức về chăm sóc giáo dục trẻ giúp trẻ phát triển toàn diện hơn. Dự kiến kinh phí tổ chức các hoạt động khoảng 20 triệu đồng trích từ nguồn ngân sách chi cho hoạt động giáo dục. Dự kiến thời gian hoàn thành vào tháng 5 năm 2023.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Kết luận về tiêu chuẩn 4

Nhà trường đã chủ động tham mưu với các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, tạo được mối quan hệ gắn bó chặt chẽ với Ban đại diện cha mẹ trẻ em tổ chức các hoạt động nhằm nâng cao chất lượng giáo dục trẻ. Ban đại diện cha mẹ trẻ em đã xây dựng kế hoạch hoạt động và tích cực ủng hộ nhà trường thực hiện mục tiêu phát triển giáo dục. Chương trình, kế hoạch hoạt động của Ban đại diện cha mẹ trẻ em xây dựng khoa học, cụ thể sát với tình hình thực tế và mang tính khả thi cao. Nhà trường đã có biện pháp và hình thức phù hợp để tuyên truyền hướng dẫn cha mẹ trẻ em cách chăm sóc giáo dục trẻ cũng như vận động, ủng hộ đóng góp tự nguyện từ cha mẹ trẻ nhằm huy động nguồn lực đầu tư cơ sở vật chất cho nhà trường khang trang sạch đẹp. Nhà trường đã có sự kết hợp chặt chẽ với các tổ chức ban ngành đoàn thể của địa phương để tổ chức tốt các hoạt động giáo dục trong nhà trường theo kế hoạch đề ra. Các hoạt động lễ hội của nhà trường đều có sự tham dự đồng viên của các tổ chức, ban ngành đoàn thể địa phương. Hàng năm nhà trường họp và rút kinh nghiệm khắc phục một số điểm yếu của Ban đại diện cha mẹ trẻ em về xây dựng nội dung, hình thức tuyên truyền về chủ trương, chính sách giáo dục, cũng như nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cộng đồng về mục tiêu, nội dung giáo dục của nhà trường. Đồng thời tiếp tục tham mưu với các cấp ủy đảng, chính quyền địa phương để kêu gọi sự ủng hộ của các tổ chức doanh nghiệp trên địa bàn nhằm đưa nhà trường ngày càng phát triển hơn nữa.

Đánh giá tiêu chí: 2/2 tiêu chí được đánh giá đạt, đạt 100%

Tiêu chuẩn 5: Hoạt động và kết quả nuôi dưỡng chăm sóc và giáo dục trẻ.

Mở đầu:

Công tác nuôi dưỡng, chăm sóc giáo dục trẻ là nhiệm vụ quan trọng của bậc học Mầm non. Đây là vấn đề hết sức quan trọng quyết định chất lượng chăm sóc giáo dục trẻ hàng năm và khẳng định uy tín, thương hiệu của mỗi nhà trường. Để đạt được mục tiêu giúp trẻ phát triển toàn diện thì chúng ta cần phải kết hợp hài hoà giữa nuôi dưỡng, chăm sóc sức khoẻ và giáo dục, đó là điều tất yếu. Nhận thức được tầm quan trọng đó trong những năm qua, cán bộ giáo viên, nhân viên trường Mẫu giáo Sao Sáng 4 đã không ngừng phấn đấu, phát huy năng lực, nghiên cứu các giải pháp sáng tạo để hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được giao, đạt nhiều thành tích cao trong công tác chăm sóc, giáo dục trẻ, khẳng định chất lượng, giáo dục, uy

tín, vị thế của nhà trường và góp phần nâng cao chất lượng giáo dục bậc học mầm non quận Ngô Quyền.

Tiêu chí 5.1: Thực hiện Chương trình Giáo dục Mầm non

Mức 1:

a) *Tổ chức thực hiện Chương trình Giáo dục Mầm non theo kế hoạch.*

b) *Nhà trường phát triển Chương trình Giáo dục Mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành phù hợp quy định về chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục, với điều kiện nhà trường.*

c) *Định kỳ, rà soát, đánh giá việc thực hiện chương trình giáo dục mầm non và có điều chỉnh kịp thời, phù hợp.*

Mức 2:

a) *Tổ chức thực hiện Chương trình Giáo dục Mầm non đảm bảo chất lượng.*

b) *Nhà trường phát triển Chương trình Giáo dục Mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, phù hợp với văn hoá địa phương, đáp ứng khả năng và nhu cầu của trẻ.*

Mức 3:

a) *Nhà trường phát triển Chương trình Giáo dục Mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành trên cơ sở tham khảo chương trình giáo dục của các nước trong khu vực và thế giới đúng quy định, hiệu quả, phù hợp với thực tiễn của trường, địa phương.*

b) *Hàng năm, tổng kết, đánh giá việc thực hiện chương trình giáo dục của nhà trường, từ đó điều chỉnh, cải tiến nội dung, phương pháp giáo dục để nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ*

1. Mô tả hiện trạng:

** Tổ chức thực hiện Chương trình Giáo dục Mầm non đảm bảo chất lượng.*

Trường Mẫu giáo Sao Sáng 4 tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục mầm non theo Thông tư số 52/2020/TT-BGDĐT ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường mầm non và thông tư số 01/VBHN-BGDĐT ngày 13 tháng 4 năm 2021 về ban hành Chương trình giáo dục mầm non. Hàng năm, nhà trường luôn cập nhật và thực hiện theo hướng dẫn triển khai nhiệm vụ năm học của Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo quận Ngô Quyền về công tác CSND trẻ bao gồm mục tiêu, kế hoạch thực hiện, chế độ sinh hoạt các độ tuổi, nội dung nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe, nội dung giáo dục các độ tuổi, kết quả mong đợi, các hoạt động giáo dục, hình thức tổ chức và

phương pháp giáo dục, đánh giá sự phát triển của trẻ qua việc lập kế hoạch giáo dục năm học, lập kế hoạch CSGD trẻ các độ tuổi; thực hiện các nhiệm vụ năm học khác của ngành như: Tôi yêu Việt Nam, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và hỗ trợ các hoạt động dạy - học, nghiên cứu khoa học góp phần nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025, “Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” gắn với việc thực hiện cuộc vận động "Mỗi thầy, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo" đến toàn thể CB-GV-NV toàn trường [1.8-04]; [H25-5.1-01]; [H25-5.1-02]; [H25-5.1-03]; [H26-5.1-04].

Thực hiện hướng dẫn nhiệm vụ năm học của Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo theo từng năm học, nhà trường đã cụ thể hóa các nhiệm vụ trọng tâm, mục tiêu, nội dung giáo dục theo điều kiện, cơ sở vật chất của nhà trường, năng lực của giáo viên và nhu cầu của học sinh: từ năm 2018 - 2019 nhà trường tập trung vào mục tiêu “Ứng dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến trên thế giới vào chăm sóc giáo dục trẻ”; năm học 2018 - 2019 đến năm học thực hiện sự chỉ đạo của PGD&ĐT về thực hiện nội dung chăm sóc nuôi dưỡng nhà trường đã tập trung đầu tư CSVC, thiết bị chăm sóc nuôi dưỡng để làm tốt giải pháp; từ năm 2020 - 2021 đến năm 2022 - 2023 nhà trường tập trung vào mục tiêu “Tập trung các nguồn lực để xây dựng trường Chuẩn quốc gia mức độ 2”; bên cạnh đó nhà trường đã tham mưu với PGD&ĐT điều chỉnh sửa một số nội dung, cột mục trong mẫu kế hoạch giáo dục chung cho phù hợp với tình hình thực tế và thuận lợi cho giáo viên trong việc lập kế hoạch giáo dục năm học [H8-1.8-02]; [1.8-04]. Thực hiện các văn bản hướng dẫn các nhiệm vụ chuyên môn, kế hoạch các chuyên đề, kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn của các cấp quản lý, nhà trường đã xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên môn và kế hoạch bồi dưỡng chuyên môn cho đội ngũ giáo viên, nhân viên căn cứ vào nhu cầu, năng lực thực tế của giáo viên và các tài liệu bồi dưỡng chuyên môn của cấp trên; tổ chức các đợt tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nội dung bồi dưỡng tập trung vào những điểm yếu và thiếu để tìm ra các biện pháp khắc phục, điều chỉnh [H8-1.8-03]; [H7-1.7-03].

Trong các năm học, nhà trường ra QĐ - Phân công nhiệm vụ thực hiện chương trình GDMN phân công nhiệm vụ cụ thể các thành viên, đồng chí Phó Hiệu trưởng phụ trách chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục năm học các độ tuổi, căn cứ vào ý kiến của tổ nhóm chuyên môn, thống nhất lựa chọn các chủ đề phù hợp với địa phương và điều kiện thực tế của nhà trường sau đó triển khai đến các nhóm lớp; quy định thời gian duyệt theo kế hoạch chủ đề nhánh vào thứ 4 hàng tuần; tổ trưởng chuyên môn kiểm tra kế hoạch chăm sóc giáo dục của các lớp trong tổ về sự thống nhất trong kế hoạch năm, chủ đề, ngày; kiểm tra tính đối khớp và sao chép kế hoạch trong tổ giúp công tác kiểm tra, đánh giá của PHT chuyên môn hiệu quả hơn, đồng thời cũng nâng cao hơn ý thức, trách nhiệm của tổ trưởng và

giáo viên. Trong quá trình thực hiện kế hoạch giáo dục có vấn đề phát sinh hoặc những yếu tố khách quan như các sự kiện xã hội, ảnh hưởng của thời tiết, dịch bệnh hoặc do năng lực thực tế của trẻ, giáo viên đã chủ động, linh hoạt điều chỉnh bổ sung bằng các hình thức như: thiết kế các chủ đề giáo dục mang tính thời sự gắn với các sự kiện chung như "Bé với thông điệp 5K"; "Bé với thông điệp 2K"; "Các món ăn nổi tiếng Hải Phòng"; "Ngày hội Steam"; "Lễ hội hoa phượng đỏ", "Ứng phó với biến đổi khí hậu, thiên tai", "Phòng chống bạo lực gia đình, xâm hại trẻ em" phù hợp với những mục tiêu trẻ khó thực hiện, tỷ lệ đạt không cao giáo viên chuyển sang chủ đề sau và kết hợp với phụ huynh để cùng giáo dục trẻ [H29-5.1-12]; [1.8-04]; [H25-5.1-03]; [H26-5.1-04].

Các tổ trưởng chuyên môn lập kế hoạch của tổ trưởng, thống nhất xây dựng kế hoạch với các thành viên trong tổ, lựa chọn các nội dung, găng gỏi, quen thuộc, phù hợp với khả năng nhận thức, nhu cầu, hứng thú của trẻ trong độ tuổi và kiến thức của giáo viên để thực hiện xuyên suốt theo từng chủ đề [H4-1.4-07]. Với mục đích nâng cao năng lực của CBQL và GV, đáp ứng yêu cầu của thời đại mới, nhà trường đã chỉ đạo giáo viên khai thác và ứng dụng CNTT vào giảng dạy, tích cực sử dụng các phần mềm, công cụ như: PowerPoint, Word, Excel, Gmail, Camtasia, Imovie... các ứng dụng như Facebook, Zalo, Zoom các phần mềm giáo dục, nuôi dưỡng trẻ, các dữ liệu trên mạng bài giảng điện tử E-Learning các trang website giáo dục mầm non, sách tham khảo; các chương trình bổ ích trên kênh truyền hình giáo dục quốc gia VTV7, VTV1, Kids... để lập kế hoạch giáo dục tổ chức các hoạt động học cho trẻ mọi lúc mọi nơi. Ngoài ra, đồng chí phó hiệu trưởng chăm sóc nuôi dưỡng còn nghiên cứu, tìm tòi và triển khai thực hiện phần mềm quản lý Mind manager 8.0, phần mềm tính khẩu phần ăn cho trẻ; việc ứng dụng công nghệ thông tin đã giúp cho việc xây dựng kế hoạch, quản lý chương trình, quản lý đội ngũ, phê duyệt kế hoạch của giáo viên cũng như đánh giá, tổng hợp kết quả thực hiện chương trình được thuận lợi, hiệu quả, tiết kiệm thời gian [H29-5.1-14]; [H1-1.1-12].

Nhằm giúp giáo viên phát huy khả năng sáng tạo và nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, trong các năm học nhà trường tổ chức cho GV đăng ký và thực hiện giải pháp sáng tạo giúp CBGVNV nâng cao năng lực, phát huy khả năng sáng tạo, chính vì vậy hàng năm nhà trường đã căn cứ vào điều kiện, nội lực của nhà trường để lựa chọn và thực hiện hiệu quả các giải pháp sáng tạo mang tính thời sự như: năm học 2018 - 2019 đăng ký giải pháp sáng tạo "*Áp dụng phương pháp Montessori vào tổ chức hoạt động học cho trẻ*"; năm học 2019-2020 đăng ký giải pháp sáng tạo "*Dinh dưỡng hợp lý và an toàn thực phẩm cho trẻ trong trường mầm non*"; năm học 2020-2021 và 2021-2022; 2022-2023 "*Ứng dụng giáo dục STEAM trong tổ chức hoạt động cho trẻ tại trường Mẫu giáo Sao Sáng 4*", nhà trường đã tổ chức thành công các buổi Hội thảo, Hội giảng, được sự đánh giá cao của Phòng Giáo dục & Đào tạo và Sở Giáo dục & Đào tạo [1.4-01]. Trong đó nhà trường được Phòng Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo

thực hiện mô hình điểm nội dung “Sách với tuổi thơ”, BGH nhà trường đã xây dựng kế hoạch chỉ đạo thực hiện chi tiết, rà soát các trang thiết bị cơ sở vật chất, lựa chọn giải pháp sáng tạo, xây dựng và thực hiện tốt kế hoạch tuyên truyền bằng nhiều hình thức: Website, Fanpage, bảng tin, loa đài, băng zôn, khẩu hiệu..., thu hút được sự tham gia, ủng hộ của phụ huynh và cộng đồng. Bên cạnh đó nhà trường tích cực tổ chức các hoạt động thực hành, trải nghiệm, thăm quan dã ngoại, tạo hứng thú cho 100% trẻ tham gia được tham gia, được phát triển tư duy theo quan điểm giáo dục "Lấy trẻ làm trung tâm", vì vậy trẻ có những kỹ năng tốt, mạnh dạn, tự tin trong giao tiếp, hứng thú tham gia vào các hoạt động [H11-1.8-12]; [H29-5.1-08].

** Phát triển Chương trình GDMN do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, phù hợp với quy định chuyên môn của cơ quan quản lý giáo dục, phù hợp với văn hóa địa phương, với điều kiện của nhà trường, đáp ứng khả năng, nhu cầu của trẻ, tham khảo Chương trình giáo dục các nước trong khu vực và thế giới đúng quy định, hiệu quả.*

Trong các năm học, BGH nhà trường xây dựng kế hoạch hoạt động chuyên môn và triển khai thực hiện nghiêm túc Chương trình giáo dục mầm non tới 100% giáo viên, nhân viên trong trường [H8-1.8-03]. Phối hợp cùng các TTCM họp ban chất lượng để xây dựng hệ thống mục tiêu phù hợp phát triển chương trình, những lưu ý khi áp dụng các mục tiêu phát triển chương trình giáo dục trong thực tế. Khuyến khích các tổ/khối chuyên môn, giáo viên chủ động lựa chọn nội dung, xây dựng các chủ đề hoạt động trong mỗi giai đoạn và các chủ đề mang tính thời sự, phù hợp với điều kiện của nhà trường... Xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp các chủ đề với hình thức, phương pháp tổ chức dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức, lễ giáo, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường hoạt động trải nghiệm nhằm giúp trẻ vận dụng kinh nghiệm vào giải quyết các vấn đề thực tiễn. Ngoài những mục tiêu, nội dung từ chương trình khung của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Ban giám hiệu, đội ngũ giáo viên phát triển các mục tiêu, nội dung phù hợp với đặc điểm địa phương, vùng miền, phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường và khả năng, năng lực của trẻ; với diện tích sân rộng, có nhiều các khu vui chơi, khám phá nhà trường đã bổ sung một số mục tiêu như: "Biết thông điệp mới của bộ y tế ", "Nhận biết một số đồ dùng điện tử thông minh"; "Biết nhận ra và không sử dụng thường xuyên các thiết bị điện tử"; "Trẻ được tham gia một số hoạt động Steam"; "Nhận biết được một số tên gọi, đặc điểm, ý nghĩa hệ thống biển báo giao thông đường Bộ", "Biết sử dụng mũ bảo hiểm đúng cách khi tham gia giao thông", "Biết gấp giấy, miết tạo sản phẩm theo hướng dẫn"; "Có một số hiểu biết về các nguồn ánh sáng và cách sử dụng hợp lý"; nhà trường có đủ các phòng chức năng, các thiết bị hiện đại tạo cơ hội cho trẻ được thực hành kỹ năng, quan sát thế giới xung quanh ngay trên màn hình máy tính, với những hình ảnh sống động, kích thích sự sáng tạo, rèn luyện trí nhớ, kỹ năng quan sát của bé thông

qua các mục tiêu, nội dung "Một số thao tác cơ bản với máy tính: tắt, mở, di chuyển chuột, kích chuột, mở thư mục", Chủ động tương tác với các bài giảng Elearning/phần mềm trò chơi trên máy tính Kidmast, **Bé họa sĩ**, Bút chì thông minh, **Em tập tô màu...** ngoài ra nhà trường cũng lựa chọn, bổ sung một số mục tiêu để giúp trẻ mở rộng hiểu biết về quê hương, đất nước Việt Nam và các nước trên thế giới như: "Giới thiệu bản đồ Food tour Hải Phòng"; "Kể được tên một số danh nhân ở quê hương Hải Phòng", "Trẻ biết đặc điểm nổi bật của Hải Phòng: bãi biển Đồ Sơn, Hoa Phượng Đỏ..."; "Tìm hiểu về lễ hội Hoa phượng đỏ của địa phương", "Nhận biết, phân biệt được Lá Cờ của 3 - 5 quốc gia", "Biết được các kỳ nghỉ lễ trong năm và một số nét văn hóa nổi bật của một số nước khác nhau trên thế giới"...

Nhiều năm nhà trường đã thực hiện hiệu quả chương trình GDMN nên học sinh của trường rất nhanh nhẹn, tự tin, chủ động, độc lập và tích cực, hứng thú tham gia các hoạt động thực hành, trải nghiệm nên BGH và giáo viên đã nghiên cứu bổ sung các mục tiêu, nội dung cho trẻ trải nghiệm như: "Kể số đặc điểm nổi bật của trường tiểu học Lê Hồng Phong", "Biết thể hiện sự thích thú khi tham gia các ngày lễ hội: Vui đến trường, Đêm hội trăng rằm, Noel, Bé là chiến sĩ tí hon tại Trung đoàn tăng thiết giáp", "Biết thể hiện tình cảm của mình qua các sản phẩm do tự tay mình làm ra: Gói bánh Chung, Làm bưu thiếp, Làm đèn lồng, Cắm hoa nghệ thuật..."; về thực hành kỹ năng thực hành cuộc sống như: "10 cách giúp bé tránh xâm hại tình dục, Biết ứng xử phù hợp ở nơi công cộng", "Biết phối hợp khi đi thăm quan dã ngoại", "Biết ứng phó với thay đổi thời tiết và phòng chống dịch bệnh". Dựa vào các nội dung trong Chương trình giáo dục mầm non của Bộ Giáo dục và Đào tạo, nhà trường linh hoạt lựa chọn một số các nội dung điểm mạnh đưa vào khai thác thực hiện trên cơ sở áp dụng một số hình thức tổ chức sáng tạo của nước ngoài như giáo dục các kỹ năng sống, kỹ năng tự vệ, kỹ năng sáng tạo, kỹ năng tạo hình, phát triển tình cảm xã hội,... triển khai tới 100% giáo viên các nhóm lớp qua các buổi sinh hoạt chuyên môn và thực hiện đồng loạt toàn trường, bên cạnh đó khuyến khích giáo viên lựa chọn các nội dung học tập riêng dựa trên cơ sở thế mạnh của lớp, vốn kinh nghiệm của giáo viên, khả năng của trẻ và áp dụng vào thực tế các hoạt động giáo dục theo từng chủ đề thực hiện [1.8-04]; [H25-5.1-03]; [H26-5.1-04], [5.1-11].

Căn cứ vào nhu cầu và sự đồng thuận của phụ huynh học sinh với mong muốn về việc phát triển chương trình giáo dục mầm non thông qua hoạt động tổ chức cho trẻ làm quen với tiếng Anh, hỗ trợ phù hợp với đối tượng học sinh, không gây quá tải; tập trung nâng cao kỹ năng nghe nói, giúp trẻ phát triển toàn diện, tự tin hơn trong giao tiếp. Nhà trường tổ chức tốt hoạt động giáo dục hỗ trợ cho trẻ, phối hợp với Trung tâm tiếng Anh Eduplay tổ chức cho trẻ 3 - 4 - 5 tuổi làm quen với tiếng Anh từ năm học 2019 - 2020 có yếu tố người nước ngoài dạy được bố trí

linh hoạt phù hợp với điều kiện của nhà trường, không ảnh hưởng đến chế độ sinh hoạt của trẻ; xây dựng kế hoạch hoạt động cụ thể, thiết kế các hoạt động tuyên truyền tới phụ huynh, phối hợp thống nhất nội dung, chương trình phù hợp; trong quá trình thực hiện có điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp với điều kiện thực tế về hình thức, phương pháp, nội dung, thời gian hoạt động... [H29-5.1-09]. Nhà trường thành lập các câu lạc bộ năng khiếu để tạo cơ hội cho trẻ được rèn luyện sức khỏe, phát huy năng lực, sở thích; huy động sự hỗ trợ của phụ huynh về chuyên môn và các điều kiện thực hiện; xây dựng kế hoạch, thành lập các câu lạc bộ võ thuật, aerobic, vẽ, múa theo từng độ tuổi; trong nhiều năm qua, nhà trường luôn tổ chức tốt các hoạt động lễ hội, các hội thi năng khiếu các cấp, giành được nhiều giải thưởng cấp quận và thành phố, [H35-5.4-03].

Nhà trường luôn chủ động, tích cực nghiên cứu, phát triển Chương trình GDMN do BGD&ĐT ban hành trên cơ sở tham khảo chương trình giáo dục của các nước trên thế giới như Italya, Mỹ qua nghiên cứu tài liệu, học hỏi kinh nghiệm của các cơ sở giáo dục trong nước có tham khảo các chương trình nước ngoài như Montessori, khai thác tiện ích tích cực từ mạng Internet, các chương trình hỗ trợ giáo dục, tranh ảnh, video các hoạt động CSGD trẻ theo các tiêu chuẩn quốc tế, chọn lọc và từng bước áp dụng vào thực tế điều kiện của nhà trường một cách chủ động, hiệu quả, BGH tìm hiểu và khuyến khích giáo viên tham gia các lớp tập huấn về phương pháp giáo dục Steam giúp giáo viên mở rộng hiểu biết và nắm bắt những phương pháp giáo dục mới, áp dụng vào việc lựa chọn mục tiêu, nội dung, hoạt động hàng ngày và thực hiện tốt giải pháp sáng tạo của trường "Ứng dụng phương pháp giáo dục Steam trong các hoạt động giáo dục trẻ" [5.1-10]; [1.4-01]; [H29-5.1-13]. Tuy nhiên, việc áp dụng phương pháp giáo dục Steam tại trường mới chỉ mang tính tự học, tự nghiên cứu, tự tìm hiểu mà chưa được đào tạo bài bản, chưa tham gia các lớp học chuyên sâu về ứng dụng chương trình giáo dục tiên tiến trên thế giới nên việc áp dụng vào chương trình GDMN còn khó khăn.

** Rà soát, tổng kết, đánh giá việc thực hiện Chương trình GDMN và có điều chỉnh, cải tiến nội dung, phương pháp giáo dục kịp thời, phù hợp để nâng cao chất lượng giáo dục.*

Thực hiện công văn số 2286/SGDĐT-MN của Sở GD&ĐT về việc trưng cầu ý kiến đề xuất định hướng đổi mới chương trình GDMN sau năm 2020, thực hiện sự chỉ đạo của Phòng GD&ĐT, đồng chí Phó Hiệu trưởng chuyên môn đã tham gia góp ý bằng phiếu và gửi về Phòng Giáo dục và Đào tạo, nhà trường đã có những ý kiến đề xuất về định hướng phân cấp trong xây dựng và phát triển Chương trình GDMN, đề xuất ý kiến về một số định hướng đổi mới nội dung giáo dục trong Chương trình GDMN, về mục tiêu, về văn bản Chương trình, một số định hướng đổi mới phương pháp và hình thức giáo dục, môi trường giáo dục, đánh giá,

Chương trình GDMN, công tác phối hợp trong thực hiện Chương trình GDMN, giúp cho lãnh đạo các cấp điều chỉnh, bổ sung chương trình GDMN phù hợp với tình hình và điều kiện thực tế của các địa phương. Trong các cuộc họp, hội nghị sơ kết, tổng kết năm học, chuyên đề, trong các đợt kiểm tra nội bộ, kiểm tra chuyên đề, kiểm tra hồ sơ sổ sách, kiểm tra đột xuất, thi giáo viên giỏi, Ban giám hiệu đã đánh giá việc thực hiện chương trình một cách nghiêm túc, khách quan, hướng dẫn giáo viên các biện pháp chỉnh sửa, bổ sung các nội dung phù hợp. Bên cạnh đó, Ban giám hiệu thường xuyên kiểm tra định kỳ hoặc kiểm tra đột xuất, kiểm tra có báo trước các hoạt động của trẻ tại các lớp, trực tiếp có cái nhìn khách quan về mức độ nhận thức cũng như các kỹ năng của trẻ để đánh giá chất lượng giáo dục của giáo viên [H1-1.1-06]; [H1-1.1-07]; [H8-1.8-07]; [H11-1.8-12]; [H9-1.8-08]; [1.8-10]. Ngoài ra BGH và hội đồng tự đánh giá của trường và các đồng chí tổ trưởng chuyên môn thường xuyên tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn định kỳ nghiệm thu các chuyên đề, tổng kết, đánh giá việc thực hiện Chương trình giáo dục mầm non của nhà trường, nhận ra những mặt ưu điểm tiếp tục phát huy và chỉ ra tồn tại từ đó trao đổi thảo luận, điều chỉnh, cải tiến những nội dung, phương pháp giáo dục chưa phù hợp nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ đạt hiệu quả cao nhất [H8-1.8-06]; [1.4-03]. BGH đã chỉ đạo tổ trưởng chuyên môn thực hiện nghiêm túc nội dung đánh giá việc thực hiện chương trình GDMN của trường, lớp với các nội dung: việc xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện kế hoạch của nhà trường, việc thực hiện các kế hoạch năm, tháng, tuần của giáo viên các lớp: tính đối khớp, thể thức, nội dung, hoạt động..., tổ trưởng chuyên môn duyệt kế hoạch giáo dục chủ đề của giáo viên, nhận xét và yêu cầu chỉnh sửa trước khi nộp cho phó hiệu trưởng chuyên môn. Phó hiệu trưởng chuyên môn chỉ đạo các tổ đăng ký nội dung sinh hoạt chuyên môn hàng tháng và phân công chuẩn bị tài liệu, ý kiến, dự kiến biện pháp thực hiện trước khi tiến hành các buổi sinh hoạt chuyên môn của trường, khối. Trong các đợt sinh hoạt chuyên môn của trường, của tổ khối, tổ trưởng chuyên môn báo cáo, nhận xét việc thực hiện chương trình của tổ, của các lớp đồng thời cũng trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, đề xuất các biện pháp thực hiện tốt hơn chương trình GDMN [H25-5.1-03]; [H26-5.1-04]; [H8-1.8-06]; [1.4-03]. Việc đánh giá thực hiện Chương trình giáo dục mầm non còn được thực hiện nghiêm túc qua các đợt bồi dưỡng chuyên môn và chuyên đề các cấp, kiểm tra nội bộ giáo viên các nhóm độ tuổi lên tiết dạy các hoạt động phát triển các lĩnh vực, hoạt động trong nội dung chăm sóc giáo dục trẻ hàng ngày, đội ngũ chuyên môn và 100% giáo viên dự giờ, nhận xét đánh giá hiệu quả tiết dạy dựa trên hứng thú và khả năng nhận thức của trẻ, khả năng truyền đạt, gợi mở hướng dẫn của giáo viên, từ đó góp ý, điều chỉnh và thống nhất kịp thời triển khai nhân rộng trong toàn trường [H10-1.8-11]; [H28-5.1-06].

Bên cạnh đó giáo viên các nhóm lớp thường xuyên thực hiện nghiêm túc công tác đánh giá theo dõi sự phát triển của trẻ trong các hoạt động hàng ngày, đánh giá theo chủ đề, tổng hợp theo dõi sự phát triển của trẻ theo mục tiêu năm học từng học kỳ và cuối năm, đưa ra các phương hướng khắc phục và điều chỉnh kế hoạch giáo dục trẻ sau khi thực hiện các chủ đề nếu nhiều trẻ chưa đạt mục tiêu thì giáo viên phải tham mưu với Hiệu phó chuyên môn xem lại mục tiêu trong kế hoạch năm và có các biện pháp khắc phục, thực hiện lại mục tiêu đó trong chủ đề sau, nếu một vài trẻ chưa đạt mục tiêu thì giáo viên sẽ thực hiện ôn lại cho cá nhân trẻ vào các hoạt động khác ở các thời điểm khác nhau, rút kinh nghiệm trong triển khai kế hoạch năm tiếp theo [H25-5.1-03]; [H26-5.1-04]; [H27-5.1-05]; [H29-5.1-07]. Việc đánh giá được thực hiện tại 14/14 lớp qua tổng hợp theo dõi sự phát triển của trẻ theo mục tiêu năm học từng học kỳ và cuối năm và phiếu đánh giá cuối chủ đề, 100% giáo viên các lớp và trẻ được tham gia, định kỳ 2 lần/ năm vào tháng 9 đầu năm học và tháng 4 cuối năm học, qua kết quả đánh giá xác định những ưu điểm, hạn chế của trẻ để có những biện pháp giáo dục kịp thời; với những mục tiêu, nội dung khó đa số trẻ chưa thực hiện được giáo viên chuyển sang chủ đề tiếp theo để thực hiện. Hàng năm chất lượng giáo dục trẻ được đánh giá theo 5 lĩnh vực nhận thức, ngôn ngữ, thể chất, thẩm mỹ và tình cảm kỹ năng xã hội đạt kết quả cao, 100% trẻ các độ tuổi có nề nếp, thói quen và kỹ năng tốt, thích nghi tốt với môi trường tự nhiên, xã hội [H27-5.1-05]; [H29-5.1-07].

Nhà trường thực hiện nghiêm túc công tác tổng kết đánh giá thực hiện chương trình hàng năm, thiết lập các biên bản kiểm tra nhóm lớp, kiểm tra chuyên đề, kiểm tra nội bộ và kiểm tra đột xuất [H10-1.8-11]; [H9-1.8-08]. Năm học 2020-2021 nhà trường được nhận Bằng khen của Bộ giáo dục và đào tạo đã có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập” [5.1-15].

2. Điểm mạnh:

Trong những năm học qua, trường Mẫu giáo Sao Sáng 4 luôn tích cực cập nhật và chủ động nghiên cứu, phát triển Chương trình Giáo dục Mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo. Luôn chủ động triển khai các nhiệm vụ chuyên môn trọng tâm theo từng năm học. Nhà trường luôn là đơn vị được Sở GD & ĐT Hải Phòng và Phòng giáo dục lựa chọn triển khai hoạt động chuyên môn và được đánh giá cao. Thực hiện tốt các ngày đón đoàn kiểm tra toàn diện chuyên đề của phòng giáo dục hàng năm đạt kết quả cao; hội thảo chuyên đề cấp thành phố về: “Sách với tuổi thơ” với mục đích tổ chức cho trẻ có đam mê đọc sách, yêu thích đọc sách từ đó trẻ đạt kết quả mong đợi hiệu quả về giáo dục các lĩnh vực phát triển trong chương trình giáo dục mầm non được Sở giáo dục đánh giá cao, tạo tiếng vang trong ngành, được các đơn vị bạn trong địa bàn Quận và thành phố đến tham quan, học tập; thường xuyên tổ

chức tốt tất cả ngày lễ hội và hoạt động cho trẻ tham quan trải nghiệm thực tế, hội thi các câu lạc bộ năng khiếu tại trường và tham gia hội thi các cấp giành được nhiều giải thưởng của quận, thành phố. Năm học 2020-2021 nhà trường được nhận Bằng khen của Bộ giáo dục và đào tạo đã có thành tích tiêu biểu, xuất sắc trong phong trào thi đua “Đổi mới, sáng tạo trong quản lý, giảng dạy và học tập”. Nhà trường áp dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến của các nước trong khu vực nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

Đội ngũ giáo viên có năng lực chuyên môn vững vàng và kỹ năng sư phạm tốt, có tư duy cấp tiến về đổi mới giáo dục, sẵn sàng tiếp thu và ứng dụng công nghệ, phương pháp giáo dục mới, ham học hỏi và cầu thị, có ý thức về tính chuyên nghiệp và sự hoàn thiện. Sẵn sàng xây dựng kế hoạch và phát triển chương trình nhà trường.

Nhằm giúp trẻ phát triển hài hòa về mọi mặt, tự tin trong giao tiếp. Không chỉ vững vàng về chuyên môn nhà trường còn tổ chức các hoạt động bổ trợ như làm quen với tiếng Anh, các phần mềm giáo dục cho trẻ mầm non, các câu lạc bộ năng khiếu tạo cho trẻ các cơ hội thực hành, trải nghiệm, khám phá môi trường tự nhiên, xã hội.

3. Điểm yếu:

Việc áp dụng phương pháp giáo dục Steam tại trường mới chỉ mang tính tự học, tự nghiên cứu, tự tìm hiểu mà chưa được đào tạo bài bản, chưa tham gia các lớp học chuyên sâu về ứng dụng chương trình giáo dục tiên tiến trên thế giới nên việc áp dụng vào chương trình GDMN còn khó khăn.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Đ/c Dương Thị Phương Hảo - HT nhà trường giao cho đ/c PHT chuyên môn xây dựng kế hoạch tham quan học tập tại các cơ sở giáo dục đã thực hiện thành công ứng dụng phương pháp giáo dục tiên tiến trên thế giới và khuyến khích giáo viên tham gia học lớp bồi dưỡng chuyên sâu về phương pháp giáo dục Steam. Tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên môn, bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên. Dự kiến đến hết năm học 2022 - 2023, 100% GV được đào tạo bài bản, được tham gia các lớp học chuyên sâu về ứng dụng phương pháp giáo dục Steam trong thực hiện chương trình giáo dục mầm non và có chứng chỉ công nhận.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Tiêu chí 5.2: Tổ chức hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục trẻ

Mức 1:

a) Thực hiện linh hoạt các phương pháp, đảm bảo phù hợp với mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp với trẻ mầm non và điều kiện nhà trường;

b) Tổ chức môi trường giáo dục theo hướng tạo điều kiện cho trẻ được vui chơi, trải nghiệm;

c) Tổ chức các hoạt động giáo dục bằng nhiều hình thức đa dạng phù hợp với độ tuổi của trẻ và điều kiện thực tế.

Mức 2:

Tổ chức các hoạt động thực hành, trải nghiệm, khám phá môi trường xung quanh phù hợp với nhu cầu, hứng thú của trẻ và điều kiện thực tế.

Mức 3:

Tổ chức môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học phù hợp với nhu cầu, khả năng của trẻ, kích thích hứng thú, tạo cơ hội cho trẻ tham gia hoạt động vui chơi, trải nghiệm theo phương châm “chơi mà học, học bằng chơi”.

1. Mô tả hiện trạng:

Thực hiện linh hoạt các phương pháp, đảm bảo phù hợp với mục tiêu, nội dung giáo dục, phù hợp với trẻ mầm non và điều kiện nhà trường.

Đầu năm học, nhà trường đã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ các năm học xác định hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong trường mầm non; trong những năm qua thực hiện sự chỉ đạo của cấp trên, căn cứ vào điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường và nhu cầu, năng lực của trẻ nhà trường thực hiện linh hoạt các phương pháp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ, đạt nhiều thành tích cao đưa vào tiêu chí thi đua hàng năm [H1-1.1-02]; [H1-1.1-11]; [H8-1.8-01]. Trường mẫu giáo Sao Sáng 4 có bếp ăn rộng 135,4m², thoáng với đầy đủ các trang thiết bị hiện đại, đồng bộ, đảm bảo thực hiện hiệu quả công tác chăm sóc nuôi dưỡng [3.1-04]. Hàng năm nhà trường xây dựng kế hoạch vệ sinh chăm sóc nuôi dưỡng bám sát vào thực hiện nhiệm vụ năm học của nhà trường, bồi dưỡng chuyên môn với giáo viên, cô nuôi [H30-5.2-01]; [H30-5.2-02]. Tổ chức cho giáo viên, nhân viên ký cam kết đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm cho trẻ trong khâu nuôi dưỡng [H21-3.4-01]; lựa chọn nhà cung cấp đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm ký cam kết đúng theo yêu cầu của ngành và y tế quy định [H14-1.10-03]. Hàng ngày đồng chí Phó hiệu trưởng phụ trách CSND quản lý chặt chẽ khẩu phần ăn của trẻ bằng kiểm tra công tác giao nhận thực phẩm, kiểm tra các hoạt động tổ nuôi, thực hiện nghiêm túc kiểm thực ba bước, thường xuyên kiểm tra giám sát quy trình chế biến đảm bảo vệ sinh ATTP [H33-5.3-14]; [H35-5.4-07]; [H9-1.8-08]. Nhà trường khai thác, thực hiện hiệu quả việc tính toán định lượng khẩu phần ăn và dự kiến thực phẩm hàng ngày của trẻ, bằng phần mềm tính khẩu phần ăn hàng ngày vào các buổi chiều, kế toán xây dựng thực đơn cân đối thực phẩm trên phần mềm, dựa trên số lượng học sinh trong ngày để dự kiến thực

phẩm ngày hôm sau [1.1-12]; [H33-5.3-13]; [H32-5.3-11]. Xây dựng chế độ ăn 2 bữa chính, 1 bữa phụ đối với trẻ nhà trẻ; 1 bữa chính và 2 bữa phụ đối với trẻ mẫu giáo và khẩu phần ăn của trẻ phù hợp với từng độ tuổi, đúng quy định và nhu cầu dinh dưỡng của trẻ, linh hoạt lựa chọn và phối hợp thực đơn theo mùa đảm bảo việc cân đối tỉ lệ giữa các chất dinh dưỡng trong thực đơn qua lập kế hoạch vệ sinh chăm sóc nuôi dưỡng và bảng công khai thực đơn [H30-5.2-01]; [5.3-12]. Nhân viên nuôi dưỡng tuân thủ các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm trong chế biến nấu ăn, linh hoạt sáng tạo khi xây dựng thực đơn cho trẻ, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm, nhiều năm đạt danh hiệu cô nuôi giỏi, bếp ăn được các đơn vị thăm quan, học tập [1.6-02]; [H31-5.2-09].

Hiện nay công tác chăm sóc sức khỏe, vệ sinh và đảm bảo an toàn cho trẻ là nhiệm vụ trọng tâm vô cùng quan trọng nhằm giúp trẻ phát triển hài hòa, cân đối về thể chất, trẻ khỏe mạnh, thông minh; nhiều năm qua nhà trường đã thực hiện tốt công tác tham mưu với các cấp lãnh đạo đầu tư CSVC, được xây mới khu nhà 3 tầng lớp học, bếp ăn, đảm bảo an toàn cho trẻ hoạt động ngoài trời, cải tạo sửa chữa sân công, tường bao, cải tạo lớp học [3.1-03]; [3.1-04]; [3.1-05]. BGH xây dựng kế hoạch đầu tư đồ dùng thiết bị hiện đại, đảm bảo yêu cầu an toàn, vệ sinh; có đủ hệ thống điện, nước, camera, thiết bị chống cháy nổ, hộp y tế, hệ thống chữa cháy, máy báo rò rỉ ga cho bếp...; thường xuyên kiểm tra rà soát, tu sửa toàn bộ đồ dùng thiết bị để đảm bảo sử dụng tốt, an toàn tuyệt đối cho trẻ [5.2-03]. Nhà trường thực hiện tốt việc cân đo 3 lần/năm và khám sức khỏe cho trẻ định kỳ 2 lần/năm để có thể phát hiện sớm một số bệnh thông thường và kịp thời phối hợp cùng phụ huynh có các biện pháp xử lý và xây dựng kế hoạch phòng chống các dịch bệnh trong trường học. Sau các lần cân đo và khám sức khỏe BGH và giáo viên các lớp rà soát các cháu có sức khỏe không tốt như suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì để xây dựng kế hoạch phục hồi dinh dưỡng đối với trẻ, bồi dưỡng kiến thức về chăm sóc dinh dưỡng cho giáo viên thông qua các lớp tập huấn, học chuyên môn hàng tháng để hướng dẫn cân đo, theo dõi sức khỏe của trẻ trong lớp. Tổ chức các buổi thảo luận để các giáo viên trao đổi kinh nghiệm trong công tác chăm sóc trẻ cũng như cách thức tổ chức giờ ăn khoa học hợp lí, phối hợp với phụ huynh có các biện pháp điều chỉnh dinh dưỡng phù hợp cho trẻ [H32-5.3-04]; [H32-5.3-05]; [H32-5.3-06]; [H32-5.3-03]. Đối với việc giữ gìn vệ sinh cá nhân như đánh răng, rửa mặt, rửa tay, giáo viên thường xuyên tổ chức các quy trình theo chế độ hàng ngày trong lịch trực nhật, lịch vệ sinh, tuyên truyền, phối hợp với phụ huynh rèn kỹ năng vệ sinh cho trẻ mọi lúc, mọi nơi [5.2-03]. Bên cạnh đó nhà trường thực hiện tốt công tác tuyên truyền với phụ huynh học sinh với các biện pháp như: Xây dựng kế hoạch tuyên truyền công tác chăm sóc nuôi dưỡng trẻ, thiết kế các bảng biểu, nội dung, bài viết tuyên truyền tại các lớp, thực hiện chuyên đề, tổ chức các buổi tọa đàm, tư vấn, trao đổi với phụ huynh để thống nhất các biện

pháp chăm sóc sức khỏe và đảm bảo an toàn cho trẻ [H34-5.3-17]; [5.3-19]; [5.4-06]; [H11-1.8-12].

Hàng năm nhà trường xây dựng kế hoạch giáo dục, kế hoạch chuyên đề, lễ hội, thăm quan trải nghiệm, lựa chọn các hình thức tổ chức sáng tạo, hấp dẫn mới lạ, tùy từng độ tuổi và điều kiện thực tế của địa phương, của trường, lớp theo các ngày hội ngày lễ trong năm như: Ngày Hội đến trường của bé, Vui Tết trung thu, Festival tiếng Anh, ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10, ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11, ngày thành lập QĐNDVN 22/12, ngày Quốc tế Phụ nữ 08/03, Hội thi bé khỏe bé ngoan, ngày Tết thiếu nhi 01/06... Ứng dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến Steam đổi mới tổ chức các hoạt động trong nhà trường và sáng tạo các chủ đề mới, hấp dẫn, theo định hướng phát triển năng lực cho trẻ, trong đó đẩy mạnh các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, qua đó góp phần giáo dục kỹ năng sống. [H29-5.1-08]; [H31-5.2-06]. Giáo viên xây dựng kế hoạch chăm sóc giáo dục theo độ tuổi, thiết kế các hoạt động kết hợp các phương pháp giáo dục linh hoạt trong mỗi hoạt động đảm bảo phù hợp với mục tiêu, nội dung giáo dục trong chương trình và phù hợp với nhu cầu hứng thú, vốn kinh nghiệm của trẻ, điều kiện thực tế của lớp, của trường và năng lực của giáo viên [H25-5.1-03]; [H26-5.1-04]. Giáo viên các lớp tổ chức các hoạt động theo theo lịch sinh hoạt và kế hoạch giáo dục đã xây dựng, chuẩn bị đầy đủ đồ dùng, phương tiện, dạy học cho mỗi hoạt động; trong quá trình giáo dục trẻ luôn quan tâm đến đặc điểm cá nhân trẻ, sự phối hợp và nhu cầu, hứng thú của trẻ để đánh giá trẻ qua bảng tổng hợp theo dõi sự phát triển của trẻ theo mục tiêu năm học và phiếu đánh giá cuối chủ đề và có những điều chỉnh kịp thời về phương pháp, nội dung và mục tiêu [H27-5.1-05]; [H29-5.1-07]. BGH và các giáo viên trong trường thường xuyên dự giờ tổ chức quy trình giờ ăn, nhận xét, tư vấn để giúp giáo viên hoàn thiện các kỹ năng, phương pháp tổ chức hoạt động [H28-5.1-06]; [H9-1.8-08]. Trong các đợt sinh hoạt chuyên môn, họp bình bầu thi đua của trường và các tổ khối thường xuyên nhận xét, đánh giá, xếp loại kết quả tổ chức các hoạt động giáo dục nhằm giúp giáo viên tiến bộ [1.4-03]; [H4-1.4-02]; [H8-1.8-06]; [H1-1.1-05].

** Tổ chức môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học phù hợp với nhu cầu, khả năng của trẻ, kích thích hứng thú, tạo cơ hội cho trẻ tham gia hoạt động vui chơi, trải nghiệm theo phương châm “chơi mà học, học bằng chơi”*

Ban giám hiệu chỉ đạo giáo viên xây dựng môi trường giáo dục trong và ngoài lớp theo hướng mở, thân thiện, tạo điều kiện cho trẻ được vui chơi, thực hành trải nghiệm và tham gia các hoạt động giáo dục với nhiều hình thức đa dạng, phong phú phù hợp với độ tuổi trẻ và điều kiện thực tế của nhà trường dựa trên quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm và tổ chức thi thiết kế môi trường giáo dục 2 lần/năm. Giáo viên 14 lớp luôn suy nghĩ ứng dụng các phương pháp tiên tiến trên thế

giới như phương pháp giáo dục Montessori, Steam, tìm tòi biện pháp, thiết kế để cô và trẻ cùng tạo dựng trang trí sắp xếp để môi trường giáo dục các lớp học hoàn toàn khác nhau nhưng luôn đảm bảo tính sư phạm, thẩm mỹ, thân thiện, phù hợp lứa tuổi với các đồ dùng, đồ chơi, nguyên vật liệu đa dạng, phong phú, hấp dẫn trẻ và sắp xếp hợp lý, đảm bảo an toàn và đáp ứng mục đích giáo dục, các khu vực hoạt động bố trí phù hợp, linh hoạt tạo điều kiện dễ dàng cho trẻ tự lựa chọn và sử dụng đồ vật, đồ chơi khi tham gia hoạt động. Tranh ảnh, biểu bảng được treo ngang tầm mắt trẻ, màu sắc hài hòa, không dán dính cố định trên tường, không che chắn ánh sáng tự nhiên. Giáo viên đã sử dụng hiệu quả tranh ảnh là sản phẩm do cô và trẻ tạo ra trong quá trình khai thác các chủ đề, các góc hoạt động phù hợp với diện tích của lớp học cũng như các đồ dùng đồ chơi được bố trí phù hợp với tâm sinh lý trẻ, màu sắc trung tính, có tính thẩm mỹ cao và kích thích tính tích cực của trẻ. Góc hoạt động được sắp xếp khoa học, hợp lý, có “ranh giới” rõ ràng, có lối đi cho trẻ di chuyển thuận tiện khi liên kết giữa các góc chơi. Tên hoặc ký hiệu các góc đơn giản, gần gũi với trẻ, được viết theo đúng quy định mẫu chữ hiện hành. Ngoài ra giáo viên còn lồng ghép môi trường chữ bằng tiếng anh để giúp trẻ có nhiều cơ hội được học tập. Nhiều góc sẽ ở trong lớp và có góc sẽ được đưa ra hành lang lớp học.[5.2-10]; [5.2-03]; [5.2-04]; [5.2-11]; [H11-1.8-12]. Các khu vực hoạt động cho trẻ được thiết kế linh hoạt có thể luân chuyển tạo điều kiện dễ dàng cho trẻ tự lựa chọn và sử dụng đồ vật, đồ chơi, tham gia hoạt động và thuận lợi cho sự quan sát của giáo viên, các khu vực hoạt động của trẻ như: khu vực hoạt động với dự án Steam gồm rất nhiều bảng biểu, nguyên học liệu thiên nhiên phục vụ cho dự án mà trẻ thực hiện, khu vực ghép hình, lắp ráp/xây dựng có rất nhiều đồ chơi lắp ghép hiện đại, các nguyên vật liệu thiên nhiên, đồ chơi xây dựng; khu vực dành cho hoạt động khám phá thiên nhiên và khoa học có các loại dụng cụ thí nghiệm, bảng biểu, sách, tranh...; góc thực hành cuộc sống có các loại đồ dùng gia đình, bán hàng, nấu ăn, dụng cụ lao động...; góc chơi nghệ thuật và âm nhạc có các loại dụng cụ âm nhạc, màu vẽ, giấy vẽ, hạt hạt, có đa dạng các nguyên vật liệu giúp trẻ sáng tạo theo ý thích; góc chơi thư viện có các loại sách, tranh truyện, album theo chủ đề và góc hoạt động cần yên tĩnh bố trí xa góc hoạt động ồn ào, sách, tranh đặt ở những nơi nhiều ánh sáng...

Môi trường giáo dục ngoài trời được quy hoạch tổng thể theo hướng tận dụng tối đa không gian, mở rộng diện tích cho trẻ hoạt động; các khu vực hoạt động phù hợp với khuôn viên sân chơi, tạo được cảnh quan sư phạm thân thiện, gần gũi, sinh động, hấp dẫn trẻ. . Các góc/khu vực hoạt động có đa dạng, phong phú, được phân chia sắp xếp hợp lý, đảm bảo an toàn không gian, tạo thuận lợi cho trẻ ở các độ tuổi khác nhau trong toàn trường được tham gia hoạt động một cách phù hợp. Sân chơi được chia thành nhiều khu vực sắp xếp thiết kế một cách khoa học đảm bảo thuận tiện khi trẻ tham gia hoạt động và khoa học khi giáo viên tổ chức. Trường có hệ

thống sân chơi với nhiều đồ chơi phát triển vận động như, bộ đồ chơi liên hoàn các vận động, đu quay, nhà nhún, cầu trượt, thang leo đa năng, xích đu, bập bênh... Các khu vực trong nhà trường được quy hoạch theo hướng tận dụng các không gian để cho trẻ hoạt động, đảm bảo an toàn tuyệt đối cho trẻ. Môi trường tạo được cơ hội cho trẻ trải nghiệm, phát triển vận động, phát triển thể chất phù hợp với điều kiện nhà trường, văn hóa của địa phương. Trường luôn tận dụng các nguồn nguyên vật liệu sẵn có ở địa phương để trẻ khám phá đặc biệt là nguồn nguyên liệu tự nhiên, các đồ dùng tái chế để thiết kế các khu vực chơi, tổ chức các hoạt động chơi có nhiều đồ chơi hấp dẫn tạo cơ hội cho trẻ thực hành khám phá. Ví dụ: Khu vực các trò chơi khám phá: Bằng những vật liệu tưởng như bỏ đi như chai nhựa, ống nước.... được các cô cắt tỉa tạo hình khéo léo đã tạo nên những đồ dùng giúp bé khám phá khoa học như: quan sát dòng chảy của nước, tìm hiểu các vật chìm - nổi, tan - không tan, tạo hình bằng cát, đo thời gian bằng đồng hồ cát, theo dõi sự bốc hơi của nước... Bên cạnh đó, tận dụng phao bơi của trẻ, giáo viên bố trí các trò chơi như: câu cá, úp cá, bắt cua. Với những chiếc cần câu, cái nôm, giỏ, trẻ được tự mình câu, mò, úp cua cá vô cùng hứng thú. Khu vực vườn nghệ thuật: các cô đã thiết kế các hoạt động của bé đủ các độ tuổi. Tại đây, bé được tham gia các hoạt động nghệ thuật theo sở thích của mình như: tô tượng, vẽ tranh, làm đồ gốm, đan tết giỏ hoa,... Qua các hoạt động giúp bé thể hiện sự khéo léo, khơi dậy khả năng sáng tạo nghệ thuật. Khu vườn thực nghiệm: trẻ được trải nghiệm với các hoạt động như xới đất, nhổ cỏ, trồng rau, chăm sóc và thu hoạch. Hàng ngày, trẻ được tự tay chăm sóc và ghi lại sự phát triển của cây bằng những hình ảnh trẻ vẽ lại theo cách hiểu của trẻ rồi lưu lại trên bảng biểu để những buổi sau trẻ nhìn thấy rõ sự thay đổi về kích thước của cây. Ngoài ra, khu vườn còn giúp bé biết thêm nhiều loại cây, tên cây, tên rau. Qua các hoạt động, giúp trẻ thêm yêu lao động, trân trọng công việc và sản phẩm của người nông dân. Khu vực chợ quê: Với sự sáng tạo, nhà trường đã biến khu vực bể cứu hỏa thành khu chợ quê độc đáo mang đậm nét đặc trưng của vùng đồng bằng Bắc bộ. Trẻ được tìm hiểu về những đồ dùng vật dụng xưa như: chõng tre, ghé đầu, quang gánh, thúng, mẹt qua các hoạt động giao lưu mua, bán... Nguyên liệu chơi chủ yếu có thể thay đổi theo các chủ đề mà bé đang khám phá, được phụ huynh ủng hộ nhưng hợp lý và phù hợp với chủ đề. Khu vực các trò chơi vận động: Nhà trường tận dụng khoảng không gian hành lang và sân trường để thiết kế các trò chơi vận động bằng các hình ảnh gợi ý ngộ nghĩnh như đi trong đường hẹp, đường zig zắc, đi bằng mũi bàn chân, đi nói gót, bật liên tục, bật chụm - tách chân, bật xa, ném trúng đích,... Bên cạnh đó, những cột bóng rổ cũng thu hút bé mỗi khi đi qua, các bé đều dừng lại và ném như những vận động viên bóng rổ nhà nghề. Với lợi thế có sân chơi trên tầng 3 dãy nhà C, nhà trường đã đầu tư làm sân bóng đa năng, tiện ích cho trẻ vui chơi tập luyện, tránh được tình trạng bê tông hóa. Trẻ được làm những cầu thủ nhí, hay chơi với các trò chơi dân gian như: nhảy sạp, kéo co, nhảy dây, đi cà kheo, mèo đuổi chuột,

kéo mo cau, chông nự - chông hoa...Sao Sáng 4 là một trong những trường luôn chú trọng đầu tư cơ sở vật chất, đồ chơi ngoài trời thỏa mãn sự vui chơi của trẻ. Tại khu vườn cổ tích có những con đường sỏi đá uốn lượn mềm mại tạo điểm nhấn cho khuôn viên vườn trường, cũng là nơi giúp các bé cảm nhận sự khác biệt mỗi khi đi chân trần trên sỏi. Tuy nhiên khu vực cho trẻ chơi các trò chơi khám phá, trải nghiệm (Vườn cổ tích) bị xuống cấp. Nhiều đồ dùng đồ chơi cũ, gãy, hỏng [5.2-04].

Khu vực các trò chơi Giao thông: Coi trọng việc giáo dục hành vi văn minh khi tham gia giao thông cho các bé, nhằm hình thành ý thức tự giác chấp hành pháp luật về trật tự an toàn giao thông cho bé ngay từ khi đi còn nhỏ. Trường đã dành một khoảng rộng để các bé chơi trò chơi “Qua ngã tư đường phố”. Các bé trực tiếp tham gia giao thông theo hiệu lệnh, đèn tín hiệu xanh - đỏ quen thuộc. Khu vực các trò chơi học tập: Trên thảm cỏ xanh dưới những tán cây là những bàn cờ để bé tư duy; là những viên đá cuội nhỏ trên đó đã ghi rõ các con số, các chữ cái để bé tự tay tìm, rồi xếp lại thành những từ theo mẫu qua hình ảnh minh họa là các con vật gần gũi... tạo nên góc học tập đầy hấp dẫn và cuốn hút trẻ. Năm học 2019 - 2020 chúng tôi đã nghiên cứu và tiếp tục bổ sung các khu vực chơi mới như: Khu vực dành cho trẻ thích khám phá âm thanh: Tận dụng diện tích sân khấu, nơi diễn ra rất nhiều các hoạt động vào mỗi dịp lễ hội, các giáo viên đã sáng tạo ra các đồ chơi mới giúp trẻ thỏa sức khám phá và trải nghiệm các trò chơi về âm thanh. Từ những nguyên vật liệu đã qua sử dụng như các loại hộp, chai, lọ, ống nước, nôi niêu, đá sỏi... được các cô khéo léo trang trí thành nhiều nhạc cụ để trẻ hiểu với mỗi loại nguyên liệu khác nhau sẽ phát ra âm thanh khác nhau. Khu vực hội chợ, các trò chơi như: Âm thực quán, thầy đồ nhí, hoa nghệ thuật, bóng nghệ thuật, thế giới kẹo ngọt để trẻ có thêm các cơ hội vui chơi và thể hiện mình. Với lợi thế nhà trường có thư viện đẹp và hiện đại nhất thành phố nên việc triển khai các hoạt động “văn hoá đọc” trong trường mầm non rất thuận lợi. Trẻ và phụ huynh được làm quen với sách truyện không chỉ trong giờ hoạt động ngoài trời mà còn được làm quen vào các giờ đón trả trẻ. Trẻ say sưa với đa dạng các loại sách truyện, từ truyện cổ tích với các hình ảnh đẹp đến các loại truyện kể cho bé về các bài học lễ giáo, kỹ năng, truyện tranh trẻ tự làm, lô tô, các loại rối tay... giúp trẻ hình thành thói quen ham đọc sách. Tận dụng các mảng tường để vẽ nhiều câu truyện thú vị, nhà trường từng bước bổ sung các nhân vật có trong những câu chuyện cổ tích để gây hứng thú cho trẻ, trẻ không chỉ được nghe cô giáo kể chuyện mà còn được nghe ông bà bố mẹ kể chuyện bên cạnh những hình ảnh đẹp mắt này. Khu vực cho trẻ làm quen với vật nuôi: Trong những năm gần đây nhà trường luôn chú trọng đến việc tạo môi trường cho trẻ hoạt động, đặc biệt là dành một góc sân trường làm khu “Bé với động vật nuôi”. Vật nuôi luôn cần được quan tâm, chăm sóc và bảo vệ, chúng phát triển phụ thuộc vào cách con người nuôi, chăm sóc và bảo tồn. Điều quan trọng là khi trẻ chăm sóc vật nuôi, trẻ sẽ học được sự đồng cảm và nhân ái hơn, học được cách chịu trách nhiệm về sự sống của một

sinh vật khác tạo điều kiện để trẻ biết chăm sóc bản thân mình tốt hơn ngay từ khi còn nhỏ, dần dần bé sẽ học được bản lĩnh biết chịu trách nhiệm trong cuộc sống. Qua quá trình chăm sóc vật nuôi hình thành cho trẻ có trách nhiệm khi chăm sóc vật nuôi, trẻ trở nên tự tin hơn vào khả năng chăm sóc của bản thân, sự tự tin của trẻ sẽ dần tăng lên. Trường Mẫu giáo Sao Sáng 4 đã bố trí lựa chọn các hoạt động tổ chức chơi ngoài trời linh hoạt, thuận tiện cho việc sử dụng của cô và trẻ, phù hợp cho hoạt động chung của lớp, của nhóm nhỏ và cá nhân. Môi trường giáo dục đã hướng đến việc phát triển toàn diện cho trẻ nhằm đạt được mục tiêu giáo dục đề ra [5.2-03], [5.2-04]. Từ năm học 2020 - 2021 nhà trường được Sở và Phòng Giáo dục & Đào tạo chỉ đạo thực hiện mô hình điểm nội dung “Sách với tuổi thơ”, ban giám hiệu nhà trường đã xây dựng kế hoạch chỉ đạo thực hiện chi tiết, rà soát các trang thiết bị cơ sở vật chất, lựa chọn giải pháp sáng tạo, xây dựng và thực hiện tốt kế hoạch tuyên truyền bằng nhiều hình thức: Website, Fanpage, bảng tin, loa đài, băng zôn, khẩu hiệu..., thu hút được sự tham gia, ủng hộ của phụ huynh và cộng đồng [H11-1.8-12]. Trường được Phòng giáo dục & đào tạo Quận Ngô Quyền khen có thành tích xuất sắc trong thực hiện chuyên đề “Xây dựng trường MN lấy trẻ làm trung tâm” giai đoạn 2016-2020 [H31-5.2-10].

Nhà trường luôn tổ chức môi trường giáo dục trong và ngoài lớp học phù hợp với nhu cầu, khả năng, kích thích hứng thú của trẻ. Góc chơi được xác định rõ ràng, có lối đi cho trẻ liên kết giữa các góc chơi nhưng không che chắn tầm nhìn, để giáo viên có thể bao quát toàn bộ hoạt động của trẻ. Góc tĩnh bố trí xa góc hoạt động ồn ào, số lượng góc phù hợp với số lượng trẻ trong lớp, góc chơi không cố định có thể sắp xếp di chuyển tùy nhu cầu thực tế. Các nguyên học liệu có tính mở để trẻ có cơ hội sáng tạo khi chơi, như hộp giấy, hạt gạo, lá cây... đảm bảo cho mọi trẻ được hoạt động thực hành, khám phá. Trẻ được tự do lựa chọn nhóm chơi, vai chơi, đồ chơi, tự đưa ra quyết định trong quá trình chơi, giáo viên không áp đặt trẻ mà chỉ chia sẻ ý tưởng, khuyến khích trẻ trao đổi, hợp tác cùng thực hiện ý tưởng chơi khi trẻ thực sự cần. Tổ chức hoạt động giáo dục trong lớp với môi trường đa dạng đồ dùng đồ chơi, nguyên vật liệu hoạt động kích thích sự phát triển của trẻ. Ngay từ đầu năm học ban giám hiệu đã phân công nhóm giáo viên phụ trách các khu vực chơi, phân lịch hoạt động chơi ngoài trời từng lớp theo tháng đảm bảo trong một năm học trẻ được chơi ở tất cả các góc trên sân trường theo độ tuổi, không ấn định góc chơi riêng cho một lớp. Thường xuyên bổ sung, cải tạo môi trường giáo dục với các nội dung chơi cho trẻ, thay đổi phù hợp với từng chủ đề hấp dẫn, mới lạ thu hút sự tham gia khám phá của trẻ, hoạt động vui chơi ngoài trời được tổ chức thường xuyên, phân bố hợp lý xen kẽ không gian chơi riêng, đảm bảo thời gian chế độ sinh hoạt trong ngày tạo điều kiện, cơ hội cho trẻ tham gia hoạt động vui chơi, trải nghiệm theo phương châm “chơi mà học, học bằng chơi” [H31-5.2-05]. Hàng năm ban giám hiệu tổ chức các phong trào thi thiết kế môi trường

giáo dục, thiết kế đồ dùng, đồ chơi sáng tạo thu nhằm giúp giáo viên nâng cao năng lực chuyên môn và khả năng sáng tạo được giấy chứng nhận các cấp về hội thi Xây dựng môi trường giáo dục lấy trẻ làm trung tâm [H11-1.8-12]; [5.2-07]; [5.2-08]; [H31-5.2-10].

** Tổ chức các hoạt động giáo dục bằng nhiều hình thức đa dạng, tăng cường các hoạt động thực hành, trải nghiệm, khám phá môi trường xung quanh phù hợp với độ tuổi, nhu cầu, hứng thú của trẻ và điều kiện thực tế của trường, lớp.*

Trong quá trình tổ chức các hoạt động giáo dục trẻ, GV luôn linh hoạt lựa chọn nhiều phương pháp giáo dục như trò chuyện, thảo luận với trẻ để tìm ra các hình thức cho trẻ học trong thực tế như lồng ghép chủ đề nhánh: “Thăm nhà bạn, Ngã tư đường phố, Chú bộ đội của em, Bánh chưng xanh, Xuân yêu thương, Chú lính cứu hỏa dũng cảm”,... qua đó trẻ có thể tái hiện một cách chân thực nhất thế giới thu nhỏ của người lớn trong các hoạt động thực tế mà giáo viên đưa ra nhưng vẫn đảm bảo các nội dung cơ bản trong chương trình giáo dục mầm non như: Biết đặc điểm, công dụng của một số PTGT và phân loại theo 2 - 3 dấu hiệu; Kể được tên và hoạt động nổi bật của một số lễ hội, sự kiện văn hóa tại địa phương... [1.8-04] Giáo viên ứng dụng CNTT và chuyển đổi số vào giảng dạy hàng ngày và xây dựng các giáo án điện tử để không chỉ giúp trẻ học tại trường, tại lớp mà có thể tự học ở mọi lúc, mọi nơi, không cần tiếp xúc trực tiếp với giáo viên mà vẫn có thể lĩnh hội được các kiến thức thông qua các bài giảng trực tuyến như E-learning... đáp ứng yêu cầu tình hình dịch bệnh hiện nay [H29-5.1-14]. Trẻ được lựa chọn những lĩnh vực mà mình ưa thích, phù hợp với trạng thái tâm lý, cảm xúc từng thời điểm từ đó phát triển theo thể mạnh bản thân do cấu tạo khác nhau của các tiêu vùng vỏ não. Chính điều đó sẽ thúc đẩy sự phát triển các tài năng ở trẻ, trẻ có thể làm quen với những hiện tượng tự nhiên, xã hội; các nền văn hóa; các tình huống giả định mà trẻ khó có thể tự bắt gặp trong thực tế. Đối với các bậc phụ huynh, hơn ai hết họ không chỉ có mục tiêu là nhà trường giúp phụ huynh trông giữ trẻ mà còn mong muốn con mình khi tới trường sẽ được giáo dục tốt hơn, thông qua chương trình học để con có những kiến thức cơ bản về xã hội, đời sống, ngày một thông minh hơn và phát triển toàn diện về thể chất, trí tuệ cũng như lối sống, tác phong. Vậy thông qua ứng dụng CNTT vào giảng dạy cho trẻ mầm non, giáo viên có thể kết hợp với phụ huynh trong việc tổ chức cho trẻ học các bài học trực tuyến E-learning mà giáo viên đã xây dựng trong tình hình dịch bệnh hiện nay, qua các ứng dụng mạng xã hội Zalo, Facebook, Youtube, Zoom... trẻ có thể tương tác với cô ngay cả khi đã trở về nhà, phụ huynh cũng có thể học cùng con, biết trẻ được học những gì, từ đó có thể tạo ra một môi trường học tập tốt nhất cho trẻ, từ đó phụ huynh an tâm gửi gắm con cũng là để chứng minh năng lực của giáo viên và khẳng định vị thế của nhà trường. Ngoài ra giáo viên còn tuyên truyền các bài giảng điện tử của trường lên các trang mạng xã hội, trang facebook, Weebsize để phụ huynh,

học sinh của các trường bạn có thể cho con học nếu trường họ không có hệ thống kho bài giảng điện tử, các đồng nghiệp trên cả nước tham khảo.

Một trong các nội dung chăm sóc giáo dục trẻ theo Chương trình đó là hoạt động thực hành, tham quan trải nghiệm, khám phá môi trường xung quanh, hoạt động này luôn được quan tâm đưa lên hàng đầu trong các kế hoạch chăm sóc giáo dục trẻ theo năm, tháng và từng tuần của các nhóm lớp [H25-5.1-03]; [H26-5.1-04.]; [H29-5.1-08]. Phó hiệu trưởng chuyên môn chỉ đạo giáo viên tổ chức các hoạt động theo hướng trải nghiệm trong tất cả các hoạt động như: hoạt động học, hoạt động chơi, hoạt động lao động, hoạt động tham quan, hoạt động lễ hội, hoạt động giao lưu... trước mỗi hoạt động giáo viên chuẩn bị tốt các điều kiện, bố trí không gian giúp định hướng các vị trí, trình tự các hoạt động, khuyến khích trẻ tham gia chuẩn bị phương tiện, đồ dùng, đồ chơi, vật liệu cũng như tạo môi trường hoạt động trải nghiệm, lựa chọn dựa trên số lượng các hoạt động, số trẻ và nhóm trẻ tham gia ưu tiên tận dụng các nguyên vật liệu, các phế liệu sẵn có, dễ kiếm tìm... Những hoạt động thực hành, trải nghiệm khám phá môi trường xung quanh với quy mô lớn tổ chức chung cho toàn trường được dựa trên khoảng thời gian phân bố trong năm, theo quy luật đưa vào các chủ đề cụ thể thông qua các nhóm lớp, các khối lựa chọn và thực hiện như: Kỷ niệm ngày thành lập Quân đội nhân dân Việt Nam vào tháng 12, nhà trường chủ động liên hệ với các đơn vị bộ đội đóng quân trên địa bàn thành phố tổ chức cho trẻ 3 - 4 - 5 tuổi thăm quan trải nghiệm tại doanh trại quân đội và tổ chức sân chơi "Bé là chiến sĩ" với một số nội dung đơn giản quen thuộc, vừa sức và đáp ứng được nhu cầu, hứng thú của trẻ. Bên cạnh đó các hoạt động thực hành, thực nghiệm, khám phá còn được tổ chức một cách sáng tạo qua các hoạt động giáo dục tại các nhóm lớp như hoạt động học thực hành khám phá các nội dung theo chủ đề, hoạt động ngoài trời quan sát khám phá môi trường và các hiện tượng tự nhiên diễn ra xung quanh trẻ thông qua các góc thiên nhiên, góc chơi khám phá khoa học với cát, nước ở khu vườn cổ tích của trường [5.2-03]; [5.2-04]. Ngoài ra trong các năm học nhà trường đã khảo sát các địa điểm trải nghiệm sáng tạo phù hợp về thời gian, khoảng cách địa lý xây dựng kế hoạch tổ chức cho trẻ mẫu giáo từ 3 đến 5 tuổi tham quan trải nghiệm tại: Khu trải nghiệm sáng tạo Hai Bà Trưng, Vương triều nhà Mạc, khu vui chơi Đàng Phụng... qua đó tạo được không khí phấn khởi hứng thú cho trẻ và nhận sự tích cực ủng hộ giúp đỡ của phụ huynh, nhân dân trên địa bàn, đặc biệt qua các buổi thăm quan thực hành, trải nghiệm đã giúp trẻ lĩnh hội những kiến thức về các sự vật hiện tượng môi trường xung quanh và trẻ được trò chuyện, chia sẻ và tái hiện lại các vốn kinh nghiệm, các biểu tượng sự vật hiện tượng qua các sản phẩm tạo hình qua việc thực hành lại các kỹ năng trong cuộc sống hàng ngày [H29-5.1-08].

2. Điểm mạnh:

Nhà trường đầu tư các đồ dùng, thiết bị hiện đại, đồng bộ nhằm thực hiện hiệu

quả công tác nuôi dưỡng, chăm sóc sức khỏe, vệ sinh và đảm bảo an toàn cho trẻ, 05 năm liền tổ chức tốt các giải pháp sáng tạo đặc biệt là Hội thảo chuyên đề cấp Thành phố với chủ đề "Sách với tuổi thơ" được Sở Giáo dục & Đào tạo, Phòng Giáo dục & Đào tạo và các đơn vị quận huyện đánh giá cao. Trường được Phòng giáo dục & đào tạo Quận Ngô Quyền khen có thành tích xuất sắc trong thực hiện chuyên đề "Xây dựng trường MN lấy trẻ làm trung tâm" giai đoạn 2016-2020. Các hoạt động giáo dục đặc biệt được quan tâm chú trọng với việc xây dựng môi trường giáo dục "Lấy trẻ làm trung tâm" và tổ chức sáng tạo các hoạt động học, hoạt động chơi, hoạt động lao động, hoạt động tham quan dã ngoại, hoạt động lễ hội, hoạt động giao lưu... dưới hình thức thực hành trải nghiệm, khám phá, phù hợp với điều kiện thực tế, nhu cầu và phát huy được tính chủ động, tích cực của trẻ.

3. Điểm yếu:

Khu vực cho trẻ chơi các trò chơi khám phá, trải nghiệm (Vườn cổ tích) bị xuống cấp. Nhiều đồ dùng đồ chơi cũ, gãy, hỏng.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Trong năm học 2022-2023 nhà trường làm tờ trình xin kinh phí từ UBND Quận với số tiền là 1.738.960.000 đồng để cải tạo, sửa chữa vườn cổ tích. Đồng chí hiệu phó chuyên môn cùng các tổ chuyên môn của nhà trường lên ý tưởng và thiết kế các trò chơi cho trẻ khám phá. Cụ thể, khối 3T thiết kế trò chơi cát và nước; khối 4T khám phá con vật nuôi và cây cối; khối 5T thiết kế các trò chơi khám phá về âm thanh và gió. Nhà trường bổ sung thêm các trò chơi hiện đại, mới lạ tạo hứng thú cho trẻ trải nghiệm.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Tiêu chí 5.3: Kết quả nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe

Mức 1:

a) Nhà trường phối hợp với cơ sở y tế địa phương tổ chức các hoạt động chăm sóc sức khỏe cho trẻ.

b) 100% trẻ được kiểm tra sức khỏe, đo chiều cao, cân nặng, đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ tăng trưởng theo quy định.

c) Ít nhất 80% trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì được can thiệp bằng những biện pháp phù hợp, tình trạng dinh dưỡng của trẻ cải thiện so với đầu năm học.

Mức 2:

a) Nhà trường tổ chức tư vấn cho cha mẹ trẻ hoặc người giám hộ về các vấn đề liên quan đến sức khỏe, phát triển thể chất và tinh thần của trẻ.

b) Chế độ dinh dưỡng của trẻ tại trường học được đảm bảo cân đối, đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng, đảm bảo theo quy định.

c) 100% trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì được can thiệp bằng những biện pháp phù hợp, tình trạng dinh dưỡng của trẻ cải thiện so với đầu năm học.

Mức 3:

Có ít nhất 95% trẻ em khỏe mạnh, chiều cao, cân nặng phát triển bình thường

1. Mô tả hiện trạng:

** Nhà trường phối hợp với cơ sở y tế địa phương tổ chức các hoạt động chăm sóc sức khỏe cho trẻ.*

Công tác y tế học đường luôn được nhà trường quan tâm. Hàng năm nhà trường thành lập Ban chỉ đạo công tác y tế trường học để thực hiện các nhiệm vụ y tế trong nhà trường [H32-5.3-01]. BGH nhà trường phối hợp với bệnh viện đa khoa Ngô Quyền, trung tâm y tế quận, trạm y tế phường Đồng Quốc Bình để khám sức khỏe định kỳ cho các cháu 2 lần vào khoảng tháng 9 và tháng 3 hàng năm về một số loại bệnh như: tai mũi họng, mắt, răng, ngoại, da liễu, hẹp bao quy đầu, cơ xương khớp và một số bệnh khác sau đó tổng hợp kết quả cân đo khám sức khỏe cho trẻ, vào sổ theo dõi sức khỏe trong hồ sơ cá nhân trẻ để phối hợp với phụ huynh có biện pháp điều chỉnh sức khỏe cho trẻ kịp thời, kinh phí khám bệnh được trích từ nguồn kinh phí chi các hoạt động y tế của nhà trường [5.3-07]; [H32-5.3-05]. Đồng chí phó hiệu trưởng xây dựng các kế hoạch công tác y tế trường học, quy chế phối hợp thực hiện công tác đảm bảo an toàn vệ sinh, khám sức khỏe, tiêm chủng, phòng ngừa các tai nạn thương tích và phòng dịch bệnh trong trường mẫu giáo Sao Sáng 4 với trạm y tế phường trong công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu và đảm bảo an toàn cho trẻ hàng năm [H32-5.3-02]; [H34-5.3-15]. Trong các đợt tổ chức chiến dịch tiêm vacxin cho trẻ, uống Vitamin A... tại trạm y tế phường nhà trường cử giáo viên của trường hỗ trợ nhân viên y tế phường tham gia hướng dẫn cha mẹ trẻ sắp xếp đồ dùng, thứ tự khám, phát giấy khám, tờ rơi tuyên truyền... BGH phối hợp trung tâm y tế quận, trạm y tế phường tổ chức các buổi tọa đàm tại trường, đề nghị trung tâm y tế quận cử chuyên gia đến tư vấn cho giáo viên, phụ huynh về công tác phòng chống các dịch bệnh trong trường học, đặc biệt là các bệnh dễ lây nhiễm, dịch bệnh chân tay miệng, sốt xuất huyết, tiêu chảy cấp, cúm Adeno, đậu mùa khỉ và đặc biệt là dịch Covid19... [H32-5.3-03]; [1.1-10]. Hàng năm trạm y tế phường phối hợp với nhà trường xây dựng quy chế phối hợp thực hiện công tác đảm bảo an toàn vệ sinh, khám sức khỏe, tiêm chủng, phòng ngừa các tai nạn thương tích và phòng dịch bệnh trong trường mẫu giáo Sao Sáng 4; nhân viên y tế phường hỗ trợ sơ cấp cứu ban đầu những tai nạn thương tích cho trẻ, CBGV&NV nhà trường tại trường; trong thời gian diễn ra dịch bệnh Covid-19, nhà trường đã phối hợp với trạm y tế phường bồi dưỡng, tập huấn cho CBGVNV nhà trường, tuyên truyền trên loa phát thanh của phường, phát tờ rơi, dán áp phích... để giúp CBGV-NV, phụ huynh hiểu được tầm quan trọng của công tác phòng, chống bệnh Covid-19; đồng thời đề nghị trung tâm y tế quận phun khử khuẩn toàn bộ các khu vực trong toàn trường để đảm bảo

môi trường an toàn cho trẻ [H34-5.3-15]. Tuy nhiên trong công tác phối hợp với trạm y tế phường kiểm tra, giám sát, các hoạt động vệ sinh, an toàn thực phẩm đôi lúc còn chưa kịp thời.

** 100% trẻ được kiểm tra sức khỏe, đo chiều cao, cân nặng, đánh giá tình trạng dinh dưỡng bằng biểu đồ dinh dưỡng theo quy định. Có ít nhất 95% trẻ khỏe mạnh, chiều cao, cân nặng phát triển bình thường.*

Ban giám hiệu nhà trường chỉ đạo hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng tới giáo viên các lớp tổ chức đo chiều cao, cân nặng cho 100% trẻ các độ tuổi theo quy định 3 lần/ năm đối với trẻ từ 18 tháng đến 70 tháng tuổi và tổng hợp kết quả cân đo hàng năm, đánh giá tình trạng phát triển của trẻ trên biểu đồ tăng trưởng trong sổ sức khỏe, tổ chức khám sức khỏe cho các cháu 2 lần/năm với một số bệnh thông thường như: Tai, mũi, họng, mắt, răng, ngoại, da liễu, hẹp bao quy đầu, cơ xương khớp và một số bệnh khác [H32-5.3-06]; [5.3-07]; [H32-5.3-09]; [H32-5.3-05].

Kết quả tổng hợp các năm như sau:

Cân nặng												
Năm học	TS trẻ	BT	%	Cao hơn				Suy dinh dưỡng				Ghi chú
				MD1	%	MD2	%	MD1	%	MD2	%	
2018-2019	397	383	96	13	3,8			1	0,2			Lần 3
2019-2020	402	396	98,8	2	0,5	3	0,7					Lần 3
2020-2021	435	427	98	4	1	3	0,6	1	0,2			Lần 3
2021-2022	462	459	99			2	0,4	1	0,2			Lần 3
2022-2023	450	434	96,4	2	0,4	11	2,4	1	0,2	2	0,4	Lần 1

Chiều cao								
Năm học	TS trẻ	BT	%	Thấp còi				Ghi chú
				MĐ1	%	MĐ2	%	
2018-2019	397	395	99,5	2	0,5			Lần 3
2019-2020	402	402	100					Lần 3
2020-2021	435	434	99,8	1	0,2			Lần 3
2021-2022	462	459	99,6	2	0,4			Lần 3
2022-2023	450	446	99,1	4	0,9			Lần 1

Cân nặng/ chiều cao												
Năm học	TS trẻ	BT	%	SDD gây còm MD vừa	%	SDD gây còm MD nặng	%	Thừa cân	%	Béo phì	%	Ghi chú
2019-2020	402	397	98,8					3	0,7	2	0,5	Lần 3
2020-2021	435	428	98,4					5	1,1	2	0,5	Lần 3
2021-2022	462	456	98,8	1	0,2			5	1			Lần 3
2022-2023	450	437	97	3	0,7			7	1,6	3	0,7	Lần 1

KẾT QUẢ KSK

Năm học	TS trẻ	Bệnh RHM	%	Bệnh TMH	%	Ngoại da liễu	%	Bệnh mắt	%	Cơ xương khớp	%	Các bệnh khác	%	Trẻ đạt sức khỏe loại 1	%	Trẻ đạt sức khỏe loại 2	%	Trẻ đạt sức khỏe loại 3	%
2018-2019	397	51	13	35	9			9	2			2	0,5	379	97	13	3		
2019-2020	402	51	13,8	64	17,3			4	1			1	0,2	328	89	41	11		
2020-2021	435	71	17	95	22			3	0,7			12	2,8	387	91	40	9		
2021-2022	462	75	18	72	17			3	0,7	10	2,4	54	13	355	84	68	16		
2022-2023																			

** Chế độ dinh dưỡng của trẻ tại trường được đảm bảo cân đối, đáp ứng theo nhu cầu dinh dưỡng, đảm bảo theo quy định.*

PHT phụ trách CSND các biện pháp chỉ đạo các hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng, xây dựng kế hoạch vệ sinh chăm sóc nuôi dưỡng nhằm nâng cao chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng, bảo vệ sức khỏe cho trẻ, quản lý tốt việc tổ chức bữa ăn cho trẻ tại trường [H32-5.3-08]; [H32-5.3-09]; [H30-5.2-01]. Nhà trường đã tổ chức họp phụ huynh đầu các năm học và thống nhất mức thu tiền ăn của trẻ trong ngày, năm học 2018 - 2019 tiền ăn của trẻ là 20.000đ/ngày, từ năm học 2019 - 2020 đến năm học 2021 - 2022 là 25.000đ/ngày, năm học 2022 - 2023 là 30.000đ/ngày (bao gồm cả tiền chất đốt); với mức thu tiền ăn như vậy đồng chí Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi dưỡng đã xây dựng chế độ dinh dưỡng cân đối, đáp ứng nhu cầu và đảm bảo theo Quyết định số 777/QĐ- BGDĐT ngày 14/3/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhu cầu khuyến nghị năng lượng tại trường của 1 trẻ trong một ngày chiếm 50 - 55% nhu cầu cả ngày (đối với trẻ từ 3 - 6 tuổi), 60 -70% nhu cầu cả ngày (đối với trẻ 12 - 36 tháng) là: từ 600 - 651Kcal (Trẻ nhà trẻ); 615 - 726 Kcal (Trẻ mẫu giáo) đã đạt mức từ 603,7 - 649,2 Kcal (Trẻ nhà trẻ); từ 621,0 - 721,0 Kcal (Trẻ mẫu giáo). Xây dựng chế độ ăn 2 bữa chính, 1 bữa phụ đối với trẻ nhà trẻ; 1 bữa chính và 2 bữa phụ đối với trẻ mẫu giáo có sổ dự kiến thực phẩm hàng ngày, xây dựng và công khai thực đơn với phụ huynh, tính khẩu phần ăn của trẻ phù hợp với từng độ tuổi, đúng quy định và nhu cầu dinh dưỡng của trẻ, linh hoạt lựa chọn và phối hợp thực đơn theo mùa đảm bảo việc cân đối tỉ lệ giữa các chất dinh dưỡng trong thực đơn [H32-5.3-11]; [5.3-12]; [H33-5.3-13]; [H33-5.3-14].

** 100% trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì được can thiệp bằng các biện pháp phù hợp, tình trạng dinh dưỡng của trẻ cải thiện so với đầu năm.*

Đồng chí Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng phụ trách nuôi dưỡng đã chỉ đạo các hoạt động chăm sóc nuôi dưỡng, sát sao trong việc cải thiện tình trạng suy dinh dưỡng, thừa cân - béo phì ở trẻ; 100% trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì đã được can thiệp, lập kế hoạch tăng cường chế độ dinh dưỡng và hoạt động thể lực cho trẻ... kế hoạch suy dinh dưỡng, thừa cân - béo phì, theo dõi sức khỏe của trẻ qua tổng hợp cân đo [H32-5.3-09]; [H32-5.3-10]; [H32-5.3-06].

Bằng những biện pháp phù hợp như: xây dựng thực đơn riêng cho trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì; tăng cường tổ chức các hoạt động giáo dục thể chất, phối hợp với gia đình trẻ trong việc chăm sóc giáo dục trẻ nhằm cải thiện tình trạng suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì của trẻ. Ban giám hiệu chỉ đạo các lớp tích cực làm tốt công tác tuyên truyền về chăm sóc sức khỏe dinh dưỡng cho trẻ với phụ huynh, nhân dân qua các buổi họp phụ huynh, tại mảng tuyên truyền của nhóm lớp và giờ đón trả trẻ hàng ngày, qua các ngày hội ngày lễ trong năm, tăng cường sự phối hợp với cha mẹ trẻ để nâng cao chất lượng bữa ăn cho trẻ hàng ngày ở trường và ở nhà, thực hiện khoa học các biện pháp phòng chống suy dinh dưỡng, thừa cân - béo phì cho trẻ [H34-5.3-17]; [5.3-19]; [H23-4.1-08]. Sau các đợt cân đo, khám sức khỏe, trẻ được đánh giá theo các biểu đồ tăng trưởng, trong đó 100% trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân - béo phì được can thiệp bằng những biện pháp phù hợp với chế độ ăn và khẩu phần ăn hợp lý [5.3-07]; [H32-5.3-10]; [5.3-12]. Nhà trường đã xây dựng quy chế phối hợp giữa nhà trường với các tổ chức đoàn thể trong việc chăm sóc nuôi dưỡng trẻ để phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ [H34-5.3-16]. Nhờ có những biện pháp can thiệp phù hợp, thông tin, trao đổi kết quả đánh giá tình trạng dinh dưỡng của trẻ thường xuyên với các bậc phụ huynh học sinh do đó kết quả đánh giá chất lượng nuôi dưỡng chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân béo phì trong các năm học đều có sự thay đổi rõ rệt: Năm học 2018 - 2019 tỉ lệ trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân béo phì đầu năm là 8% đến cuối năm đã giảm xuống còn 4%; năm học 2019- 2020 tỉ lệ trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân béo phì đầu năm là 9% đến cuối năm đã giảm xuống còn 1%; 2020 - 2021 tỉ lệ trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân béo phì đầu năm là 7% đến cuối năm đã giảm xuống còn 1%; năm học 2021 - 2022 tỉ lệ trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân béo phì đầu năm là 4% đến cuối năm đã giảm xuống còn 1% [H1-1.1-06]; [H1-1.1-07]; [H32-5.3-06].

** Nhà trường tổ chức tư vấn với cha mẹ trẻ về các vấn đề liên quan đến sức khỏe, phát triển thể chất và tinh thần của trẻ*

Nhà trường xây dựng quy chế phối hợp giữa nhà trường và các tổ chức đoàn thể trong việc CSGD trẻ, thường xuyên tư vấn, hướng dẫn các bậc cha mẹ phòng chống các bệnh thường gặp ở trẻ, đặc biệt là phòng tránh dịch bệnh Covid - 19 hiệu quả, thường xuyên mời phụ huynh tham gia các buổi hội thảo, hội giảng về chuyên đề chăm sóc nuôi dưỡng, đặc biệt là hội thảo cấp thành phố với chủ đề có phần thi dành cho phụ huynh về các biện pháp chăm sóc và đảm bảo an toàn cho trẻ [H34-

5.3-16]. Nhà trường phối hợp với Trung tâm y tế quận và trạm y tế phường tổ chức các buổi tọa đàm, trao đổi, bồi dưỡng các kiến thức kỹ năng về y tế trường học... cho cán bộ, giáo viên, nhân viên và phụ huynh học sinh, xây dựng kế hoạch chăm sóc sức khỏe và tổ chức tư vấn cho các bậc phụ huynh học sinh về các vấn đề liên quan đến sức khỏe, phát triển thể chất và tinh thần cho trẻ [H34-5.3-18]. Thông qua website, fanpage, zalo, qua bảng biểu tuyên truyền của nhà trường, bảng tuyên truyền các lớp, lập danh sách truyền thông dịch bệnh các lớp, qua loa đài phát thanh vào buổi sáng, loa phát thanh của phường, băng zôn, khẩu hiệu, qua giờ đón, giờ trả các buổi họp phụ huynh học sinh, các buổi tư vấn, qua các hoạt động ngày lễ ngày hội, các buổi họp phụ huynh để trao đổi các biện pháp đến sức khỏe, phát triển thể chất và tinh thần theo khoa học với các nội dung tuyên truyền, tư vấn được chất lọc, lựa chọn phù hợp đã thu hút sự quan tâm chú ý của phụ huynh, nhân dân trên địa bàn... [5.3-19]; [H34-5.3-20]; [H23-4.1-08]. Ngoài ra nhà trường phối hợp với UBND phường Đồng Quốc Bình thực hiện hiệu quả công tác quản lý, hỗ trợ các cơ sở mầm non ngoài công lập trên địa bàn, giúp các nhóm lớp tuyên truyền và thực hiện tốt công tác CSGD trẻ theo quy định [H35-5.4-01].

2. Điểm mạnh:

Trong các hoạt động của nhà trường, công tác chăm sóc sức khỏe cho trẻ là một việc làm luôn được nhà trường đặc biệt quan tâm. Từ nhiều năm nay, việc tổ chức khám sức khỏe định kỳ cho trẻ đã được nhà trường duy trì thành nề nếp thực hiện thường xuyên theo kế hoạch năm học cho trẻ 2 lần/ năm vượt mức tối thiểu quy định góp phần nâng cao nhận thức cho phụ huynh về ý thức phòng chống một số bệnh thường gặp ở trẻ mầm non.

Nhà trường lựa chọn, xây dựng và phối hợp thực đơn theo mùa đảm bảo việc cân đối tỉ lệ giữa các chất dinh dưỡng trong thực đơn. Bên cạnh đó nhà trường luôn chú trọng chế độ dinh dưỡng hợp lý, khẩu phần ăn của trẻ phù hợp với từng độ tuổi, thể trạng của trẻ. Hàng năm nhà trường duy trì ổn định tỷ lệ phục hồi trẻ suy dinh dưỡng và béo phì về kênh bình thường giảm xuống còn 1%.

Sáng tạo các hình thức tuyên truyền, tư vấn, phối hợp với phụ huynh trong công tác nuôi dưỡng và chăm sóc sức khỏe trẻ với các vấn đề liên quan đến sức khỏe, phát triển thể chất và tinh thần cho trẻ. Các hình thức tuyên truyền hiệu quả như trang web, fanpage, zalo, bảng biểu, loa đài phát thanh, băng zôn, khẩu hiệu, các buổi tư vấn, các ngày lễ ngày hội, các buổi họp phụ huynh, hội thảo chuyên đề... đã giúp phụ huynh có thêm kiến thức về chăm sóc trẻ, thêm tin tưởng nhà trường, chủ động phối hợp với nhà trường thực hiện tốt nhiệm vụ chăm sóc nuôi dưỡng, đạt tỷ lệ trẻ phát triển bình thường từ 98% trở lên trong các năm.

3. Điểm yếu:

Trong công tác phối hợp với trạm y tế phường kiểm tra, giám sát, các hoạt động vệ sinh, an toàn thực phẩm đôi lúc còn chưa kịp thời.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng:

Trong năm học 2022 - 2023 và các năm tiếp theo đồng chí Dương Thị Phương Hảo - Hiệu trưởng giao cho đồng chí Phó Hiệu trưởng CSND xây dựng kế hoạch chi tiết, nêu rõ các nhiệm vụ phối hợp, kiểm tra giám sát chặt chẽ việc phối hợp giữa trạm y tế phường và nhà trường trong việc kiểm tra, giám sát, các hoạt động vệ sinh, an toàn thực phẩm, phối hợp với đ/c Vũ Thị Tuyết trưởng trạm y tế tham mưu với UBND phường Đồng Quốc Bình thường xuyên tổ chức các đợt kiểm tra, sử dụng các dụng cụ chuyên ngành để đánh giá các hoạt động, các đồ dùng thiết bị nuôi dưỡng nhằm giúp nhà trường thực hiện tốt hơn nữa hoạt động chăm sóc sức khỏe trẻ. Đồng thời tham mưu với trạm y tế phường phân công nhân viên y tế kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm trong các ngày trực tại trường để giúp nhà trường thực hiện tốt hơn nữa nhiệm vụ chăm sóc, nuôi dưỡng.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Tiêu chí: 5.4: Kết quả giáo dục

Mức 1:

a) Tỷ lệ chuyên cần đạt ít nhất 90% đối với trẻ 5 tuổi, 85% đối với trẻ dưới 5 tuổi; trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 85% đối với trẻ 5 tuổi, 80% đối với trẻ dưới 5 tuổi

b) Tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN đạt ít nhất 85%; trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 80%

c) Trẻ khuyết tật học hòa nhập trẻ có hoàn cảnh khó khăn được nhà trường quan tâm giáo dục theo kế hoạch giáo dục cá nhân

Mức 2:

a) Tỷ lệ chuyên cần đạt ít nhất 95% đối với trẻ 5 tuổi, 90% đối với trẻ dưới 5 tuổi; trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 90% đối với trẻ 5 tuổi, 85% đối với trẻ dưới 5 tuổi

b) Tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN đạt ít nhất 95%; trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 90%

c) Trẻ khuyết tật học hòa nhập(nếu có) được đánh giá có tiến bộ đạt ít nhất 80%

Mức 3:

a) Tỷ lệ chuyên cần đạt ít nhất 97% đối với trẻ 5 tuổi; trường thuộc vùng khó khăn đạt ít nhất 95% đối với trẻ 5 tuổi.

b) Trẻ khuyết tật học hòa nhập (nếu có) được đánh giá có tiến bộ đạt ít nhất 85%

1. Mô tả hiện trạng:

* Tỷ lệ chuyên cần đạt ít nhất 95% đối với trẻ 5 tuổi, 90% đối với trẻ dưới 5 tuổi

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục giai đoạn 2020 - 2025, phối hợp cùng ban chỉ đạo phổ cập giáo dục - xoá mù chữ của UBND phường Đồng Quốc Bình tập trung rà soát số trẻ trên địa bàn trong độ tuổi đến trường, phân tích số liệu và lập kế hoạch tuyển sinh, dự kiến số trẻ tuyển sinh dựa trên tình hình thực tế, đề xuất với Phòng GD&ĐT, UBND quận để giao chỉ tiêu phù hợp, đáp ứng nhu cầu của phụ huynh học sinh và điều kiện trường lớp [H5-1.5-03]. Nhà trường làm tốt công tác thi đua khen thưởng với những lớp đạt chỉ tiêu sĩ số và có tỉ lệ chuyên cần hàng tháng cao, đưa chỉ tiêu tỷ lệ chuyên cần vào tiêu chí đánh giá thi đua hàng tháng, năm, và có quyết định khen thưởng giáo viên, nhân viên cuối năm học, nêu gương những giáo viên có tinh thần tuyên truyền, vận động trẻ ra lớp, tạo động lực giúp giáo viên nhiệt tình hơn trong công tác, đảm bảo chỉ tiêu về sĩ số và chất lượng giáo dục. Tăng cường công tác chăm sóc sức khỏe cho trẻ, có sổ theo dõi trẻ các nhóm lớp, có kế hoạch chăm sóc trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân, béo phì; duy trì hoạt động ngoài trời cho trẻ vận động nhẹ nhàng, vừa sức, đảm bảo phát triển sức khỏe, thường xuyên thay đổi thực đơn theo mùa, làm tốt công tác phòng chống rét cho trẻ đảm bảo phòng học ấm áp về mùa đông (Trai thăm các phòng học, chuẩn bị đầy đủ chăn mùa thu, chăn mùa đông, gối, đệm nằm, luôn có nước uống ấm, nước muối ấm để trẻ súc miệng...), mát về mùa hè (phòng học thông thoáng, không bật quá nhiều điều hoà khi không thực sự cần thiết...), khử khuẩn các thiết bị, đồ dùng, đồ chơi trong lớp và ngoài trời để phòng các dịch bệnh theo mùa, tránh để trẻ ốm phải nghỉ học. Có các bài tuyên truyền trên các bảng tuyên truyền của nhà trường cũng như bảng tuyên truyền tại các lớp đến phụ huynh với các nội dung: Cho trẻ đi học đầy đủ, đúng giờ, phối kết hợp với giáo viên điều chỉnh chế độ ăn tại gia đình cho trẻ để nâng cao sức khỏe cho trẻ. [H35-5.4-08]; [H5-1.5-05]. Hàng năm công tác huy động phát triển sĩ số của nhà trường đều đạt chỉ tiêu sĩ số UBND quận giao và trẻ đi học đảm bảo tỉ lệ chuyên cần các độ tuổi đạt từ 90- 98% trong đó: Trẻ 5 tuổi đạt từ 95% - 98%; trẻ 4 tuổi đạt từ 90% - 95%, trẻ 3 tuổi và nhà trẻ đạt 90% - 94% [H5-1.5-05]; [H32-5.3-08]; [H1-1.1-06]; [H1-1.1-07].

* Tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình GDMN đạt ít nhất 95%

Từ năm học 2018-2019 đến nay nhà trường luôn làm tốt công tác Phổ cập giáo dục với tỷ lệ huy động trẻ 5 tuổi ra lớp và tỷ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành chương

trình giáo dục mầm non đạt 100% [H35-5.4-09]. Nhà trường thực hiện tốt công tác tuyên truyền, phổ biến đến mọi tầng lớp nhân dân về mục tiêu và ý nghĩa quan trọng của công tác phổ cập giáo dục mầm non 5 tuổi. Xác định công tác phổ cập giáo dục mầm non 5 tuổi là nhiệm vụ chính trị quan trọng của Đảng uỷ, chính quyền địa phương, các đoàn thể, các ngành và toàn thể nhân dân trên địa bàn phường, vận động trẻ ra lớp qua loa phát thanh phường, họp phụ huynh, buổi họp với các ban ngành, đoàn thể, qua giáo viên chủ nhiệm..., vận động trẻ trong độ tuổi mầm non ra trường đạt chỉ tiêu sĩ số UBND quận giao. Duy trì trẻ 5 tuổi đi học để hoàn thành chương trình giáo dục mầm non.

Vận động, tuyên truyền cha mẹ có trẻ tuổi 5 tuổi đang theo học tại các cơ sở giáo dục, các nhóm trẻ không đủ điều kiện tổ chức các hoạt động giáo dục ra trường để đảm bảo quyền lợi cho trẻ. Tuyên truyền về chất lượng chăm sóc nuôi dưỡng và giáo dục của nhà trường trên các phương tiện thông tin của nhà trường và của phường như: Loa phát thanh, Facebook, Zalo, bảng điện tử, dán thông báo tại cổng trường, các tổ dân phố. Làm tốt công tác đánh giá trẻ theo chủ đề, học kì và năm học, chú trọng phát triển năng lực cá nhân cho trẻ. [H35-5.4-02]; [5.4-06]; [H35-5.4-09]; [H27-5.1-05]; [H29-5.1-07].

** Trẻ khuyết tật hòa nhập, trẻ có hoàn cảnh khó khăn được nhà trường quan tâm giáo dục theo kế hoạch giáo dục cá nhân; trẻ khuyết tật học hòa nhập được đánh giá có sự tiến bộ đạt ít nhất 85%*

Xác định tầm quan trọng của việc bảo vệ, chăm sóc trẻ em, đặc biệt là trẻ em có hoàn cảnh khó khăn và trẻ khuyết tật, hàng năm nhà trường rà soát, theo dõi những trẻ có hoàn cảnh khó khăn, trẻ khuyết tật để có những biện pháp hỗ trợ kịp thời; năm học 2018 - 2019 thực hiện Nghị định 06/2018/NĐ-CP về chính sách hỗ trợ ăn trưa đối với trẻ em mẫu giáo và chính sách đối với giáo viên mầm non nhà trường.

Nhà trường có trẻ khuyết tật theo học hòa nhập từ năm học 2019 - 2020, đến 2022 - 2023 trường có 4 học sinh khuyết tật học hoà nhập, ngay từ đầu năm học nhà trường đã xây dựng kế hoạch chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ giáo dục trẻ khuyết tật học hòa nhập, thành lập Ban chỉ đạo, phân công nhiệm vụ các thành viên, lập danh sách trẻ khuyết tật gửi lên Phòng Giáo dục và Đào tạo quận, trong quá trình thực hiện có biên bản dự giờ nhận xét các hoạt động giáo dục và báo cáo kết quả hàng năm với Phòng Giáo dục [H35-5.4-04]. Ban giám hiệu nhà trường đã quan tâm chỉ đạo sát sao từ việc xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện, kiểm tra giám sát, đánh giá, báo cáo kết quả thực hiện, khắc phục hạn chế và đề ra phương hướng, nhiệm vụ cho những năm tiếp theo. Giáo viên các lớp được tham gia các lớp tập huấn của Sở, Phòng GD&ĐT, trường, căn cứ vào kế hoạch của nhà trường và đặc điểm cá nhân trẻ, đã xây dựng kế hoạch cá nhân trẻ, thường xuyên tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục theo kế hoạch 2 tiết/ tuần, ngoài ra GV còn tạo một góc hoạt động riêng

cho trẻ học hoà nhập trong đó có đủ các đồ dùng, đồ chơi cho trẻ hoạt động. Qua đó tạo nhiều cơ hội cho trẻ hoà nhập với các bạn, thường xuyên thực hiện và điều chỉnh kế hoạch để phù hợp với sự tiến bộ của trẻ; hàng tháng, hàng năm trẻ được đánh giá và 100% trẻ khuyết tật đã có tiến bộ so với bản thân theo từng giai đoạn. Trong đó 3 trẻ đã ra trường và bước đầu theo kịp các bạn trong lớp tại các trường tiểu học. Nhà trường cũng tiến hành chuyển giao hồ sơ của trẻ đến trường tiểu học để tiếp tục can thiệp giáo dục hoà nhập cho trẻ, đảm bảo tính liên tục, kế thừa. Tuy nhiên phụ huynh chưa công nhận tình trạng sức khỏe của con em mình nên không cho trẻ đi khám y tế để chứng nhận tình trạng khuyết tật nên hồ sơ của trẻ không có xác nhận y tế phần nào ảnh hưởng đến sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường, giáo viên dạy trẻ không được hưởng các quyền lợi theo quy định [H35-5.4-05].

Nhà trường luôn động viên kịp thời với trẻ có hoàn cảnh khó khăn nêu cao tinh thần vượt khó để tiếp tục đến trường. Hàng năm thông qua dịp lễ tết nhà trường, công đoàn, ban chi hội phụ huynh lên danh sách trẻ có hoàn cảnh khó khăn tại các lớp và tặng quà Tết nguyên đán cho trẻ với trị giá 200.000đ/trẻ [5.4-10].

2. Điểm mạnh:

Nhà trường thực hiện tốt công tác rà soát, đánh giá, tuyên truyền, vận động phụ huynh, giáo dục nên tỷ lệ chuyên cần trẻ 5 tuổi luôn đạt 95%, tỉ lệ trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình Giáo dục mầm non hàng năm đạt tỷ lệ 100%. Nhà trường thực hiện tốt công tác lập hồ sơ, đánh giá, tổ chức các hoạt động giáo dục hòa nhập cho trẻ. Giáo viên thường xuyên tổ chức thực hiện và điều chỉnh kế hoạch để phù hợp với sự tiến bộ của trẻ; hàng tháng, hàng năm trẻ được đánh giá và 100% trẻ khuyết tật đã có tiến bộ so với bản thân theo từng giai đoạn. Luôn phối hợp cùng hội cha mẹ học sinh động viên, hỗ trợ kịp thời đối với trẻ có hoàn cảnh khó khăn đang theo học tại trường.

3. Điểm yếu:

Phụ huynh chưa công nhận tình trạng sức khỏe của con em mình nên không cho trẻ đi khám y tế để chứng nhận tình trạng khuyết tật nên hồ sơ của trẻ không có xác nhận y tế phần nào ảnh hưởng đến sự phối hợp giữa gia đình và nhà trường, giáo viên dạy trẻ không được hưởng các quyền lợi theo quy định.

4. Kế hoạch cải tiến chất lượng

Năm học 2022 - 2023 nhà trường tiếp tục đẩy mạnh công tác tuyên truyền tới phụ huynh kết quả về sự tiến bộ của trẻ, giúp phụ huynh có thêm nhận thức, trách nhiệm của gia đình, cộng đồng tới sự phát triển của trẻ đặc biệt là trẻ khuyết tật. Hiệu trưởng nhà trường giao cho đồng chí Bùi Thị Hồng Việt - Phó Hiệu trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch tuyên truyền, mời phụ huynh tham dự các hoạt động giáo dục hoà nhập, can thiệp tại lớp để phụ huynh nhìn nhận 1 cách trực tiếp, khách quan nhất

về tình trạng của trẻ, qua đó nhận thức được tầm quan trọng của giáo dục hòa nhập, từ đó phối hợp với nhà trường thực hiện đồng bộ các biện pháp giáo dục, cho trẻ đi khám y tế sàng lọc để xác định rõ tình trạng và có hồ sơ y tế, thuận lợi cho việc sử dụng các biện pháp can thiệp giúp trẻ phát triển một cách tốt nhất. Dự kiến tổ chức các buổi tọa đàm, kết hợp cùng với chuyên gia về giáo dục hòa nhập trò chuyện giúp phụ huynh hiểu được tầm quan trọng của việc đánh giá đúng tình trạng sức khỏe của trẻ vào tháng 12/2022.

5. Tự đánh giá: Đạt Mức 3

Kết luận về tiêu chuẩn 5:

Trong những năm học qua, nhà trường đã thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục mầm non do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành đảm bảo theo đúng quy định đồng thời xây dựng, phát triển Chương trình một cách linh hoạt, sáng tạo, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, của địa phương; khai thác tiện ích của công nghệ thông tin, áp dụng các phương pháp giáo dục tiên tiến như phương pháp giáo dục Montessori, Steam trong các hoạt động CSGD. Nhà trường, tổ chức các hoạt động bổ trợ như làm quen với tiếng Anh, các phần mềm giáo dục cho trẻ mầm non, các câu lạc bộ năng khiếu tạo cho trẻ các cơ hội thực hành, trải nghiệm, khám phá môi trường tự nhiên, xã hội... Theo lộ trình đầu tư CSVC đáp ứng quy định trường chuẩn Quốc gia, nhà trường đầu tư các đồ dùng, thiết bị hiện đại, đồng bộ nhằm thực hiện hiệu quả công tác chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục trẻ, 5 năm liền tổ chức tốt các giải pháp sáng tạo đặc biệt là Hội thảo chuyên đề cấp Thành phố với chủ đề " Sách với tuổi thơ" được Sở Giáo dục & Đào tạo, Phòng Giáo dục & Đào tạo và các đơn vị quận huyện đánh giá cao. Giáo viên thiết kế môi trường giáo dục trong lớp được trang trí đảm bảo thẩm mỹ, thân thiện và phù hợp với chủ đề giáo dục, sắp xếp và bố trí đồ dùng, đồ chơi hợp lí, đảm bảo an toàn và đáp ứng mục đích giáo dục. PHT chuyên môn chỉ đạo giáo viên tổ chức các hoạt động theo hướng trải nghiệm trong tất cả các hoạt động như: hoạt động học, hoạt động chơi, hoạt động lao động, hoạt động tham quan, hoạt động lễ hội, hoạt động giao lưu... tạo nhiều cơ hội cho trẻ trải nghiệm, tích lũy kinh nghiệm sống. Chính vì vậy tỷ lệ hàng năm 100% trẻ 5 tuổi hoàn thành chương trình giáo dục mầm non, tỷ lệ chuyên cần đối với trẻ 5 tuổi đạt trên 97%, tỷ lệ trẻ phát triển bình thường đạt 99%, đa số trẻ nhanh nhẹn, khỏe mạnh, chủ động, tự tin, tích cực tham gia các hoạt động của trường lớp. Ngoài ra nhà trường còn thực hiện tốt, có những biện pháp chỉ đạo, thực hiện đồng bộ, giáo viên có kiến thức, kỹ năng tổ chức các hoạt động, thường xuyên thực hiện và điều chỉnh kế hoạch để phù hợp với sự tiến bộ của trẻ. Chính vì vậy tỷ lệ trẻ khuyết tật tiến bộ so với bản thân luôn đạt 100%. và 100% trẻ khuyết tật đã có tiến bộ so với bản thân theo từng giai đoạn.

Đánh giá về tiêu chí: 4/4 đạt 100%

Trường Mẫu giáo Sao Sáng 4 đề nghị đạt **KĐCLGD cấp độ 3**

Trường Mẫu giáo Sao Sáng 4 đề nghị đạt chuẩn Quốc Gia Mức độ 2

Nơi nhận:

- UBND thành phố;
- Sở Giáo dục và Đào tạo;
- Phòng KT&KĐCL - SGDĐT;
- UBND quận;
- Phòng GD&ĐT;
- Lưu: Hồ sơ.

HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
MẪU GIÁO
SAO SÁNG 4



Dương Thị Phương Hảo